

Tuần báo Xã hội Văn hóa Nghị luận

ĐỜI MỚI

TRONG SỐ NÀY

CÁC NHÀ TIỀN TRI

THẾ GIỚI ĐOÀN VẺ NĂM 1953

Số 42

THỨ BẢY

24 - 1 - 53

Wasm
AP 95
V6D64+

ĐỜI MỚI

có bán tại:

Saigon — Huế —

Hanoi — Pnom-

Penh. Xin hỏi các

đại lý, các tiệm sách

các nhà bán báo chi

Nam Việt..... 5\$

Cao Miên..... 6\$

Trung Việt..... 8\$

Hải Việt..... 8\$

Lào..... 8\$

Giá dài hạn:

(Nam Việt)

1 tháng..... 30\$

3 tháng..... 60\$

6 tháng..... 120\$

1 năm..... 240\$



GÁI MIỀN NAM NƯỚC VIỆT, BẠN Y PHỤC ĐẤT BẮC,
NHÌN VỀ BẮC VIỆT

NHÀ XUẤT BẢN
ĐÀN MỚI
XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

GIÁ BÁN NĂM ĐỒNG

Cao miên 6 \$ — Trung Bắc 8 \$

CÓ GÌ MỚI

TRONG TẬP

XUÂN ĐỜI MỚI?

Với một thể tài mới, bộ biên tập «Đời Mới» năm nay trình bày một số Xuân đặc sắc, tốn công phu soạn từ 6 tháng nay

Xuân «Đời Mới»

SẼ CÓ NHỮNG BÀI

Vui và có ích

BẠN SẼ ĐỌC

Những «Tiếng Xuân»

đầy nhựa sống

của TRẦN VĂN AN

TRỌNG YẾM sẽ

«Lấy mắt ngày xuân
xét việc thiên thu»

và giới thiệu cùng bạn những câu thơ có thể khuyên dẫn một đời

THƯỢNG ĐẠT

SẼ ĐUA BẠN ĐI VIẾNG

Làng báo Xuân ăn Tết

với những kỷ niệm về những những cái xuân của Tạ Đình Bình, Tấn Đà, Nguyễn Bình, Tùng Lâm, v.v...

PHÓNG VIÊN TRƯỞNG THỌ PHÚ
ĐI THEO

Tú Xương du xuân
trong giới khoa học

Bạn sẽ thấy khoa học thực hiện những câu thơ bất hủ «Chúc nhau» của Tú Xương ra sao

Ăn hột cái Tết năm Tỵ

của VU BÌNH LƯU

sẽ kể lại cho bạn nghe một Tết xưa rất lý thú ở nơi quê người, đất khách

MƠI LẠ NỮA LÁ BÀI

Phóng sự của một độc giả

VIẾNG «ĐỜI MỚI» ĐỂ XEM XÉT CÁCH LÀM TẬP «XUÂN ĐỜI MỚI»

Bạn đọc ấy sẽ dừng về phương diện đọc giả lấy cặp mắt tò mò của độc giả ma quan sát công việc của nhơn viên báo «Đời Mới», từ anh thợ máy đến vị giám đốc. Thật là:

MỘT BÀI PHÓNG SỰ VÔ CÙNG HẢO HỨNG

THƯ CỦA NHÀ XUẤT BẢN

Phổ thông cũng không thể
không làm giàu chữ

Bạn đọc thân mến,

PHỔ cập học văn, phổ thông văn hóa, là vấn đề hết sức cần thiết. Nhất là khi ta chủ trương đại chúng hóa học văn hóa và khai tri toàn thể của tầng lớp nhân dân, thì sự phổ thông là tôn chỉ mà nhà Xuất bản không thể xao lãng.

Như vậy, ta cần hỏi thế nào là phổ thông? Có báo cho là không hạ thấp. Định nghĩa này có phần không rõ và luẩn quẩn. Phạm đã nói năng cao và mở rộng văn hóa thì đâu có vấn đề hạ thấp. Có chăng là vấn đề chiều hay không chiều thị hiếu (những điều ưa thích) mà ta gọi là «hạ cấp»; tiếng hạ cấp ở đây có nghĩa là phân động lại tiền hóa. Thực ra danh từ hạ cấp không thích hợp. Nên nói thị hiếu nhắm, có tánh cách làm ngưng trệ sự tiến bộ của văn hóa.

Phổ thông là lan rộng và thông giao tiếp xúc, tức là tiến nhập các tầng lớp dân chúng. Ma muốn tiến nhập tất phải có tiếp nạp (lãnh đồ mà dùng). Nghĩa là quần chúng phải được nhận thức, hiểu biết, ưa thích một phần nào. Ấy vậy phổ thông cũng có nghĩa là hành văn giản dị (dễ đọc, dễ nghe, dễ hiểu); tư tưởng phải diễn đạt (nói ra, trình bày, tỏ rõ) minh bạch; không rườm rà, không thiếu.

Tuy nhiên, đã là đề cao văn hóa, phổ cập văn học, thì cũng phải làm giàu chữ. Đó là một vấn đề đi sát vấn đề đề cao văn hóa.

Hễ dùng hòa sự làm giàu chữ với sự phổ thông văn học, thì trong bài thỉnh thoảng có chen vào chữ mới (mới cho người đọc), hoặc khó hơn những chữ thường dùng.

Học một bài báo, một bài tạp chí, một quyển sách, không phải là lấy một món đồ trong tủ ra. Khi ta ăn cơm, uống nước, ta cũng cần nhìn đồ ăn, biết nước gì. Thì khi ta ăn một món tinh thần tri thức, ta cũng cần ăn chậm rãi. Nghĩa là ta cần đọc với ý thức. Học tiêu thuyết đi nữa, cũng cần đọc với sự suy nghĩ.

Vì vậy: chữ phức toái, phức biến mà thỉnh thoảng chúng tôi cố dùng, thật là chữ khó. Nhưng không bao giờ tại dụng một mình nó mà không có chữ dễ trong bài. Tánh cách phức biến, hay phức toái là không chuyên về một loại. Như nói «Đời Mới» rất phức biến thì chúng tôi cần nghĩa ngay rằng nó có nhiều mục, nhiều loại khác nhau.

Bao rằng phổ thông thì tuyệt đối không dùng chữ mới là nhận định sai nghĩa tiếng phổ thông. Chính những chữ mới ấy cần được ta phổ thông dần dần. Có như thế mới làm giàu được chữ.

Nhưng, có một việc mà chúng tôi tự chế chế (không làm, ngăn cấm) là «câu kỳ», «đạo học», «huyền học». Không bao giờ chúng tôi chủ trương mở miệng là «xấu hổ», hay nói một cách «hỗ trợ», mà tự cho là cao ca.

Những nguyên tắc ấy, chúng tôi muốn cùng bạn đọc nhận thức, để cùng nhau nhiệt tri và thông cảm. Mong ra, bạn hiểu cho.

Nhà xuất bản ĐỜI MỚI
cần khẩn

MỘT SANH VIÊN VIỆT NAM ĐI XE ĐẠP VÒNG QUANH ÂU CHÂU

Sẽ hiến bạn đọc những điều tai nghe mắt thấy, những chuyện vui, lạ, mà bạn ấy đã quan sát ở nước ngoài.

Thiên du ký hào hứng ấy sẽ đăng trong **Đời Mới**.

Bạn đọc hãy đón coi. Luôn luôn «Đời Mới» cố gắng đề xứng đáng là tờ báo vừa vui vừa có ích.

ĐỜI MỚI LÀ «TỜ BÁO CỦA GIA ĐÌNH»

MỤC LỤC

	TRANG		TRANG
Ngược Thời : Nghịch thiên giả tồn (Dương bá Dương).	10	Kịch sống gia đình : Nạn nhơn của danh từ hạnh phúc (Tạ Ký).	26
Tiến : Đọc báo và đọc sách (Bất hủ).	11	— Mưa ướt lưng cây (thơ).	26
— Khi người ta dốt (II) (Phóng sự của bà Mộng Lan).	11	Bức thư hằng tuần : Tết đến nơi (Minh Đạt).	27
Ý và việc—Tin trong nước—Thế giới có gì lạ?—Việc nước người—Thời Tiến.	12-15	Sống đời đáng sống.	29
— Những tư tưởng dân chủ của nước Việt Nam xưa (HĐ).	14	— Nước Việt Nam mới cần có một phương pháp giáo dục mới (của Hoàng văn Hộ).	47
Lấy mắt đời nay xét việc đời xưa : Thử xét lại các lý do thất bại của Khổng Minh (Trọng Yếm).	18	— Đây, luật hôn nhân rất dân dị.	31
— Lòng ái quốc (truyện ngắn lịch sử của Ng. mạnh Hiên).	19	Khoa học : Bình số mũ có thể làm cho nước Việt Nam thiết hại 500 triệu bạc một năm (Linh Lan).	34
— Sân khấu và màn ảnh (Hỗ văn Đề).	20-21	Ảnh sáng đô thành.	40-41
— Hạnh Ngộ (thơ của Nguyễn hoải Nguyên).	23	Chúa đảo trả thù.	42
Tại sao bạn không lập gia đình : Vết thương lòng đau tiền quá in sâu vào tim thức tới (Thanh Lệ).	22-23	Cát trắng.	43
		Tóm tắt một quyển sách hay : Chiến đấu với tử thần.	10-31

52 Trang : CẦN KHON trình bày — Bản gỗ Văn Mới — Bản kẽm của Dầu — Ấn loát tại nhà in riêng của Đời Mới

Tập sau : Số 43 ra ngày 31-1-53 — Bìa in ba màu rất đẹp :

NỮ HỌC SINH ĐỌC ĐỜI MỚI LẮM VỀ SUY NGHĨ VÀ MONG ĐỢI SỐ BÁO XUÂN

SỐ TẤT NIÊN—NHIỀU BÀI ĐẶC SẮC:

— ĐỜI MỚI ĐỌC CHUYỆN CŨ

— MÓN QUÀ CUỐI NĂM.

— BỨC THƯ CUỐI NĂM CỦA CHỦ NHIỆM.

— BÓNG NGÀY XANH (Truyện ngắn Tô kiều Ngân)

NĂM NAY ÔNG TÁO KHÔNG VỀ TRỜI (NGƯỢC THỜI) Dương Bá Dương

SỐ 44-45-46 NHẬP MỘT: TẬP XUÂN ĐỜI MỚI DẦY GẦN 100 TRANG IN NHIỀU MÀU

Đọc xong Bạn có thể tự thiết lập cho mình một chương trình hoạt động cho bốn mùa :

XUÂN HẠ THU ĐÔNG

Thuốc ho trái nhả
PECTO-CHERRY

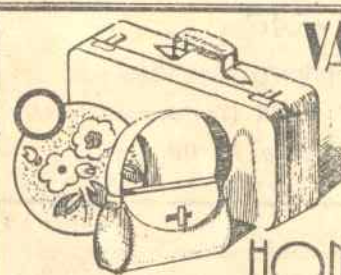


TRỊ HO, NGỪA LẠO
CHO NGƯỜI LỚN
MÀU ĐỎ HỒNG, MÙI THƠM NGỌT
RẤT DỄ UỐNG

Dai lý tại Việt Nam
NHÀ THUỐC KIM-QUAN
SỞI CHỢ MỚI - SAIGON

Thuốc trị các chứng
BAN NÓNG, CẢM, HO
EUQUINOL

Nhà thuốc **NGUYỄN CHÍ**
NGUYỄN CHÍ NHIỀU
ĐƯỢC KHOA BÁC SĨ
71 B 71 T đường Catinat - SAIGON



VALISE VAI
DU KIEU
BOP
NYLON
HONGKONG
BAN SI VA LE
FUC 177 C¹ GRIMAUD SAIGON



HO ! HO ! HO !

Thái Bình Bồ Phế Tinh

Nhãn hiệu **TÀU BUÔN**
Chuyên bồ phổi, nhuận phổi,
gián hỏa, trừ đàm và trị các
chứng ho bất luận mới phát
hay ho lâu

Nổi tiếng thật nhiều
Có bán khắp nơi

Nhà Thuốc
Thái-Bình-Dương
25, Rue des Artisans
CHOLON

BASTOS



CLICHÉ DAU

Bát Tô tuổi đã dư trăm, nghìn tám ba tám (1838) là
năm ra đời.

Mùi ngon thơm diệu tuyệt vời. Ai người rành điệu
lại người không ưa.



AGF
ELEGANT
RAPIDE
ECONOMIQUE

à moteur CUCCILO 4 temps

Importateurs pour
les Étrangers
NGUYEN-KY-XUONG
56, RUE FRERE LOUIS - SAIGON
Tél: 21367
Adr. Télégr: VELAUTO - SAIGON

Phòng trồng răng

50 rue Ohier — SAIGON
VÔ BÁ CANG

và
PHẠM VĂN KHẢ
chúng tôi làm cho quý
ngài sẽ hài lòng

Mỗi gia đình sáng suốt
nên chủ ý mua sản :

1. — / gói

BEKINAN Tiên

(Euquinine activée)
cho trẻ em

Thuốc ban nóng thần hiệu
Quân thù số 1 ban nóng trẻ em

2. — / hộp

LONKINAN Tiên

(Quinine activée)
cho người lớn

Thuốc rét thần hiệu
Trị ban nóng và rét rất hay
Hygiène --- Santé --- Qualité

Pharmacie Tiên

98, Bd. Bonard — SAIGON

Số Xuân

ĐỜI MỚI

MỘT SỐ ĐẶC BIỆT MÀ
BẠN ĐỌC ĐANG CHỜ

ĐÃ PHÁT HÀNH :

Lý thường Kiệt

84 TRẠNH VẼ của HUNG HỘ
BÌA MÀU giá 5 \$

COSARA

5-13 đường Turc Saigon
(Giây nói 21.357 - 21.131 card 584)

Do sự chỉ huy của một người Việt.

Vận tải hàng không

Máy bay DAKOTA DC 3

Sóc Trăng—Cap Saint Jacques

Pnom Penh—Phan Thiết—Dalat

Nhatrang—Banmethuot—Vien-

tiane—Tourane—Huế—Đồng Hới—Hà Nội.



HÀNG MÁY BAY COSARA

Vận tải đường bộ
CARCOSARA

Saigon—Mỹ Tho—Saigon Saigon—Sàdec—Saigon.

Cho muốn đi các thị trấn ở toàn cõi Nam Việt.

HÀNG SƠN ALBATROS

đanh tiếng và lớn nhất Việt nam

180-182 đ. Lê-Lợi—Saigon (Giây nói : 20.736)

Nhà máy tại Phú Nhuận-Già Định

PEINTOLAC
PEINTOLUX
VERNISSÉE
PEINTEMAIL

CELLULOSIQUE
ALBATROS

Kỹ nghệ tân tiến của người Việt Nam với kỹ thuật theo kịp lịch trình khoa học các nước tiên tiến trên hoàn cầu, hoàn toàn bằng máy móc

BÀ ĐÀ SƠN QUÂN
TỰ BÀY LẬU
CỦA
VÔ VÂN VÂN
VÂN ĐỪNG ĐAU
CHUYÊN TRỊ
TỮ CUNG
VÀ
BẠCH ĐÁI
TIẾNG VANG LUNG
KHẮP CẢ ĐẦU ĐAU



Trữ bán
khắp nơi

Phiếu
Số 15

Bạn « ĐỜI MỚI »

để dự cuộc « NGẠC NHIÊN » của nhà báo Đời Mới

Bạn hãy cắt đủ số phiếu này, bạn sẽ thấy nó giúp ích bạn rất nhiều

(Đời Mới số 42)

HẢI CẦU HOÀN

LƯƠNG TẾ THỜI

CHUYÊN TRỊ :



Tiền thiên bất túc, hậu thiên bất đều, chim bao di tinh, đêm ngủ đái nhiều, tinh lạnh, dương suy, thường hay đau lưng, lở tai lưng bưng, con mắt mờ mệt, khí huyết kém suy v.v...

Dùng thuốc này sẽ đăng tráng dương bổ thận.

TỔNG ĐẠI LÝ :

SANH KÝ

83 đường Gaudot—Cholon



Nhãn hiệu nổi tiếng.
Bán khắp Việt Nam.

Đồ ngon giá rẻ.
Món nem quý nhứt.

TAU VIÊU
CON
CHUỘT

MỜI LẠI !!!

đủ kiểu y phục cho trẻ em vào dịp

TẾT

Đồ chơi, búp bê, và các trang phẩm : dầu thơm, son phấn với giá đặc biệt của hãng

Hãng VIÊN - ĐÔNG

góc đường Pellerin và Bonard
SAIGON

« BẠN DÀNH CHO BẠN ĐỌC »

(BẢN THỨ HAI)

BẠN là « bạn Đời Mới », hẳn bạn muốn cho nó thêm phát đạt, thêm đẹp và hay về mọi mặt: ấn loát, trình bày bài vở, bạn còn muốn cho nó mở rộng phạm vi hoạt động, tăng gia lực lượng tranh đấu để cao văn hóa. Vậy bạn hãy chịu khó, bỏ ra chút ít thì giờ, trả lời 10 câu hỏi dưới đây, cắt ra, gửi lại Đời Mới, hộp thư 353 Saigon.

- 1.— Bạn đọc Đời Mới từ lúc nào?
- 2.— Bạn có lần nào muốn ngưng đọc không? Và nếu có, thì vì lẽ gì?
- 3.— Bạn muốn thêm mục gì? Canh tân Đời Mới như thế nào?
- 4.— Bạn có kiếm thêm bạn đọc dài hạn cho Đời Mới không? Nếu có rồi những người ấy là ai?
- 5.— Bạn có ý muốn kiếm thêm bạn đọc dài hạn không? Nếu có, bạn hãy ghi tên và địa chỉ những người quen lớn với bạn dưới đây:
- 6.— Bạn có nghĩ tới phương pháp tăng gia bạn đọc cho nhà báo không? Nếu chưa, nhờ bạn nghĩ hộ nhà báo, và chỉ dùm:
- 7.— Bạn muốn thấy nhà báo thưởng bạn đọc những món đồ gì?
- 8.— Bạn muốn « Ngày Đời Mới » năm tới được cử hành như thế nào? Và bạn đọc ở xa được tham gia cách nào?
- 9.— Bạn có muốn chăng « Nhà Xuất Bản Dân Mới » phát hành một tờ nhật báo? Và nếu muốn, bạn muốn cách thông tin của nó như thế nào?
- 10.— Bạn muốn « Nhà Xuất Bản Dân Mới » xuất bản những loại sách gì?

Ngày tháng 195

Tên họ

Địa chỉ

BẠN không nên bỏ qua mà không trả lời 10 câu hỏi trên, vì chính nó sẽ giúp bạn được mở rộng trí thức và được thảnh thơi tinh thần xứng đáng, chẳng những mà nhà xuất bản Dân Mới còn đền đáp bạn một cách bất ngờ.

ĐỜI MỚI số 42
THỨ BẢY 24-1-53-52 TRANG

Nhìn bìa mỹ thuật báo « Đời Mới », bạn chớ quên dỡ ra xem bên trong, cũng mỹ thuật lại thêm hứng thú và khai trí.

CHỦ NHIỆM: TRẦN VĂN AN — TÒA SOẠN: 417 ĐẠI LỘ, TRẦN HƯNG ĐẠO, CHỢ QUÁN — (GIẤY NÓI: 791 CARDI)
QUẢN LÝ: 96 ĐƯỜNG ĐẠI TÁ GRIMAUD SAIGON — GIẤY NÓI: 22491 — HỘP THƯ: 353 — THƯ VÀ BƯU PHIẾU XIN ĐỀ TÊN Ó. TRÁC ANH

NGƯỢC THỜI

NGHỊCH THIÊN GIẢ TỒN



TRỞ lại vấn đề thuận thiên và nghịch thiên, Bà Dương tại có được thêm vài ý kiến nổi ra tưởng cũng không đến nỗi làm chán tai các bạn.

Số là sau khi đọc tin, mà báo Đời Mới đã đăng tải tuần rồi, nói về hai đứa trẻ sanh ra dính liền óc được bác sĩ mổ xẻ phân tách một cách thành công; và kỹ giả được đọc một cái tin khác có người đàn ông nọ (Mỹ) nhờ thầy thuốc chuyên môn mổ và chữa thân thể làm cho chàng trở nên đàn bà thiết thọ, và chàng đã thanh phụ nữ rồi. Bà Dương tôi thấy ngay chỗ khoa học cái « Trời ». Ấy là « nghịch thiên giả tồn » vậy.

Quả là loài người có chỗ thắng thiên đấy.

Thì ai dám bảo rằng không thể nghịch thiên?

Khi Lý ngươn Bà giận Trời sao có vắn vũ u ám trên đầu mình, xách trái chì phóng lên không, bị vỏ chì của mình rơi trở lại trên đầu mà chết, thì thiên hạ (thiên hạ của nước Tàu) cho rằng vì Ngươn Bà nghịch thiên nên phải chết, mà chết rồi « được Trời rước về » (Điều này có hay không có, xin hỏi lại các ông già bà cả sống mấy trăm mấy ngàn năm về trước).

Còn khi người ta dùng đại bác bắn phá những vùng mây có thể đem mưa lại phá khuấy mùa màng thì đó là khoa học. Và trước kia khi đoàn cào cào khổng lồ rập xuống đập tan ruộng lúa, thì là tại Trời phạt xứ ấy. Ngày nay, người ta trừ cào cào bằng lối dùng máy bay xịt thuốc, thì là khoa học.

Nguyên tắc lực, bom khinh khí có thể đánh tan trái đất thì không phải là nghịch thiên nữa, mà là khoa học.

Như vậy, ai dám cãi rằng khoa học không phải là Trời. Và ai muốn xem Trời, biết Trời phải chăng là có thể nhìn vào khoa học và xuyên qua khoa học mà tìm kiếm. Nói hẹp lại thì kể năm giữ bị quyết của khoa học là trời một phần nào rồi.

Nói rộng ra thì khoa học vốn ở trong Trời đất, và Trời đất vốn cấu tạo theo phép mẫu khoa học.

Khi Khổng Tử bảo rằng ý dân là ý Trời (Dân ý tức thị thiên ý), ông cũng không xa khoa học. Với sự nhận thức, khoa học đời nay ta có thể nói: có khoa học tức biết chiều ý dân, và chiều ý dân là thuận ý Trời.

— DƯƠNG BÁ DƯƠNG

PHÓNG SỰ CỦA BÀ MỘNG LAN

TIẾN

KHI NGƯỜI TA ĐÓI II.- THƯA BÀ... EM ĐÓI QUÁ

Tôi bảo Mười ngồi. Mười á ngại không dám ngồi, vì trước kia, Mười là người tùy phái của tôi. Tôi nói lắm, Mười mới kéo ghế ngồi trịch ra một bên.

Tôi kêu « phở ky » cho hai ve nước cam rồi bảo Mười cứ thông thả ngồi uống, cho tôi hồi thêm chuyện.

Mười tỏ vẻ ngại ngại vì cứ chỉ thân thân mặt và bình đẳng của tôi đối với y. Vì, thật ra, trước kia, Mười còn giúp việc cho tôi, tôi chưa bao giờ có cái cử chỉ ấy. Và luôn luôn, mỗi lần đi ngang qua chỗ Mười ngồi làm việc là lập tức Mười phải đứng dậy, cúi đầu.

Muốn cho Mười khỏi áy náy về lễ phép tôi với một người chủ cũ, tôi nói :

— Em cứ tự tiện và thật tình đi. Tôi bây giờ không phải là một « chủ nhân... bà » khó khăn, đài các của em như trước nữa đâu.

Mười cảm động nhìn tôi, và thân mật kéo ghế ngồi lại gần bàn, rót thêm nước cam vào ly cho tôi.

Tôi cảm động nghĩ rằng trước kia, hồi tôi còn là bà chủ oai vệ, kiêu hãnh, Mười đã nhiều lần khúm núm bụng dưới quyền uy của bà chủ mà do ở lòng thành thật, thân mến mà ra.

Nay, cũng cái cử chỉ ấy song không phải khúm núm vì sự buộc lòng dưới quyền uy của bà chủ mà do ở lòng thành thật, thân mến mà ra.

Cái cử chỉ bình dân kia, ít ra, nó cũng đưa mình đến gần với giới nghèo khổ hơn một chút.

Tôi hỏi Mười :

— Tại sao vợ em bỏ em đi lấy chồng, em không trách móc, lại thương hại là nghĩa gì ?

Hộp một ngụm nước cam, để ly xuống, Mười buồn rầu nói :

— Thưa bà, vì chúng em nghèo quá. Em lại đau ốm. Cái nhà là em mượn ở Khánh Hội độ nợ, chủ đất đã đuổi nhà. Chúng em phải ra khỏi căn phố đó trong lúc vợ chồng em không còn mua bán ở chợ Cầu Ông Lãnh nữa vì sự lờ lờ, thiếu nợ nhiều nên chủ nợ xiết cái sạp của em.

Vợ chồng em không còn một đồng một chữ, lại đau ốm và không có chỗ mà nằm. Em phải xin ở đậu với vợ chồng anh xích lô dạp tại Bàn cờ. Vợ em đi gánh nước mượn ngày được ít đồng về nuôi em rau cháo trong lúc em ốm đau.

Có hôm, vợ em không giành giật được

với người ta để gánh nước thì ngày đó không có tiền. Chúng em đành ôm bụng nằm co, cố ngủ cho quên cơn đói. Nhưng cái đó nói xót xa thật bốp ở trong lòng, nào để cho mình quên đi mà yên giấc !

Cuộc sống của chúng em như thế được hơn tháng thì vợ em lại đau, trong khi em được ngốc ngoải nhờ anh em lối xóm kẻ cho thuốc người cho ăn.

Tội nghiệp vợ em, vì chạy ngược chạy xuôi làm thuê gánh nước, hơn nữa là đòi khát, thiếu thốn đủ mọi bề nên đau đầu xoang, cũng khó mà gượng gạo nổi.

Em tuy đã bớt đau, nhưng thân hình như công gió. Bì còn không muốn nổi thì làm gì được mà kiếm tiền !

Em đau, vợ em lo cho em được, mặc dầu là bữa đói bữa no. Còn vợ em đau, em đành khoanh tay ngồi nhìn mà rơi nước mắt !

Em không thể khoanh tay ngó vợ em rên rỉ trong bàn tay từ thần ngây một siết chặt. Hôm ấy, em lê cái thân bạc nhược này đi tìm bà để xin chút đỉnh cho vợ em uống thuốc và cũng để em đỡ dạ vài hôm hầu kéo dài chuỗi ngày đen tối. Nhưng, em gần xiêu dướì thềm nhà của bà, vì em đã đói, đã mệt vì phải đi bộ hơn ba cây số. Hơn nữa là sau khi nghe một người đàn bà lạ mặt từ trong nhà chạy ra cho em hay rằng bà không còn ở đây nữa, mà hiện giờ, chủ của y đã mượn cái nhà này rồi.

Em hỏi thăm, chị ấy có biết bà dọn đi đâu chăng, thì chị ấy lắc đầu bảo là không biết.

Trong khi em gần gượng na cái thân khốn nạn của em ra về, may sao lại gặp chị năm bồi, quen với em, đang lơn tơn xách giỏ đi chợ.

Gặp em, chị ấy cũng không nhìn ra em là ai, em phải nhắc lại, chị mới nhớ. Nghe em kể chuyện, chị tỏ ý thương hại, rồi mới em vào nhà chị gần đó.

Em ngồi nói chuyện với chị năm mà bụng thì như cào. Vì em đói quá ! Đói từ ngày trước kia !

Hộp một hộp nước cam, tôi cố triệu và nuốt vào một cái gì đang nghẹn nghẹn ở trong cổ tôi, và hỏi tiếp :

— Thế rồi chị năm có cho em ăn gì chăng ?

Mười ắp ửng giầy lâu rồi cúi xuống nói nhỏ nhỏ :

— Thưa bà... em đói quá ! Bà cho em

Độc báo và đọc sách

Với bạn là người tranh đấu, tôi nói chuyện đọc báo và đọc sách có lẽ là thừa bởi vì không một chiến sĩ nào là không nhận ra sự cần thiết đọc.

Tuy vậy, vì lẽ trong xã hội ta : số người « khát đọc », « thêm biết » vẫn còn ít lắm, cho nên người tranh đấu ở trong nước để bị ảnh hưởng của hoàn cảnh.

Độc, không phải là bảo phải tin tưởng hay làm theo. Nhất là đọc tin tức do các nhật báo đăng tải thì lại càng phải đề dặt lắm, bởi vì nhật báo chỉ là truyền lại những tin của các thông tấn xã. Hoặc có tin riêng đi nữa, tin ấy cũng chưa chắc xác thực. Đọc sách thì lại phải thận trọng hơn, phải ngờ vực luận điệu của tác giả, có thể đưa người đọc đến chỗ nhận thức sai lầm, như tác giả đã sai lầm, hoặc cố ý làm cho người đọc sai lầm.

Nhưng các bạn cần đọc báo và sách. Bài này không phải giảng giải về phương thức đọc. Nó chỉ nhắc bạn nhớ rằng người tranh đấu cần biết tin tức, cần đọc qua nhiều luận điệu. Đọc báo, có nhiều tin tức giúp bạn nhận định thời cuộc, xét đoán tình thế biến chuyển trong nước và ngoài nước, vẫn biết có tin không xác thực song những việc xảy ra ở các nơi là những sự kiện mà bạn không thể bỏ qua, nhất là tin chỉ rõ sự tiến bộ, hoặc điều phát minh mới.

Trong một xã hội thiếu phong trào hiểu đọc là một nguy cơ rất lớn làm cho các ngành hoạt động thuộc văn hóa không thể phát triển, như nghệ thuật chẳng hạn. Về mặt kinh tế vấn đề loạt tin và thông tin là việc tối yếu.

Ở đây tôi nhắc lại với các bạn, là tôi chỉ đứng về phương diện người tranh đấu. Và số dĩ tôi muốn nói qua là vì tôi có dịp gặp nhiều người tự cho là « chiến sĩ », là trí thức, là chánh trị gia mà vẫn không đọc tin, không đọc sách.

Thậm chí, cho đến hạng người làm việc « công » cũng ít đọc, cũng không biết nhận chơn giá trị một tờ báo, hay một cuốn sách, vì lẽ họ không đọc.

Ở các nước văn minh dân chủ, chánh khách đều đọc báo sách, đều cần mẫn đọc. Ở nước ta người làm việc chánh trị lắm lúc còn tự hào là « phi chánh khách », cho nên họ không thích đọc. Và nếu bạn hỏi họ tại thủ độ có mấy tờ nhật báo họ sẽ ngớ ngẩn không thể trả lời.

— BẮT HỮ

ăn chút gì để... có thể tiếp tục thuật thêm. Chiều hôm qua đến giờ, em chưa ăn gì cả. Uống nước cam vào, nó bảo bọt ruột quá !

Như đang giấc ngủ ngon, bỗng có ai đánh mình một phát mạnh. Tôi vụt hồi hận và thầm trách lấy tôi sao không nhận

thấy một con người đang đói là và đã chống chọi gượng gạo từ giây phút trước những món ăn thơm phức của khách ngồi ăn bên cạnh, để từ mi thuật lại một đoạn bi kịch của đời mình.

Tôi không thực tế chút nào cả ! Sao tôi chỉ thích nghe cảnh khổ của người để mà rơi lệ xuống thôi, chứ không tìm giúp người đau khổ bằng một cách thiết thực và cụ thể ? !

Sau tôi kêu « phở ky » nấu tô mì hai vắt. Mười ngồi trước tôi mi hơi lên nghi ngút và tỏa ra một mùi giảm Tiểu lẫn với các mùi ngon ngọt khác trong tô mì làm cho Mười như nuốt nước miếng ứn ứn.

Tôi ngồi uống tiếp nước cam để quan sát những cử chỉ của một người đói khi được ăn.

Mười gấp dưa nào dưa nấy đây nập những mùi rồi đưa vào miệng một cách hấp tấp. Mười nhai sơ vài cái là nuốt. Và Mười vừa chấp vừa húp, vừa lua một lượt. Hân cừ cúi đầu ăn một hơi hình như không còn thấy ai chung quanh mình nữa.

Tô mì hai vắt, Mười gấp có ba bốn dưa đưa vào miệng là cái tỏ sạch rạo như lau.

Coi môi Mười chưa no, tôi kêu thêm một tô hai vắt nữa cho y ăn. Sau khi đã ăn no, mặt Mười tươi tỉnh và vui vẻ ngay.

Anh ta lau miệng rồi kể tiếp :

— Trước khi em từ giả chị năm bồi, chị kêu em đi chợ với chị để uống cà phê. Chị cho em ăn uống xong, chị còn cho em một tờ giấy 10 đồng và dặn em vài ngày sau sẽ trở lại để chị cho thêm một số tiền khá hơn về lo thuốc cho vợ con.

Nhiều khi em thăm mong cho vợ em chết phút để đỡ khổ cho nó và cả cho em. Nhưng liền đó em lại nguyện rửa cái ý nghĩ vô nhân đạo ấy, và tự hối là mình ích kỷ quá. Tại sao mình không mong cho mình chết mà lại mong cho vợ chết.

Tuy thế, một hôm kia, sau khi nghe một trận mắng tát vào mặt của một khách qua đường mà em đã đón xin tiền, em nhìn đôi mắt cặp mắt căm thù và triệt để bi quan. Cuộc đời của chúng em đã đến lúc hoàn toàn tuyệt vọng !

Do đó, em có ý định dùng độc được để gạt vợ em uống. Đồng thời, em cũng tưởng với vợ em.

Nhưng sau một đêm trằn trọc nghĩ suy, em liền bỏ ý định trồn nợ đời ấy mà thay vào một ý định khác.

Sau mấy đêm sáng trắng, vợ chồng em đã bàn bạc với nhau, và cũng đã khóc với nhau hết nước mắt, chúng em quyết định thì hành một giải pháp cuối cùng để cứu vãn cái ý định quyền sinh mà em đã sắp thực hành trong một đêm trước.

(còn tiếp)



Ý VÀ VIỆC

của TAM NGU

NẾU LÀ « LỰC LƯỢNG THỨ BA »

Cái thân một nước nhỏ ở giữa hai nước lớn thù nghịch nhau, kẻ cũng khó xử trí thật. Có Nguyễn Thị Cúc ở đây cho nhà kia tại Thủ Dầu Một : cô vừa bị một cuộc tấn công nguyên tử của ông chủ cũng vì cô ở giữa hai cường quốc : bà lớn với bà bé. Bà vợ lớn của ông chủ an em tôi xong, kêu đưa ở nói thơ nghe chơi.

Vậy mà bà bé đem lòng ghen rồi về nói nhỏ nói to với chồng sao đó, để dẫn ông ta nắm đầu cô Cúc đánh túi bụi, đến nỗi trong con mắt. Cô Cúc đã phải nằm nhà thương và sẽ mang tật suốt đời.

Đấy chắc là tại cô Cúc không phải là một « lực lượng đáng kể » nên cô mới chịu đòn : nên như cô có nhan sắc, đôi chút thì không chừng cô thành một « lực lượng thứ ba » giữa hai « cường quốc » và cô đâu có bị tấn công.

Khi đó sẽ là « giặc Tam Quốc » mà chưa biết nước nào chiến thắng đa !

BÀ HÒA ẮN TẾT

NĂM nay cũng như năm ngoái, cứ gần Tết lại thấy bà Hòa đi quơ một xóm nhà lá và có lẽ phải phải hoạt dân nghèo một phen bà ta ăn Tết mới mất dạ.

Trong vụ hỏa tai ở xóm Bến Tầm Ngựa vừa rồi, thì thật là ác quá xá. Đi phá xóm người ta một mình chưa đủ, bà còn kéo luôn bà Thủy cùng đi... cho có hạn hân.

Phụ tay với nhau, hai « mụ » ấy đã gây làm cảnh tàn khốc như vụ sau này do bão lừng ngày thuật lại :

« Cả một gia đình bị chết sạch. Đó là gia đình của thầy Nguyễn Văn Hoàng làm việc tại nhà thuốc tây Hòa Hưng. Nhà thầy không phải ở tại xóm nhà cháy, nhưng vừa nghe tin có hỏa hoạn ở xóm Bến Tầm Ngựa, thầy lật đặt chạy đi coi nhà cha mẹ thầy có sao không. Người em gái 17 tuổi ở chung với thầy cũng nóng lòng nên chạy theo để rồi cùng chết với anh, với cha mẹ và với đứa em gái 15 tuổi trên một chiếc ghe bị chìm.

Những người sống sót trên chiếc ghe này nhờ biết lợi đã thuật lại rằng khi biển lửa ác hại áp tới sát bờ kinh, thầy Hoàng lo đem cả gia đình và nhiều nạn nhân khác trên một chiếc ghe để chống qua bên kia bờ trốn thoát.

Song chiếc ghe thì nhỏ mà số người bị lửa đuổi nà tới phải nhảy xuống đeo bám thêm nhiều không biết bao nhiêu mà kể. Ghe chìm. Một số người chơi với, lặn hụp trên một giòng nước chảy mạnh.

Thầy Hoàng lợi giỏi, nhưng phần phải lo vớt hai em và cha mẹ, phần người này kêu cứu người kia kêu tiếp, rồi cuộc chạy không giúp được ai lại bị nín đình chum chết chum luôn cả đám một cách thảm thương.

Thầy Hoàng mới 27 tuổi, chết để lại một vợ đại với 3 đứa con thơ 8 tháng, 2 tuổi và đứa lớn nhất chỉ lên 4.

Riêng một cảnh tượng này, anh em xóm nhà là nghe thuật lại, ai là chẳng phải rùng rợn và phải ghi nhớ rằng : « Nền coi chừng bếp lửa, keo sẽ làm lại cho mình và làm cho bao nhiêu người oan mạng nữa. »

ĐỜI VU NỮ KHÔNG PHẢI ĐỜI NHUNG LỤA

MỘT vụ từ từ vừa xảy ra trong giới khiêu vũ.

Bạn sẽ cho là vì tình. Các cô vũ nữ, theo ý bạn tưởng, chắc phải là hạng người nhiều « bạn tri âm » lắm. Họ khỏi phải đáng báo tâm bạn mà bạn tình chất đây « đang xinh » cũng không hết.

Có Nguyễn Thị Lã, vũ nữ ở Saigon, nhà ở đường bẻm General Lize, muốn quyền sinh không phải vì cô bị tình phụ, gặp kẻ Sở Khanh quát nạt truy phong. Cô đã ưc một hơi 30 viên ký ninh vàng vì cô có một gánh nặng gia đình : một mẹ già, một đứa con sáu tháng, làm không đủ nuôi gia đình, cô bèn sanh ra cháu đời.

Thì ra cái nghề « nhây » cũng là nghề bạc bẽo không đủ nuôi thân.

Khi chúng ta thấy những bông hoa tươi như xuân, tình như mộng, đang thướt tha trên những bước lui tới nhẹ nhàng ở phòng khiêu vũ ta đừng với tưởng đời họ là nhung lụa hết. Bên trong cái cười của họ, biết đâu chẳng có ẩn một tâm sự, một giọng khóc thầm.

THƠ VÀ THÂN

MỘT KÝ GIẢ ỨNG CỬ

(Lịch trần bằng thơ)

Hỡi quý vị cử tri !
Hãy bầu cử tôi đi !
Tôi đây « ký giả » thật.
Bằng có có những gì ?

THƯA đây : bao quảng cáo
Của nhà buôn đăng báo
Là « tác phẩm » của tôi.
Tôi đâu dám nói lão.

Kể lấy tin cô bót,
Người ở nhà viết bài ;
Tôi lãnh mực « quảng cáo »,
Cũng làm báo như ai.

Nào ký giả, ký thiệt...
Tôi thả « ký » công tra,
Cũng trong nghề nghiệp « ký ».
Tôi « ký » với thương gia.

— NHÚT HIỀN

Bạn có thể tiếp xúc nhân viên Tòa soạn và Quản lý « ĐỜI MỚI » theo ngày giờ dưới đây :

NGÀY THƯỜNG :

8 giờ đến 12 giờ rưỡi
2 giờ rưỡi đến 6 giờ rưỡi.

CHỦ NHỰT VÀ NGÀY LỄ :

budr sớm mai từ 9 giờ đến 12 giờ

Xin bạn đọc để ý cho : Sở dĩ có 12 giờ rưỡi và 6 giờ rưỡi và chủ nhật, ngày lễ là để cho các bạn có thể tiếp xúc sau giờ ra sở, hoặc trong lúc nghỉ làm. Ngoài những giờ nói trên, nếu không có hẹn trước, bạn không thể gặp ai vì tất cả nhân viên đã về nghỉ.

— ĐỜI MỚI

Cuộc tuyển cử Hội Đồng hàng quận ngày 25-1-1953

CHÚNG tôi giữ tư cách trung lập không ủng hộ một số ứng cử nào hết. Chúng tôi tin ở lòng sáng suốt của cử tri để lựa chọn được những người đại biểu xứng đáng.

Hội Mối chỉ giới thiệu đủ ứng cử viên để bạn đọc được biết mà lựa chọn:

Trước hết có một đoàn ứng cử viên gồm 32 ông sau đây chia nhau ứng cử ở cả 7 quận:

Ông Trần ngọc Anh, Nguyễn Bình, Nguyễn Văn Báu, Hồ ngọc Cư, Huỳnh công Cường, Trần văn Chiêu, Lê minh Đức, Trương văn Côn, Nguyễn văn Diêu, Phạm Hào, Nguyễn văn Hoành (1), Nguyễn văn Hoành (2), Trần văn Lâm, Trương vinh Lễ, Nguyễn chí Mai, Hồ văn Mỹ, La thành Nghệ, Trương văn Nhân, Lê văn Ngự, Cao đồng Hưng, Trần ngọc Trinh, Lê thủy Tuyết, Trần văn Tiết, Lê quang Trọng, Nguyễn văn Tắc, Dương văn Tâm, Ngô sách Vinh, Nguyễn phước Vọng, Nguyễn hữu Sưu, Hồ quang Phước, Trương ngọc Phú.



Tại bốn quận tư, các cử tri đến chật nức để lãnh thẻ của mình.

Dưới đây là danh sách đầy đủ ứng cử viên chia ra từng quận:

QUẬN NHẤT

Nguyễn công Linh, Nguyễn hữu Pha, Trần từ Hoàng, Nguyễn duy Ninh, Trần văn Tiết, Nguyễn ngọc Dầu, Phạm Hoà, Nguyễn chí Mai, Lê minh Đức.

QUẬN NHÌ

Bùi quang út, Nguyễn văn Văn, Hồ văn Lang, Nguyễn văn Cẩm, Trần văn Hòa, Nguyễn xuân Hiền, Nguyễn văn Mậu, Nguyễn đại Thắng, Phan văn Viễn, Nguyễn quốc Kiệt, Hồ quang Phước, Lý công Quận, La thành Nghệ, Nguyễn văn Cang, Hồ văn Mỹ, Hồ ngọc Cư, Nguyễn văn Phát, Nguyễn vinh Lợi, Ngô sách Vinh, Lê quang Trọng.

QUẬN BA

Nguyễn văn Tấn, Trần ngọc Trinh, Trương bá Nhân, Tạ văn Tiên, Trần vô Tư, Lê văn Thành, Nguyễn phát Thanh, Đoàn văn Vi, Huỳnh văn Nhuận, Đoàn văn Lang, Đoàn văn Hay, Đoàn v. Lăng, Trương ngọc Phú, Nguyễn phước Vọng, Trương vinh Lễ, Lê thủy Tuyết.

QUẬN TƯ

Tăng hữu Nhơn, Huỳnh công Cường, Nguyễn hữu Sưu, Đặng phước Truyền, Khả văn Đường, Văn công Đình, Trịnh văn Ngươn, Trần văn Trí, Trương Lê, Quách tân Xuân, Lê đình Cư.

QUẬN NĂM

Trương văn Côn, Nguyễn văn Đậu, Nguyễn Bình, Nguyễn văn Kỳ, Trần an Ngân, Trần văn Kinh, Quách văn Định, Bùi vinh Chơn, Ng. văn Hoành.

QUẬN SÁU

Nguyễn đức Cường, Huỳnh văn Hai, Ng. văn Phòng, Cao đồng Hưng, Ng. văn Mạnh dit Thơm, Ng. văn Huệ, Võ đồng Phát, Ng. ngọc Kỳ, Ng. văn Diêu.

Một số ứng cử viên Quận nhất

Tại quận nhất, có số của ông Jacques Linh gồm những ứng cử viên sau này:

- 1.— J. Nguyễn Công Linh (J. Linh)
 - 2.— Nguyễn Hữu Pha
 - 3.— Trần Cửu Chân
 - 4.— Trần Từ Hoàng
 - 5.— Nguyễn Duy Ninh
- Số này phát tờ lịch trong đó, ứng cử viên có câu này để tóm tắt hành chỉ: « Tôn trọng quyền lợi quốc gia và quyền lợi cá nhân ».

Đồng bào cử tri nên đi đầu phiếu cho đông, dù là bỏ thăm trắng đi nữa, để chứng tỏ rằng mình giác ngộ quyền lực công dân

ỨNG CỬ

NAY mai là ngày tuyển cử: bầu hội đồng khu (hộ, quận), hội đồng làng. Tại Sài Gòn, Hà Nội, Huế, có trên 200 ứng cử viên, nhiệt tâm yêu cầu phiếu của công dân.

Một điểm tốt chăng?

Trí thức có (theo định nghĩa ở Việt Nam), thương kỹ nghệ gia có, nhưng ít thấy công nhân.

Các ông « xin thăm » đều là người giàu lòng phục vụ xã hội, nếu không ít không sẵn lòng ứng cử. Nghĩa là tất cả đều: có tài, có đức, có chí.

Nhưng cần thêm một điều kiện: điều kiện am hiểu chánh trị, bởi vì làm việc công tác là tham chánh, dù là quyền lực có chặt hẹp đi nữa.

Chánh trị bao la rộng rãi, chưa chắc đã mấy ai thông thạo: phương chỉ không mấy khi người mình, ở nước mình, có dịp làm chánh trị. Sở dĩ không có dịp là vì trước kia, hành chánh trị, bị coi như là tác động phần « chánh quốc » và sau này bị coi như là chống « chánh quyền ».

Hầu như Thủ Tướng Nguyễn văn Tâm có ý định phá vỡ cái quan niệm sai lầm ấy. Thật là một nhận thức đáng mừng.

Đành rằng không thể bác thông chánh sự. Nhưng phải, về « luận » như là vì trót muốn tham chánh, phải biết rõ nguyên tắc cơ sở, tức là nguyên tắc lãnh đạo hay chỉ định, của chánh trị.

Nguyên tắc cơ sở: nền tảng đức bằng thứ gì, đóng cửa sổ, cửa tre, cửa tràm hay cửa gỗ. Xây dựng bằng thứ gì, với hồ móng mương, gạch thẻ, hay gạch bloc, hay không có gạch mà vẫn xây và xây với bùn trộn cát.

Cái lâu ta định cất lên để chứa đựng ai? Nếu chưa dựng đồng bào, thì xin khá cẩn thận.

— TRẦN VĂN AN

QUẬN BẢY

Nguyễn văn Tắc, Lê quang Trinh, Lê văn Ngự, Nguyễn văn Hiem, Trần thoại Quốc, Nguyễn văn Hai dit An, Huỳnh văn Cầu, Lê công Trí, Trần văn Chiêu.

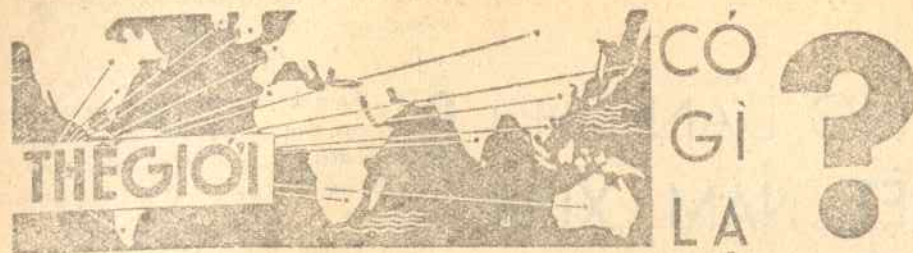
Danh sách những ứng cử viên trên đây, chúng tôi đăng với sự đề đạt thường lệ vì lúc báo lên khuôn, thì chưa có sự quyết định của ủy ban kiểm soát đơn ứng cử. Đến chửa nhứt này, những người được chấp đơn, có nhiên sẽ có tên trên bảng và cử tri do đó mà bỏ thăm.

25 phòng bỏ phiếu đặt ở các nơi đây:

QUẬN NHẤT

— Một văn phòng độc nhứt ở Tòa Thị chánh Quận Nhì: (3 văn phòng)

- 1.— Trường Tôn thọ Trường (văn phòng chánh đại lý Gallieni).
- 2.— Trường Cầu kho, đường Ng. tấn Nghiệm.
- 3.— Rạp chớp bóng Lạc Hồng, đường Douaumont.
- 4.— Nhà Dục Anh, đường Arras.
- 5.— Cầu lạc bộ Đồng hương, đường Thủ tướng (xem tiếp trang 44)



MỸ

25.000 NGƯỜI SẼ BIỂU DIỄN TRƯỚC TỔNG THỐNG EISENHOWER

HAI ngàn sáu trăm người đã được chia đi các quận để lo tổ chức ngày lễ 20 tháng 1 năm 1953. Họ lo nghiên cứu cả về thời tiết nữa. Ngày lễ cũng là một dịp để dân Mỹ chứng bầy đủ và nồn của họ.

Nếu gặp trời đẹp, dân ở Hoa thành Đôn có gắng tổ chức ngày lễ rất trọng thể. Sẽ có chừng 25.000 người dự cuộc biểu diễn, dù mặt Đại biểu các nước trong Liên hiệp Mỹ.

Florida sẽ gửi một tiểu đoàn mỹ nhân đi sau hoa hậu Mỹ năm 1952 và tung quýt xuống đoàn người. (Cảnh sát không cho họ liệng cam vì sợ nguy hiểm). Mỗi nước sẽ gửi đến những thứ gì điển hình nhất của nước họ. Có một đàn chó từ Alaska được gửi đến, đội chó bởi ở Texas cũng đến tham dự.

Sẽ có cuộc tiếp quan khách, các vị đại diện các nước, một buổi hòa âm to lớn và một buổi đại nhạc hội sẽ có đủ mặt các cô đào ở Hollywood và Broadway trong chương trình 3 ngày lễ.

CHUNG QUANH VỤ TRANH CHẤP ANH BA TƯ VỀ VẤN ĐỀ ĐẦU LỬA

CÁC giới thẩm quyền Mỹ cho rằng vụ tranh chấp đầu lửa Anh Batur, xúc tiến hơn một năm nay đã trở lại sôi nổi với vụ chiếc tàu « Rose Mary » bị chặn bắt, đã vào một gói đoạn mới, trong ấy người ta hy vọng rằng vấn đề này sẽ được giải quyết một cách ôn hòa.

Các giới lân cận bộ ngoại giao cho rằng đại sứ Mỹ Loy Henderson đã có thể giải quyết vấn đề này một cách ôn hòa. Tuy nhiên, các giới Anh vẫn mù lạng và không xác nhận việc gì về thái độ lạc quan của các giới Mỹ.

BỈ

SẮP XÂY CẤT MỘT PHÒNG THÍ NGHIỆM ẬU CHẤU TRA CỨU NGUYÊN TỬ Ở GẮN GENÈVE

Hội đồng Âu châu tra cứu nguyên tử hợp tại Bruxelles đã thỏa thuận theo nguyên tắc về sự tổ chức một cuộc họp tác Âu châu trên địa hạt tra cứu nguyên tử.

Một phòng thí nghiệm Âu châu tra cứu nguyên tử sẽ được thiết lập gần Genève, trên con đường Genève — Lyon.

ĐỨC

VỤ ÁM MƯT CỦA ĐỨC QUỐC XÃ BỊ BỐP NHỆT

BÀU « Hamburger Abendblatt » vừa cho biết rằng 7 nguyên lãnh tụ đảng Quốc xã vừa bị bắt đã thường hội hiệp bị một với 12 người khác tại nhà của một thương gia ở Hambourg.

Báo ấy cũng cho biết rằng một trong những bị cáo, là bác sĩ Gustav Scheel đã nhiều lần yêu cầu vô hiệu với các chủ khách sạn cho nhóm tại những khách sạn ấy. Phiên nhóm sau cùng đã khai diễn trước lễ Giáng Sinh và do bác sĩ Naumann chủ tọa.

ĐỜI MỚI số 42

Thế công toàn diện, trong phạm vi thủ

NGUỒI ta đã có lần nghe tên Tổng thống Hoa-kỳ, đại tướng Eisenhower cho biết ông sẽ chủ trương: « giữ thế công trong sự thủ. (L'offensive dans la defense) ».

Lời nói ấy có nghĩa là không chỉ phòng thủ mà thôi, lại còn có thể công mỗi khi cần dùng, và luôn luôn dự bị công, mặc dầu không khát hân. Tức là « chánh sách mạnh » vậy.

Gần đây, trước Ủy ban Thượng Nghị sĩ, ngoại trưởng F. Dulles có giải rõ như thế này:

Chánh sách của tân chánh phủ là một chánh sách « mạnh » mà không bạo để chấm dứt nguy cơ, không đến nỗi gây lên khối lửa giết người và bạo lực toàn diện.

Nhưng người Âu nào tưởng rằng có thể phòng thủ Âu châu mà không cần phòng thủ ở Á Châu, đều tưởng như những người Mỹ cho rằng nước Mỹ tự phòng thủ là đủ.

— Nga Sô sẽ ngoài định lo Á Châu trước khi tới lo cả thế giới.

Chúng tôi (Mỹ) không nghĩ rằng Á Châu quan hệ hơn Âu châu. Vùng này ới nhân lực và kỹ nghệ lực đóng vai tương cực kỳ quan trọng. Chúng tôi không thể để Á châu lọt vào tay địch đối.

Tôi rất tiếc rằng phong trào nhứt thống Âu châu gặp phải lắm sự « yếu đuối ».

Những lời giải thích của Ông Dulles ta có thể cho là đầy đủ.

Ý Ông muốn nói: lo cho Á Châu mà không bỏ Âu châu, tức là củng cố toàn bộ thế giới dân chủ.

Mạnh mà không bạo là không nhượng bộ. Không nhượng bộ tức là giữ thế công. Không bạo lực là không gây hân.

Lấy đó mà xét thì chánh sách của đảng Cộng hòa có khác hơn của đảng Dân chủ Mỹ. Tân chánh phủ Mỹ sẽ không thôi nhượng như chánh phủ trước. Như thế cũng có thể nói là không trừ từ ở bề các nước bạn.

Gây thế công khắp nơi tất phải nương đỡ thực lực chiến đấu ở các địa phương và cải thiện đời sống dân chúng.

Rõ rệt. Nhưng ta còn chờ xem sự phản ứng của Nga Sô.

— VĂN LANG

NGA

NHÀ MÁY ĐẦU TIÊN HOÀN TOÀN CHẠY BẰNG MÁY Ở NGASỐ

BÀO « Pravda » loan báo nhà máy đầu tiên hoàn toàn chạy bằng máy đã xuất hiện ở Nga. Đó là một nhà máy ở Kuybyshev trên bờ Volga. Sản xuất chừng 2000 tấn một ngày. Chỉ cần 10 người coi sóc nhà máy. Trước kia phải dùng đến 1500 thầy thợ.

Từ Izvestia ra ngày 4 tháng 1 năm 1953 cũng loan báo, các kỹ sư Nga hiện đang xây dựng nhiều nhà máy tự động nữa, chế tạo nhiều đồ vật khác nhau. Đó có một cái máy làm mũ và máy xe hơi. Máy này đang chạy ở nhà máy Staline ở Mạc tư khoa. 4 người trông coi máy móc, sức sản xuất mỗi ngày là 900.000 máy xe hơi.

ĐỜI MỚI số 42

● dưới một trời
không có gì mới lạ

NHỮNG TƯ TƯỞNG DÂN CHỦ CỦA NƯỚC VIỆT NAM XƯA

của HỒ ĐIỆP



SAU cuộc thế giới chiến tranh thứ nhì, dầu muốn dầu không, nước nào cũng phải lo đến hạnh phúc của đại chúng. Cái quan niệm dân là gốc của nước, cái quan niệm ấy từ ngàn xưa để lại, mấy năm vừa đây, đã được nhiều nước đem ra áp dụng.

Cho đến những nước lập được chế độ độc tài quân nhơn, cũng không dám chà đạp lên quyền lợi của «thằng dân»: đại tướng Neguib sau khi cầm quyền ở Ai Cập lo tính liên việc cải cách điền địa, chia đất cho bần nông. Không lúc nào bằng lúc này, lý tưởng dân chủ được nêu cao lên như một đạo giáo trong một cuộc thánh chiến giữa hai lý tưởng đang phân chia hoàn cầu.

Nước Việt-Nam cũng được một luồng gió dân chủ thổi qua.

Chúng tôi nhơn dịp này thử xét lại những tư tưởng dân chủ thường đã xuất hiện trong xã hội của cha ông ta, từ xưa đến giờ.

Quay về dĩ vãng, không phải chúng tôi muốn ca tụng chế độ của người xưa trong khi trong thế giới phát sanh ra bao nhiêu

lý tưởng mới để mưu đồ sự tể thế kinh bang mà cũng chưa thể nào tạo được hòa bình cho thiên hạ. Đem những cái hay cái đẹp của tiền nhơn ra, chúng tôi chỉ muốn nhận định một điều: dân tộc Việt Nam đã có những tư tưởng dân chủ truyền thống trong đầu óc từ lâu đời, nay đủ tư cách để hưởng những điều cải cách dân chủ hết sức mạnh mẽ

VUA CŨNG LÀ NGƯỜI

DÂN tộc Việt Nam đời xưa sống trong khuôn khổ Khổng giáo; ai cũng ghi nhớ cái nguyên tắc: «Tu, tề, trị». Trước hết phải tu thân cho xứng đáng «lập người» rồi mới lo «tề gia». Gia đình có ổn định mới lo đến việc «trị quốc» rồi «bình thiên hạ». Từ cá nhân tới gia đình, quốc gia, thiên hạ; đó là các giai đoạn trong đạo làm người.

Người cầm quyền tối cao trong nước là Ông Vua cũng chỉ là một cá nhân, một người. Đã là người thì cũng phải tuân theo luật «tu, tề, trị, bình». Chẳng vậy mà vua Tự Đức đi săn bắn, quá ngày kỵ đức Hiền Tổ, lúc trở về bị đức Từ Dụ giận; nhà Vua bèn quên hết mình là đẳng tối cao trong nước mà chỉ biết mình là một người con trong nhà: ông đem cây roi đến dâng lên mẹ và khấp nép bên án, năn xuông đất xin chịu đòn. Đức Từ Dụ hất cây roi và quay lại bảo: «Tha cho! Còn những quan quân theo hầu, cực khổ, phải thường công cho người ta!».

Ông vua trong đạo Khổng cũng chỉ là một người thôi, chẳng khác nào vua Philippe ở Macédoine đời xưa bắt một vị cận thần, mỗi sáng phải lập lại cho ngài nhớ một câu: «Philippe, ông nên nhớ ông chỉ là một người thôi!»

Vì cái quan niệm vua chỉ là một người nên chế độ quân chủ chuyên chế không thành lập được ở nước Việt Nam xưa: ta không có những ông vua xây lên Kim tự Tháp như ở Ai Cập hay Vạn lý trường thành như ở Trung quốc, làm hại cho cả muôn ngàn sanh mạng của cùng đinh, lệ thứ.

Cải đạo làm người trái lại, đã đào tạo ra vua Lê Thánh Tông «thấy dân rét mướt nghĩ mà thương» hoặc những ông vua biết nói câu: «Trầm thương dân như con trầm vậy».

Tư tưởng của Mạnh Tử bỏ tức vào,

giường mây chánh trị nhiều khi đã khuynh hướng hẳn về dân chúng.

DÂN LÀ QUÝ

DÂN chúng là nền tảng của quốc gia. Vì vậy dân là quý. Nói đến «dân» tức là nói đến đại đa số người trong nước. Tiếng thông dụng ngày nay gọi là «quần chúng».

Quần chúng trong xã hội Việt Nam ngày xưa không hề bị xao lãng, bỏ quên. Việc quân sự là việc lớn lao của quốc gia, không phải phó thác vào tay mấy người có quyền chức định đoạt. Như dưới đời nhà Trần, dân chúng được phát biểu ý kiến về việc chống ngoại xâm.

Hội nghị Diên Hồng có khác nào một Quốc hội trong đó những đại biểu thật sự của dân chúng vì xuất thân ở các lớp dân chúng cần lao; hội nghị nhóm để quyết định một vấn đề liên hệ tới sanh mạng của toàn thể quốc gia:

— Trước nhọc nước nên hòa hay chiến?

— Quyết chiến.

— Thế nước yếu lấy gì lo chiến chinh?

— Hy sinh.

Mấy câu ấy đủ tỏ không khí quả quyết tại Hội nghị Diên Hồng, một hội nghị để chỉ định một chánh sách quốc gia. Nhờ tôn trọng ý dân, coi «ý dân như ý trời» nên dân chúng mới quyết chiến và hy sinh đến đổi khắc hai chữ «Sát Đát» trên cánh tay, thề giết quân thù, duy trì nền tự chủ cho quốc gia.

Dân còn được tôn trọng nơi thôn dã nữa. Các làng ta hồi xưa gần như những nước dân chủ tự trị trong một quốc gia. Các người dân biểu trong làng có quyền rộng rãi đến đổi có câu: «Phép vua thua lệ làng».

Cái ý thức «dân là quý» còn lan tràn ra phạm vi xã hội. Những địa vị có quyền cao trong nước, bất cứ người nào, trong giai cấp nào, cũng bước lên được. Trong dân chúng thiếu gì người quần nàu, áo vải có chơn tài, thực học, làm quan to như nhứt nhĩ trong triều đình. Phạm Ngũ Lão là một anh đàn rồ, nghèo nàn, đang ngồi trên lễ đường mà chỉ nhờ sức mạnh, tài thao lược, mà Trần Quốc

(xem tiếp trang 42)

ĐÂY, HAI NHÀ ỨNG CỬ ĐƯỢC CÁC GIỚI CHÚ Ý:

Chủ nhơn, một gương nghị lực:

Ông PHẠM HOÈ

Giám đốc COSARA

Trí thức cần lao:

Ông NGUYỄN ĐẠI THẮNG

một nhà trí thức sống luôn bên cạnh anh em lao động

THỜI TIỀN

NGÀY 20 tháng giêng, đại tướng Eisenhower đã nhậm chức Tổng thống Huê Kỳ. Nhằm lúc nước Mỹ bước vào một giai đoạn mới và lịch sử cũng sắp đổi một trang mới, thì Nga Sô và Trung Cộng mở một cuộc tấn công hòa bình với Nhật bốn để tìm cách tách nước này khỏi khối Tây minh.

Trung Cộng đề nghị với chánh phủ Kiết Điền để cho hồi hương 30.000 tù binh Nhật hiện bị giam giữ ở Trung Hoa.

Sự toan tính này xảy ra sau khi Tổng thống Lý Thừa Vãn qua viếng Tokio và ngoại trưởng Trung Hoa quốc gia ở Washington về Đài loan ghé Nhật hội kiến với Thủ tướng Kiết Điền. Nó có ý nghĩa là Nga Sô muốn cản trở để Nhật dùng gia nhập cuộc liên minh quân sự mà tân chánh phủ Huê Kỳ đang dự tính. Đối với cả hai bên Nga, Mỹ, chánh phủ Nhật còn đang giữ thái độ dè dặt, chưa tỏ ý định ra sao hết.

Chánh sách của Mỹ là liên kết các lực lượng Á châu để cùng cố mặt trận chống cộng. Từ báo bảo thủ «Daily Mail» ở Londres báo tin rằng Mỹ muốn lập một ban quân sự đồng minh ở Đông Nam Á, sau khi các tùy viên quân sự Mỹ ở Đài Loan sang viếng Đông Dương năm rồi. Nếu Ban quân sự ấy thành lập thì Úc đại Lợi, Tân Tây lan sẽ tham dự và bộ tổng tham mưu có lẽ sẽ lập ở Singapour.

CHƯƠNG TRÌNH Mỹ về Á châu và Đông Nam Á còn phải có sự đồng ý giữa hai nước Anh Mỹ thì mới mong thi hành được; hiện giờ theo dư luận sau cuộc thăm viếng đại tướng Eisenhower của Thủ tướng Churchill thì người ta còn lo có những sự xung đột giữa đảng cộng hòa Mỹ và Thủ tướng Anh.

Dường như các điếm của ông Churchill đã bị đảng cộng hòa bác hết. Thủ tướng Anh nói với đại tướng Eisenhower rằng nước ông sẽ chống với sự bành trướng chiến tranh ra khỏi Triều Tiên. Quốc hội Mỹ liền cử một phái đoàn bốn nhơn viên đến yêu cầu đại tướng giữ cho Mỹ rộng quyền cử động ở Á châu, như vậy có ý là không cần phải theo ý kiến của Anh. Ông Churchill yêu cầu Mỹ đừng nghĩ Anh không như một nước đồng minh hạng kém và cho Anh biết rõ những bí mật nguyên tử của Mỹ; tức thì chủ tịch Ủy ban nguyên tử lực ở Quốc hội, cương quyết phản đối đề nghị ấy. Đồng thời đa số trong đảng cộng hòa Mỹ cũng chống với yêu sách của Anh về sự hạ bớt quan thuế Mỹ. Có nhà quan sát chánh trị đã phải bi quan mà nói rằng lúc này là lúc tình bang giao Anh Mỹ căng thẳng.

Tình thế ấy nếu kéo dài thì chỉ lợi cho phe đối phương đang tìm cách lợi dụng những mâu thuẫn của các nước Tây minh.

Trong khi chờ đợi các biến chuyển trên trường ngoại giao quốc tế do chánh phủ mới của Mỹ phát sanh ra, thì mặt trận Triều Tiên tuần này đã ác liệt trở lại. Ấy cũng là do mùa đông ở Triều Tiên sắp dứt, các cuộc hành binh có thể tiếp tục.

TRONG chương trình tổng quát mà dư luận cho là của đại tướng Eisenhower sẽ thi hành sau khi cầm quyền, có khoản nói rằng cần phải chấm dứt sự căng thẳng ở Trung Đông để có thể rảnh tay lo Âu châu và Á châu.

Đối với Ai Cập, có lẽ Anh nay mai sẽ nhượng bộ chánh phủ Neguib trên những nền tảng sau này:

1.— Anh sẽ rút binh khỏi khu vực kinh Suez (số binh này có tới 50.000) để cho Ai Cập đảm lãnh duy trì các cơ cấu quân sự ở vùng này.

2.— Ai Cập phải gia nhập cơ quan chỉ huy Trung Đông do Đồng minh sẽ lập ra.

3.— Anh Mỹ viện trợ Ai Cập về quân sự.

4.— Mỹ viện trợ kinh tế cho Ai Cập để vượt qua những khó khăn về tài chánh.

Trong ban chỉ huy Trung Đông sẽ mời vài nước Á rập khác nữa.

VẤN ĐỀ nước Anh tham gia đạo binh Âu châu vẫn còn gặp trở lực lớn. Vì cả đây Thống chế Montgomery, phó tư lệnh cơ quan chỉ huy quân sự Đại Tây Dương, đã tuyên bố những lời trái với hành chỉ của chánh phủ ông. Ông nói rằng lúc này là lúc Anh phải tham gia một cách tích cực vào việc phòng thủ Tây Âu. Lời tuyên bố ấy bị chánh phủ Londres đính chánh liền: bộ ngoại giao Anh cho hay rằng Thống chế chỉ bày tỏ quan điểm riêng của ông, chứ không phải của chánh phủ.

Song người ta hy vọng những lời của Thống chế là để nói với các nghị sĩ Anh và như vậy, rồi đây Hạ nghị viện sẽ chịu một phần ảnh hưởng nào.

— THUẬN ĐẠT

25 phòng bỏ phiếu...

(tiếp theo trang 42)

QUẬN BA: (5 văn phòng)

- 1.— Phòng mở ra ở đường Richaud (văn phòng chánh)
- 2.— Trường Baneor, Vườn chuối
- 3.— Trường Tândinh, đường d'Arfeuilles
- 4.— Trường Đakao, đường Albert 1er
- 5.— Đình Chihóa, đường Chanson.

QUẬN TƯ: (6 văn phòng)

- 1.— Trường Đỗ hữu Phương (văn phòng chánh)
- 2.— Trường Xóm cù
- 3.— Trường Chánh Hưng
- 4.— Trường Lacaze
- 5.— Trường Nguyễn trí Phương (cité Nguyễn trí Phương)
- 6.— Trường Chợquán (Trần hưng Đạo)

QUẬN NĂM: (2 văn phòng)

- 1.— Một nhà máy xay gạo Khánh Mậu
- 2.— Trường Quai des Jonques.

QUẬN SÁU: (4 văn phòng)

- 1.— Trường Mirador, 5 đường Fonek
- 2.— Trường Cao Văn, 5 đường Matelot Manuel
- 3.— Chùa Lý Nhơn, 171 Quai La Marne.
- 4.— Trường Khánh Hội

QUẬN BẢY: (2 văn phòng)

- 1.— Trường Bình Tây
- 2.— Trường Cây Gõ

LA MÃ NÀO NHIỆT VỚI 30.000 TÍN ĐỒ Ở CÁC NƠI TỚI

TRƯỞNG LÃO HỘI NGHỊ LÀ GÌ ?

HAI MƯƠI BỐN HỒNG Y GIÁO CHỦ VỪA ĐƯỢC BỔ NHIỆM ĐÃ ĐƯỢC TỌA THÀNH CHUẨN BỊ NGAY TIỀN CHI PHÍ TANG LỄ.

ẤN ĐỘ CÓ HỒNG Y GIÁO CHỦ LẦN ĐẦU

của HOÀNG NAM
(Thông tin viên Đời Mới ở Paris)

THÀNH phố La Mã (Rome) từ hôm 10 tháng giêng 1953 sống trong cảnh nào nhiệt vô cùng. Cả ba chục ngàn người đang dự bị để dự kiến cuộc Trưởng lão Hội nghị (Consistoire) là cuộc lễ bổ nhiệm 24 vị Hồng Y Giáo chủ mới.

Cuộc lễ khởi sự bằng một hội nghị kín rồi sau mới đến cuộc hội nghị công khai.

CUỘC HỘI NGHỊ KÍN VÀ UY NGHIÊM

Hôm 12 tháng giêng. Đúng 9 giờ 12 phút, Đức Giáo hoàng Piô 12 bước vào phòng hội nghị thiết lập tại lầu nhì cùng điện của ngài. Các cửa lớn, nhỏ của phòng này đóng kín mít.

Ngài đến một cách giản dị song vẻ trang nghiêm không hề bị giảm. Phòng hội nghị cũng giản dị. Ngoài những thảm rất quý, từ những thế kỷ trước lưu lại, treo ở tường, chỉ còn có mấy ghế bọc nhung đỏ, sắp theo vòng móng ngựa, đầu lại một cái bọc cao 5 nấc, trên bọc kẻ cái ngài để Đức Giáo hoàng ngồi.

Các vị cựu Hồng y Giáo chủ hiện diện trong phòng hội nghị, là số còn lại trong 30 vị mà Đức Giáo hoàng Piô 11 đã bổ nhiệm và 32 vị của Đức Giáo hoàng Piô 12.

Khi Đức Giáo hoàng bước vào phòng nhóm, các vị Hồng y Giáo chủ đứng lên, nghiêm chỉnh cúi đầu. Ngài bước lên trên cái bọc, an tọa rồi, vị trưởng lễ liền xướng lên hai tiếng la tinh: « Extra Omnes » nghĩa là tất cả mọi người phải đi ra ngoài. Trừ những vị cựu Giáo chủ, còn những thư ký của các ngài, những nhơn viên giúp việc, đều kéo ra hết. Nếu ai tọc mạch mà lên lút ở lại trong phòng thì bị sự trừng phạt nặng nhất là trục xuất khỏi đạo. Đây là một hình phạt đặt ra song chưa bao giờ phải thi hành.



CHÍNH THỨC BỔ NHIỆM 24 TÂN GIÁO CHỦ

Đức Giáo hoàng khởi sự quý gối, chấp tay cầu nguyện. Xong rồi, ngài đứng lên ra hiệu, một vị Hồng y giáo chủ cao niên nhứt trao cho vị ít tuổi nhứt một cái túi bằng lụa tím có tua vàng, dâng lên Đức Giáo hoàng.

Ngài nhận lấy cái túi rồi nói ít lời bằng tiếng la tinh, tổ tình hình đạo

Thiên chúa, cùng phận sự của những vị giáo chủ trong thời cuộc hiện giờ. (Đó là theo dự luận phỏng đoán vậy thôi, chứ những lời ngài tuyên bố trong hội nghị kín chỉ có những vị cựu giáo chủ được nghe và không hề nói lại với ai hết).

Sau lời tuyên bố của Ngài, đến phút uy nghiêm: Ngài cất giọng công bố 24 vị Hồng y Giáo chủ mà Ngài đã bổ nhiệm. Trong số này vị già nhứt là Đức Giáo chủ Selso Costantini (người Ý) 76 tuổi và vị trẻ nhứt, 46 tuổi, là Đức Giáo chủ Giuseppe Siri ở Gênes.

GIÁO CHỦ ĐẦU TIÊN CỦA ẤN ĐỘ

TRƯỚC cuộc hội nghị kín, Đức Giáo hoàng đã công cử 24 vị Hồng y Giáo chủ rồi. Tất cả thế giới đều nghe tên tuổi của 24 vị này song các Ngài chưa được chính thức bổ nhiệm. Nếu có Ngài nào từ trần trước khi nhóm Trưởng lão hội nghị thì vẫn phải giữ nguyên chức cũ, chờ không được chức Hồng y Giáo chủ.

Năm 1946 Đức Giám mục thành Gênes: Pietro Boetto, được cử lên chức giáo chủ đã từ trần trước ngày nhóm hội nghị.

Năm nay trong số 24 vị được cử, cũng có một vị mới qua đời vì bệnh ung thư: đức giám mục Carlo Agostini ở Venise. Liên sau khi đó, Đức Giáo hoàng bèn công cử vị Giám mục Val ariano Gracias ở Bombay lên chức

Giáo chủ để đủ 24 vị. Đây là vị giáo chủ thứ nhứt của nước Ấn độ và vị thứ nhì của Á châu sau đức Hồng y giáo chủ của nước Trung hoa.

Giáo chủ Gracias trước kia có du học tại La Mã, là một văn sĩ nổi danh rất thạo tiếng Ý. Ngài còn trẻ, lanh lẹ và có óc tổ chức.

Sự công cử Ngài vào « gia đình của Tòa Thánh » tỏ ra rằng Đức Giáo hoàng lưu ý đến Á Châu lắm.

TIẾNG CHUÔNG RUNG VANG ĐỘNG

Sau khi công bố danh tánh 24 vị tân Giáo chủ, Đức Giáo hoàng rung chuông một hồi để kêu vị trưởng lễ vào. Đức Giám mục Dante (vị trưởng lễ mở cửa bước vào, lãnh những thư bổ nhiệm rồi lui ra, đóng cửa lại).

Ba sứ giả lãnh thư, đi ba chiếc xe của Tòa Thánh có gắn chữ S.C.V. rồi tung bụi chạy thẳng đến nơi trọ của các vị tân Giáo chủ. Năm nay trong 24 vị vắng mặt mất ba (Ba lan, Nam tư và xứ Zagreb).

Tuy vị tân Giáo chủ đã biết trước cái danh vọng sắp được hưởng, song theo tục lệ, ngài vẫn phải tỏ vẻ ngạc nhiên. Ngài nhận thư bổ nhiệm, cung kính mở ra, cất giọng mà đọc lên một cách nghiêm chỉnh. Các thân bằng cố hữu của Ngài, đã chờ sẵn ở phòng khách để nghe tin mừng rồi vỗ tay vang động. Vị tân Giáo chủ, vẻ cảm động lộ hẳn ra nét mặt, cúi đầu nói mấy tiếng tạ ơn Đức Giáo hoàng, song thân Ngài và các thầy học cũ của Ngài.

Lúc này khởi sự « lễ nóng ». Đây là một nghi tiết theo đó, vị tân giáo chủ thân nhận những lời chúc mừng « nồng nhiệt » của người quen biết. Những người này rất đông, phải tiếp cả ngày mới hết. Tục lệ định rằng vị Giáo chủ được đứng mà tiếp khách để cho khỏi kéo dài thì giờ; ai cũng chỉ có thể nói vài tiếng mừng Ngài rồi đi ra, cho người khác tới.

24 vị Hồng y Giáo chủ mới được bổ nhiệm, sẽ gia nhập « gia đình Tòa Thánh » thành cố vấn của Đức Giáo hoàng, ngang hàng như những vị hoàng thân của một Hoàng đế. Hai mươi bốn vị ấy sẽ nắm « vận mạng tinh thần » của 400 triệu dân công giáo trên hoàn cầu.

CÁT BỤI SẼ TRỞ VỀ CÁT BỤI

Có một chi tiết đáng kể nữa trong Trưởng lão hội nghị (buổi nhóm kín): sau khi công bố danh sách 24 vị Hồng y Giáo chủ, đức Giáo hoàng bề mạt hội nghị và cho lệnh vị quản lý tài sản của Tòa Thánh trích ra 200 ngàn đồng lires (tiền Ý) để chuẩn bị tang lễ khi có vị tân Giáo chủ nào từ trần.

Vừa bước lên đài danh vọng, đã lo liền đến ngày trở về với Chúa, tôi không hiểu rõ ý nghĩa của nghi tiết trên đây. Theo sự suy diễn của tôi, có lẽ đó là một triết lý của Thiên Chúa giáo để tỏ sự ngắn ngủi của đời người ở chốn phàm tục.

Khi có cuộc bầu cử Đức Giáo hoàng, trong khi vị đắc cử hưởng các nghi lễ trọng thể, huy hoàng thì cũng có một vị hành lễ đi trước Ngài và nhắc câu này: « Kính thưa Đức Giáo hoàng, Ngài đừng quên rằng rồi đây Ngài cũng sẽ qua đời! »

Đức Giáo hoàng hay vị Hồng y Giáo chủ không sống mãi mãi trên đời này được.

CÓ NHỮNG HỘI NGHỊ NHÓM Ở NGOÀI TÒA THÁNH

KHÔNG phải là các Trưởng lão hội nghị từ xưa đến nay đều nhóm ở Tòa Thánh cả đâu. Trong lịch sử, có nhiều cuộc hội nghị nhóm ở ngoại quốc.

Năm 1522 Đức Giáo hoàng Adrien VI là người Hòa lan, đã nhóm hội nghị ở Saint Paul Hors Les Murs.

Năm 1527 Đức Giáo hoàng Clément VIII bị quân lính của Bourbon bao vây ở thành trì Saint Ange đã nhóm hội nghị ngay tại thành này.

Gần đây, Đức Giáo hoàng Piô VI nhóm ở Vienne (1782) Piô VII ở Paris Đức Giáo hoàng Clément IX năm 1669 trước giờ từ trần, nhóm hội nghị gấp rút ngay tại phòng Ngài nằm trệ bệnh. Đức Giáo hoàng Piô IX cũng vậy. Đầu thế kỷ 17, Đức Giáo hoàng Clément XI nhóm hội nghị tại phòng một Hồng y Giáo chủ đang bị bệnh.

— H.N.

Lịch « Đời Mới »

Là lịch Xuân đề kỷ niệm, để ghi nhớ những bước đường tiến bộ.

Bạn đọc dài hạn chỉ nhận lịch trong dịp phát báo Xuân.

Bạn không nên thức mắc sao không có lúc đầu năm.

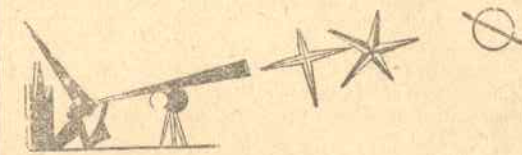
Vì nhà xuất bản không có ý định tặng bạn như các nhà buôn tặng khách hàng. Ý muốn chúng tôi là để cho bạn có một ý niệm « đời mới » trong dịp ăn Tết Xuân.

CÁC NHÀ TIỀN TRI DỰ ĐOÁN:

NĂM 1953

KHÔNG CÓ THỂ GIỚI CHIẾN TRANH

NHƯNG CÓ BÁO ĐỘNG NÓNG



danh nhơn từ trần. Các nhà thông thái sẽ phát minh nhiều thuốc lạ để cứu giúp nhơn loại đau khổ.

— Bà bắt đầu bước vào nghề trong trường hợp nào?

— Lúc đó, giáo sư Binet ở Collège de France yêu cầu tôi dự vào

cuộc thi nghiệm dưới sự chỉ huy của ông. Ông đưa tôi tới nhiều trường làng để xem tay cho những trẻ con từ 9 đến 12 tuổi, xét sức khỏe của chúng và biết những đặc tánh của chúng. Ông che mặt học trò, chỉ để cho tôi coi tay thôi. Cuộc thi nghiệm này được kết quả là 37 phần 100 trẻ em được tôi đoán trúng.

— Những nhơn vật nào trong số thần chú đã được bà chú ý?

— Có hai người là Anatole France và Maurice Barrès. Ông đầu có văn tài, ông thứ nhì có những tư tưởng cao xa.

— Trong hạnh phúc của bà, bà thấy thiếu cái gì?

— Tôi thấy thiếu sự yên tĩnh. Tôi thấy những thần chú của tôi lo buồn và làm cho tôi cũng lo buồn lây. Đời tâm tư của mỗi người chúng ta đều có những bí kịch đang diễn, mà người ngoài không ngờ tới.

Phóng viên báo D. M. còn hỏi rộng thêm ra ngoài tình hình thế giới. Có những câu trả lời khác nhau, chúng tôi đứng về phương diện khách quan mà trích dịch ra đây.

CÓ THỂ THAY ĐỔI SỐ PHẬN?

— Ý kiến của bà về sự may rủi ra sao?

Phóng viên hỏi bà Fraya thì bà đáp:

— Tôi vẫn đề ý nghiên cứu tại sao có người gặp sự may mắn mà lại có người không? Không phải về gia truyền hay vì thiên tư. Tìm mãi không hiểu. Tôi chỉ còn bảo là tại trời.

Phóng viên hỏi bà Blanche Orion:

— Bà có tin rằng thành công do là một trong 4 yếu tố: làm việc, tài năng, ý chí, may mắn?

— Thành công là do cả 4 yếu tố vừa kể. Nhưng tôi cho là có hai cái cần nhứt là ý chí và sự may mắn. Tôi gọi sự may (xem tiếp trang 36)

Một tờ tuần báo lớn bên Pháp: tờ « Dimanche Magazine » có phái nữ phóng viên đi viếng các nhà tiên tri danh tiếng để hỏi về tình hình năm 1953 sẽ ra sao.

Đây là lời dự đoán của mấy « bà thầy ». Chúng tôi trích dịch ra đây để hiến cho sự tò mò của bạn đọc, chứ chúng tôi không quả quyết là có nên tin những lời dự đoán hay không.

KHÔNG CÓ THỂ GIỚI CHIẾN TRANH

PHÓNG viên báo « Dimanche Magazine » trước hết đi kiểm bà Fraya, là người « năm ngoai đã quả quyết giặc Triều Tiên còn tiếp tục trong khi mà thế giới tràn trề hy vọng có thể hòa bình trước lễ Noel » — (lời giới thiệu của phóng viên ấy):

— Bà tiên tri về năm 1953 ra sao?

— Tôi tin rằng thế giới càng ngày càng bị chẻ ngự bởi những tấn bộ lự lúng của khoa học. Những tấn bộ này sẽ nhiều lắm và tốt đẹp vô cùng. Các nhà thông thái làm việc trong bóng tối sẽ phát minh ra những sự vĩ đại. Tôi thấy năm 1953 sẽ không xảy ra thế giới chiến tranh được. Người ta lo tôi đoán lầm. Nhưng rồi người ta sẽ thấy rõ sự thật.

NHƯNG CÓ NHỮNG CUỘC BÁO ĐỘNG NÓNG

PHÓNG viên báo D. M. đi hỏi tới bà Blanche Orion là người « đã đoán trúng năm 1952 có những biến cố lớn: đảo chánh ở Ai cập, vua Farouk phải thoái vị, Tunisie và Maroc có những biến động chánh trị, nội chánh nước Pháp sôi nổi song chưa đến phải thay đổi chế độ. »

— Thế giới năm 1953 sẽ ra sao, thưa bà?

— Không có chiến tranh song có những cuộc « báo động nóng ». Sau bao nhiêu sự khó khăn, chúng ta sẽ đạt tới sự thống nhứt, các quốc gia sẽ càng liên kết chặt chẽ. Tại Pháp và ngoại quốc, có và

Thử xét lại các lý do thất bại của Khổng Minh

Thưa Quý Ngài,

ĐÔNG TÂN. Xuân song. Quý Ngài sẽ được thưởng thức Xuân trong dịp Tết Nguyên Đán, và sẽ được đọc báo Xuân, để mà lấy cái vui và vui tiếp theo trong bốn mùa : Xuân hạ, thu, đông.

Sắp hết năm nhâm Thìn, Trọng Yêm xin giới thiệu những lý do thất bại, của một nhân vật mà các Ngài từng biết tên. Tôi muốn nói Gia Cát Lượng Khổng Minh.

Và sẽ đi tới còn trở đi

của **TRỌNG YÊM**

trở lại chuyện đời Tam Quốc vì tôi thấy chuyện ấy là một kho bài học vô tận.

Gia Cát Lượng hiến cho Lưu Bị sách lược : làm trung đối sách (đối sách trong rừng) là một kế rất chu đáo.

Lúc bấy giờ, Lưu Huyền Đức bị Tào Tháo đuổi nã, không đất dụng thân, phải ẩn thân ở huyện Tân Đã, chẳng khác nào người bị bệnh nhập cốt tủy, thuốc thập toàn đạt bỏ không làm thiên giảm được. Biết rằng thực lực của Lưu Bị chưa có thể tấn thủ, Khổng Minh dâng kế : giành đất căn cứ trước, đánh lấy Kinh châu hầu mở đường Tứ Xuyên; nhiên hậu sẽ giữ chỗ thiên phủ hiểm yếu Ba Thục; lợi dụng hình thế miền này động tăng cường lực lượng, chờ ngày tấn công Tào Tháo. Ấy là chiến lược "lấy thủ làm công", cũng như ngày nay tấn công thông Huệ kỳ Eisenhower định chủ trương "thủ nội chi công" (l'offensive dans la défensive).

Khổng Minh xét rằng Tào Tháo cũng là kẻ thù của Đông Ngô, thì Tào là mục tiêu của Tôn quyền và Lưu Bị vậy. Cho nên Khổng Minh chủ hòa Đông Ngô, kết thân hai họ Tôn Lưu.

Song địa điểm Tứ Xuyên rất phức tạp : Tây có rợ Nhung, Nam có Bách Việt. Muốn kiến thiết xứ sở tất phải ứng phó việc quốc tế. Nếu phải ứng phó hai mặt một lúc, thì không xuê được. Vì vậy mà Gia Cát đề xướng chánh sách ôn hòa và phú dụ, để dần xẹp ba mặt, chờ khi thiên hạ xảy ra biến cố sẽ đánh Bắc Ngụy.

Chánh sách "đi thủ vi công", lấy thủ làm công thật là lợi hại. Nếu Lưu Bị biết tôn trọng sách lược ấy, cũng có quyền lực tham mưu của Khổng Minh, thống nhất ý chí nội bộ, thì chưa ất nước Tấn đã tóm thâu thiên hạ được.

Chẳng dè Lưu Bị là người thờ chủ nghĩa anh hùng cá nhân, có chấp nhận tình hợp hời, khuê khuê tôn thờ quan niệm gia tộc mà làm hỏng đại sự. Khi Khổng Minh ra lãnh trong trách nhiệm lúc viên tướng thủ Kinh châu là Lưu Biểu bệnh nặng. Khổng Minh khuyên Lưu Biểu lập tức lấy Kinh châu làm căn cứ, nào dè Lưu Bị chỉ biết nhơn tình họ hàng mà không dám cử động vì đại nghĩa. Đến khi Lưu Biểu chết, gót gấm không người, Kinh châu lọt vào tay họ Tháo, khiến cho cuộc thế thay đổi.

Nếu Lưu Bị nắm lấy Kinh châu, quét trừ bọn phản động, thì đầu đến nỗi mong dân chúng qua sông, thất thế thất thế như chim lạc bầy, để đến nỗi Kinh châu bị Tào Tháo lấy!

Ngay lúc đầu, Khổng Minh đã thấy mình khó thành công, vì lẽ Lưu Bị hẹp lượng. Mà trong việc chống nhau, phạm một kế thất thì người nghịch tấn, nghĩa là một khi Lưu Bị yếu thế là Tào Tháo thêm thế lực.

Tào Tháo là nhà chiến lược và chánh sự không kém một nhân vật nào khác thời bấy giờ, biết rõ Lưu Bị là một đáng lo cho Ngụy nhất. Thế nên khi đuổi Lưu Bị, kỵ binh của Tào đi đến 300 dặm mỗi ngày đêm: Cái bộ đội lệ làng của Tào chẳng khác bộ đội của Napoléon, làm cho Lưu Bị thờ không ra hơi.

Đứng trước tình thế ấy, Lưu Bị nghĩ ra kế "liên hiệp cự địch", thiết hành "liên Ngô chế Tào".

Do đó mà có việc giúp Châu Do đánh Xích Bích.

Nhưng Châu Do nào phải là tay tầm thường! Do vẫn biết lợi hại hơn là Lưu Bị cố viên tham mưu trưởng Khổng Minh, nên chỉ họ Châu liên xua binh định đánh lấy Tứ Xuyên. Nếu Châu Do làm nội việc này, thì ất đã không còn hình thế chia ba thiên hạ (tam quốc). Ngặt vì viên Đổng Đổng Ngô phải bệnh lao, thổ huyết chết trước khi thành công.

Nhờ đó mà Khổng Minh áp dụng mưu lược phân gián chánh trị, sai Trương Tông làm đặc vụ để lấy Tây Xuyên không tốn một giọt máu.

Thưa quý ngài, Chuyện Tam Quốc cũ thật. Mà trong cái cũ ấy, tôi nhận thấy có nhiều bài học rất mới. Tôi xin tiếp theo, xét lý do thất bại của Khổng Minh, trước khi chúc Tết quý Ngài.

Chúng ta biết rằng nhờ sai Trương Tông làm đặc vụ Khổng Minh lấy Tây Xuyên không tốn một giọt máu.

Chiến theo tình thế buổi bấy giờ, Tây Xuyên sơ đồ giữ được cốt nhờ ở chỗ hiểm trở thiên nhiên, mà muốn giữ chỗ hiểm trở thiên nhiên ất trước hết phải giữ Kinh châu là cửa ải của Tây Xuyên mới được; một mặt giữ chắc vòng ngoài Tây Xuyên một mặt làm con đường hẻm để dòm vào Trung Nguyên. Cho nên Khổng Minh chủ trương đi giữ Kinh châu, mong cho phía Bắc chống nổi Tào Tháo, phía đông phòng ngừa Tôn Quyền; mà vị Đại tướng duy nhất bên mình Lưu Bị, trừ quan võ ra, còn có ất nữa? Cho nên phải dùng Quan vũ đi giữ Kinh châu.

(còn tiếp)

QUỐC TRỌNG lui thai đi. Cậu yền lạng nghĩ tới cha mẹ cậu : có lẽ giờ đây người đang chăm chỉ làm việc để lấy tiền nuôi cậu ăn học. Trọng vừa đi vừa ôn lại những điều mà Trọng sẽ kể lại cho cha mẹ nghe, nào thầy đồ nghiêm nghị, nào bạn bè siêng năng..., nhưng Trọng phải nhất định hỏi cha mẹ xem tại sao quân ngoại xâm lại chà đạp non sông nhà? Phải, lẽ ra Trọng được ra Đông Đô học tập, thì Đông Đô đã bị chiếm rồi!

Mãi nghĩ quên đường xa, đến khi chiếc cổng làng thân yêu hiện ra trước mắt, Trọng giật mình và thở dài trút nỗi mệt nhọc ở dọc đường :

— Chà, đã đến rồi!

Đây không biết là lần thứ mấy Trọng về thăm cha mẹ, thăm mảnh vườn yêu dấu, nhưng lần này Trọng có cảm giác là lạ như có sự tai biến gì xảy ra. Làng không một tiếng chó sủa, không một bóng người, Trọng cố trông vào nhà bác cả Bàn, nhà cụ Năm, nhà Tư Mỗ... nhưng đều không thấy ai ở nhà cả.

Chột dạ, Trọng chạy vụt về lối xóm nhà. Nhà Trọng cũng vậy, cha mẹ Trọng không ở nhà, Trọng thử gọi :

— Thầy u ơi...

Nhưng cả tiếng con vàng quen thuộc cũng không thấy.

— Quái lạ, thế là sao?

Trọng tức giận mắng bång quơ. Cậu bé cố lắng nghe xem chung quanh có động tĩnh gì. Văng vẳng từ xa Trọng nghe thấy tiếng chân người, ngựa dồn dập. Đứng trên thềm nhà, cậu bé cố nghe lên nhìn ra ngoài lũy tre xanh, xa xa bụi trắng tung trời, rồi dần dần hiện ra những chấm xanh cử động và một lá cờ của quân thù, phất phơ chói lọi.

Trọng giật mình sợ hãi :

Trọng định tìm chỗ trốn, nhưng trí óc cậu bé Việt kia nổi lên một ý chí phi thường.

— Việc gì phải chạy đâu! Ta cứ đứng đây xem chúng dám làm gì. Rồi Trọng vào bếp lấy con dao quai và đứng án ngữ ở cổng, mặt đỏ bừng vì tức giận; lòng quyết chí giết giặc đã làm cậu bé dưng can đảm. Giặc mỗi lúc một gần vì tiếng ngựa hí càng rõ.

Bỗng sột... soạt... Trọng giật mình quay lại : từ rãnh tre sau nhà nhô lên ba bốn người quân áo be bết bùn, ai nấy đao gươm sáng quắc. Trọng quát :

— Các người là ai?

— Chúng ta là người Việt!

Trọng sung sướng :

— Vậy các ông là quân của người nghĩa sĩ núi Lam?

— Phải.



TRUYỆN NGẮN LỊCH SỬ

LÒNG ÁI QUỐC

của **NGUYỄN MẠNH HIỆP**

Một người đáng chừng là chỉ huy, hỏi Trọng :

— Sao em không chạy?

— Tại tôi muốn ở lại phan thanh thây loài cuồng bạo.

— Em can đảm quá. Em tên là gì?

— Thưa ông, Nguyễn Quốc Trọng.

— Được, à em đã thấy giặc qua đây chưa?

— Dạ, chưa.

Mấy người lính nhìn nhau.

Viên chỉ huy hỏi thêm Trọng :

— Em có biết trèo cây không?

— Thưa, có.

— Em có can đảm không?

Trọng xéch mắt đáp, cương quyết :

— Thưa ông, việc đó ông không cần hỏi.

Viên chỉ huy cười :

— Vậy ta nhờ em việc này : em trèo lên cây cau và xem giặc đã đến đâu rồi, để chúng ta liệu phục kích.

— Vâng, tôi xin hết sức làm.

Trọng sẵn tay áo, leo lên cây cau cao nhất, không khó nhọc gì.

Trọng hường tầm mắt ra xa, quân giặc đang đến đầu xóm Thượng.

Viên chỉ huy hỏi Trọng :

— Trọng, em có thấy gì không?

— Dạ thưa ông, giặc đến đầu xóm Thượng.

— Được, thôi em xuống.

Nhưng Trọng hình như không nghe tới lời nói của viên chỉ huy, cậu vẫn cố hường mắt ra xa và nói :

— Chúng đến đầu xóm Trung, chúng đang phá phá.

— Thôi, xuống, Trọng.

— Dạ, chúng đang bỏ nấp theo bụi tre.

Xuống mau, Trọng!

Viên chỉ huy và mấy người lính thúc

đục, sợ hãi cho tính mạng Trọng.

— Mau, xuống!

— Dạ, chúng tôi đầu xóm ta và đã bắt đầu tiến vào từng nhà.

— Xuống, ta bảo xuống!

— Dạ, chúng tôi... Trời ơi!

Trọng hét lên, đầu dừa và tuột hai tay lộn xuống đất. Mấy người từ nãy vẫn đứng dưới gốc cau, lạnh tay đỡ được Trọng, cậu bé can đảm đã bị một mũi tên độc xuyên ngập qua vai. Họ khiêng Trọng vào nhà buộc thuốc. Sự nhờ tới nhiệm vụ, viên chỉ huy quay sang mấy người lính :

— Giặc đã vào vòng vây, các bạn ra truyền lệnh : đánh! Còn mặc tôi ở đây với Trọng.

Mấy người lui ra ngoài. Rồi tiếng hét hó quân vang dậy từ bề. Tiếng tanh tách của cung nỏ, tiếng chan chát của gươm đao, tiếng kêu la ới ới... không hề làm viên chỉ huy biến sắc mặt. Trọng đang mê man vì mũi tên độc.

— Trọng, dậy em!

Trọng ú ớ, rồi mở đôi mắt lơ lơ, đại đột :

— Dạ....

— Trời ơi, Trọng, em tỉnh chứ?

MỘT CUỐN TỰ ĐIỀN MỚI

● MỘT NHÀ XUẤT BẢN ở Chicago vừa mới phát hành một cuốn tự điển kể chép tất cả những lời chửi rủa của các nước nói theo tiếng Anh. Cuốn tự điển này còn ghi những lời làm phật lòng kẻ khác, kèm theo hình phạt của Tòa án về những lời lăng nhăng đó. Kỳ phát hành đầu tiên đã bán được vài chục ngàn cuốn.

Cuốn tự điển độc nhất ấy sắp được tái bản.

(S:abadsag, Cleveland)

— Dạ....

Trọng đã hơi hồi tỉnh. Trọng thoáng nghĩ tới tất cả những điều vừa xảy ra và khi nghe tiếng hò hét ở ngoài, trên môi cậu bé mìn nụ cười khó béo :

— Quân ta thắng?

— Ừ, quân ta thắng, em đã bớt chưa?

Đôi mắt Trọng lộ vẻ cảm ơn. Nhưng rồi Trọng bỗng thét lên, ôm lấy bắp vai và trút hơi thở cuối cùng; có lẽ mũi tên thủ độc ác giờ đã ngấm độc vào tim cậu bé.

— Trọng, trời ơi, tội nghiệp!

Viên chỉ huy lay gọi, giọt nước mắt trên mí lăn xuống xác kẻ anh hùng nhỏ tuổi và kéo tấm mềm phủ lên xác kẻ bất hạnh.

Tiếng gươm đao ở ngoài đã dứt, chỉ nghe tiếng ca chiến thắng dần dần vọng lại phía vị chỉ huy. Ba quân đã về chính ở sân nhà Trọng. Viên chỉ huy mắt còn hoen lệ bước ra.

— Việt Nam.

— Chiến thắng!

Họ cất tiếng hò vang rồi im. Vị chỉ huy đưa mắt nhìn một lượt, rồi cất động cầm động :

— Tôi rất mừng là các bạn đã thắng trận một cách vẻ vang, không hao tổn sinh mạng. Nhưng cũng ngày hôm nay, khi chúng ta đang ca khúc khải hoàn, tôi và các bạn đều vui mừng sung sướng, chúng ta có biết ai đã mang lại cho chúng ta thắng trận vẻ vang oanh liệt này? Có phải là tôi hay các bạn? Không, không phải là công của tôi hay của bạn....

Vị chỉ huy ngừng nói, nhìn qua mọi nét mặt ngơ ngác của ba quân, đoạn tiếp :

—... Đó là công của một thiếu niên Việt Nam, giờ đây đã mất rồi. Nhưng cái ý chí anh dũng của thiếu niên ấy sẽ sống mãi ngàn thu, trong tim tôi và trong tim các bạn.

Mọi người qua một cơn xúc động mạnh mẽ; họ dờm lệ. Vị chỉ huy bảo mấy người vào khiêng xác Trọng đến nơi an nghỉ cuối cùng. Trên thân hình của người thiếu niên anh dũng kia được phủ một lá cờ thêu chữ VIỆT NAM đẹp đẽ, đẹp đẽ như tâm hồn kẻ xấu số. Chính vị chỉ huy lấy kiếm đào huyết, và chính người xúc nắm đất đầu tiên phủ lên mồ.

Rồi mỗi người một một nắm đất, chẳng mấy lúc nấm mồ đã cao.

Nghiêm!

Mặc niệm!

Quân lính im lặng cúi đầu. Tiếng gió vu vu đầu đây hình như quyện với tiếng cười lạnh lạnh của kẻ đã bảo đền nợ nước.

— **NGUYỄN MẠNH HIỆP**

Sân khấu và màn ảnh đều là hình ảnh và ý thức của đời sống xã hội.

Từ mục đích giúp vui, giới trí dân chúng kịch nghệ đã lần lần trở nên một lợi khí giáo dục, tuyên truyền về chánh trị, tôn giáo, luân lý, mỹ cảm và tiến hóa.

Trẻ hơn, màn bạc là đời sống tái diễn lại bằng hình ảnh linh hoạt gần sự thật hơn đồng thời có công dụng rộng hơn kịch nghệ, vì ngoài những mục đích đã kể, màn ảnh còn là một phương tiện thông tin, một lợi khí truyền bá khoa học rất công hiệu.

Sân khấu ra đời từ lúc loài người biết sanh hoạt chung và hợp nhau để tổ chức những cuộc vui tập thể. Có nhiều hình thức từ điệu hát chèo, hát bộ, cải lương đến kịch nói, ca kịch, ca vũ kịch và cũng như các ngành văn nghệ khác đã theo luật tiến hóa chung của xã hội mà trải qua nhiều biến chuyển tùy theo thời đại: cổ điển, lãng mạn, tượng trưng, tả chân.

Đồng lấy giả làm thật, sân khấu và màn ảnh đều phải dùng xảo thuật để đánh lừa con mắt khán giả và gợi những cảm giác thật y như khi họ được mục kích một chuyện thật đang xảy ra trước mắt.

Ngồi trước sân khấu hay màn ảnh, chúng ta chỉ được xem những cảnh giả mà tri vẫn tưởng tượng như thật.

Nếu tại sân khấu chúng ta có những diễn viên bằng xương bằng thịt đóng vai người trong truyện, thì trên màn ảnh, chúng ta chỉ được thấy những cái bóng, cái hình ảnh của diễn viên hoặc của nhơn vật thật. Khung cảnh trên màn ảnh cũng chỉ là cái bóng, cái hình ảnh của khung cảnh thật hoặc của đồ chơi. Còn khung cảnh sân khấu chỉ là một khung cảnh giả đóng khung một chỗ trên một khoảng rộng vài thước vuông.

Về phương diện này, chúng ta thấy rằng sân khấu đã dạy xảo thuật cho màn ảnh, nhưng chính màn ảnh mới dùng cái giả nhiều hơn để đưa tri tưởng tượng của khán giả đến gần cái thật hơn. Ngay một hình ảnh cử động trên màn ảnh đều là giả: Phim ảnh là gì? Nếu không phải là một bản hình ảnh nằm im nối tiếp nhau và khoa học điện ảnh đã lợi dụng sự lưu bình lại trên mặt võng mô (persistence de l'image rétinienne) để tạo cho



SÂN KHẤU VÀ MÀN ẢNH

Bài của HỒ VĂN ĐỀ

khán giả cái cảm giác rằng hình ảnh trên màn bạc có cử động. Nếu chúng ta chỉ ngắm từ cái hình trên bản phim, nhơn vật và đồ vật trên đó vẫn đứng im. Nhưng khi máy chiếu bóng đã chạy, chúng ta có cả sự sống, cả một thế giới đang hoạt động trên màn ảnh.

Kịch nghệ được một ưu điểm mà màn ảnh không có: các diễn viên được tiếp xúc ngay với khán giả ở trước sân khấu. Nhờ vậy, nghệ sĩ sẽ căn cứ theo sự phản động nơi khán giả để cải thiện nghệ thuật minh, trong khi ấy các diễn viên màn bạc chỉ trông cậy nơi nhà giàn cảnh và nơi kinh nghiệm của họ... Đến khi được biết dư luận khán giả thường là đã trễ. Cho nên, trong nghệ thuật thứ Bảy, sự phê bình nội bộ, nhất là sự phê bình phim vừa quay rửa xong rất cần thiết. Do đó một nguyên tắc làm việc trong xưởng phim:

1) Thảo luận thật kỹ, trước khi biểu diễn để quay phim.

2) Nhóm họp để phê bình mỗi đoạn phim và toàn cuốn phim trước khi cho ra mắt công chúng.

Một ưu điểm thứ hai của kịch nghệ. Nhờ sự biểu diễn liên tiếp, nghệ sĩ sân khấu dễ tự đặt mình vào địa vị và tâm lý nhơn vật trong truyện.

Nghệ sĩ sân khấu và diễn viên màn



bạc đều phải giàu óc tưởng tượng và biết làm chủ tình cảm. Tuy nhiên, không khí sân khấu dễ tạo cao hứng cho diễn viên đang hoạt động nơi đó với tất cả những tình cảm, nét mặt, cử chỉ của người trong truyện.

Trước máy quay phim, nghệ sĩ chỉ

biểu diễn từng đoạn phim, từng màn một cách dứt đoạn không được liên tiếp. Thường khi, khởi sự từ đoạn giữa, đoạn chót để rồi trở lại đoạn đầu khi sắp hoàn thành cuốn phim.

Ở đây, sự biểu diễn chỉ theo thứ tự của chương trình làm việc được lập ra theo mỗi kế hoạch trong tiết kiệm thời giờ và ngân quỹ của xưởng phim hơn là thứ tự của tập xếp cảnh (découpage), nghĩa là thứ tự của chuyện phim.

Vì vậy, diễn viên màn ảnh cần vận dụng rất nhiều tri tưởng tượng để không xao lãng với vai tuồng họ đang đóng. Hơn nữa, họ còn phải được huấn luyện rất nhiều để quen với bao nhiêu dụng cụ phức tạp bao vây chung quanh như máy quay phim, đèn rọi, ống thấu thanh v.v. cho khỏi bỡ ngỡ lung tung. Sau rốt, họ còn phải rất giàu nhẫn nại, kiên nhẫn để lũng phục nhà giàn cảnh một cách tuyệt đối đầu phải biểu diễn 20 lần một màn cũng không cau có phàn nàn.

Hì sinh là đó!

Thành công để đi đến vinh quang cũng là đó!

Phần diễn viên như thế, đến khung cảnh thì sao?

Về phương diện này, sân khấu đánh nhường bước cho màn ảnh.

Đã đành cả hai đều có dùng đồ chơi, cảnh giả để tạo khung cảnh. Chính kịch nghệ—do nhà điện ảnh tiên phong Méliès—đã đem xảo thuật lại cho màn ảnh.

Trong những khung cảnh nhơn tạo ấy đầu các nhà giám đốc mỹ thuật hết sức cố gắng, người ta vẫn nhận thấy còn thiếu một cái gì: sự cử động, nghĩa là sự sống.

Trái với sân khấu, màn ảnh trình bày những khung cảnh luôn luôn linh động đầu bằng xảo thuật hay hình ảnh của cảnh tự nhiên. Một cảnh ngoài trời bao giờ có cây cũng lung lay dưới gió, mặt nước sóng bủa lao xao, trên trời mây bay phấp phới. Thật linh

động, thật đầy sự sống đầu không một bóng người.

Sinh sau, để muốn, nhưng màn ảnh đã vượt hẳn sân khấu giả nua về phương diện xảo thuật, nó đã giúp cho màn ảnh trình bày những khung cảnh hoàn toàn linh động y như cảnh thật.

Với sự phát minh của các máy simplifilm, truca, multiphane v.v... với phương pháp hình trong suốt (truquage par transparence). Dunning (v.v. hòa hợp vào các đồ chơi và ma kết, xảo thuật điện ảnh đã tiến đến tuyệt đích để tạo khung cảnh theo ý muốn của nhà giàn cảnh.

Thí dụ: một diễn viên đang ngồi biểu diễn trong phòng quay phim, khi quay chụp rồi có thể thấy đang ngồi giữa rừng sâu, hoặc dưới chơn Kim tự Tháp bên Ai Cập.

Hai người đang đi trên một con đường tại Saigon, có thể khi lên phim sẽ hóa ra đang đi giữa thành phố Ba Lê.

Dường như kỹ thuật dựng khung cảnh trên sân khấu ngày nay cần phải vay mượn lại xảo thuật điện ảnh, nếu các viên giám đốc mỹ thuật kịch nghệ V. N. muốn có những khung cảnh linh động và tự nhiên.

Để tạo một không khí (atmosphère) sân khấu có những lợi khi gì?

Một khung cảnh vui vẻ hay buồn bực, tối tăm hay sáng sủa, nghèo khổ hay giàu sang.

Một không khí sẽ nhẹ nhàn hay nặng trĩu, căng thẳng hay hòa hoãn v.v...

Khung cảnh và không khí luôn luôn đi đôi với nhau.

Muốn tạo một khung cảnh và khí, sân khấu sẽ dùng các đồ chơi, lời nói và âm nhạc, ánh sáng.

Về phương diện này, kỹ thuật điện ảnh vẫn phong phú hơn nhiều.

Để lập một khung cảnh, sân khấu có những phương tiện gì?

Nếu muốn trình bày một cảnh nhà cửa, đèn đài, chúng ta sẽ đặt những tấm đồ chơi bằng vải, bằng giấy vẽ sơn màu giả vách tường, cột cửa, cầu thang v.v. và thêm ở giữa những bàn, ghế, vật dụng thích hợp.

Để trình bày một khung cảnh ngoài trời, các viên giám đốc mỹ thuật sân khấu có thể căng lên một tấm phông vẽ vườn tược cây cối, đường lộ và dãy nhà trông xa. Hoặc một tấm phông vẽ cảnh biển, với ở trước hai tấm đồ chơi giả sóng được kéo ngược chiều nhau qua lại.

Sân khấu còn vài điệu xảo thuật khác để giả lừa thiếu người, tiên phát hay lên cao v.v. Trông thật vui mắt, nhưng không thể so sánh với xảo thuật điện

ảnh. Cái giả còn trông thấy rõ ràng quá. Khán giả phải rần rần tưởng tượng để dung nạp những khung cảnh giả ấy.

Để tạo khung cảnh và không khí, ngoài sự sử dụng các đồ chơi, âm nhạc, lời nói và một ánh sáng uyển chuyển, màn ảnh có thể đưa các diễn viên đến biểu diễn tại chỗ, để có khung cảnh và không khí tự nhiên. Hơn nữa, nhà điện ảnh có sẵn trong tay những yếu tố này mà sân khấu không làm sao có được.

1) Mây trên trời.

2) màu phim dày mỏng (densité du film)

3) hình chụp lu hay rõ (netteté de l'image)

4) cách để ánh sáng (éclairage).

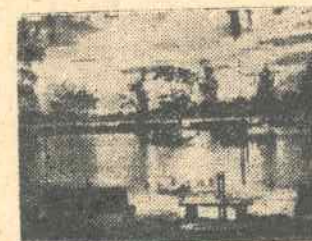
5) cách chọn ánh sáng lu hay tỏ (éclairage)

6) phong thổ, khí hậu.

7) thời gian để diễn tả một ý một cảnh (le temps).

8) Vị trí các diễn viên (position des acteurs)

9) Nhịp đóng ảnh (cadence)



NHẠT BÓNG

CÁNH song buồn khép ý thơ.

Gió càng lay nhẹ bóng mờ hoàng hôn.

Gót phiêu linh trải dặm mòn,

Bơ vơ chiếc bóng cô đơn phương trời.

Xuân hồng đầm nhạc dỗi mồi.

Gió trang tâm sự mím cười bóng khương.

A ha! Lệ hời, đừng dằng,

Ngược xuôi bao nẻo, phong trần bao phen.

Roi làm chi, giọt lệ hèn,

Ngày qua, chôn chặt lãng quên nhau rồi.

Tâm tư đã nhạt dòng đời,

Cười đi an ủi một lời vô duyên.

Sương rơi đừng ngại gió lên,

Đề ta buông nổi con thuyền ra trôi!

□

Đêm về lạnh cánh sao rơi,

Thuyền song đến bến xa xôi: Nhớ-Nhưng!

Mênh mang nước rẽ đôi dòng,

Trăng nghiêng ở mắt đầu sông u hoài.

Cành buồn nghe gió thổi dài,

Đêm khuya có tịch, nhà ai lạnh lùng.

□

Cánh song buồn khép mảnh lòng,

Đề cho bóng nhạt nằm trong tâm tình...

— HUYỀN VIÊM

Bây giờ, để làm nổi bật cá tính, tâm lý một nhơn vật đang biểu diễn, sân khấu có những phương tiện chi?

Một diễn viên đang hoạt động trên sân khấu, muốn diễn tả tâm lý người trong truyện, chỉ trông cậy vào sự biểu diễn của mình bằng lời nói, nét mặt, và cử chỉ. Âm nhạc, ánh sáng đèn chỉ giúp một phần nào vào sự diễn tả ấy.

Cùng một trường hợp, nghệ sĩ màn ảnh được giúp đỡ rất nhiều: tất cả một kỹ thuật điện ảnh sẽ ủng hộ diễn viên để làm nổi bật tâm lý người trong truyện một cách linh động tài tình. Cả (một tập đoàn kỹ thuật gia và nghệ sĩ sẽ trợ giúp diễn viên trong sự phân tách tâm lý ấy.

Lắm khi, một cái liếc mắt, một cá, nhếch miệng, một bàn tay run rui chỉ trong vài giây đồng hồ thôi, nhưng bao nhiêu tình cảm, bao nhiêu ý tứ trong đó.

Sân khấu làm gì được để khán giả ngồi ở xa chủ ý phân tách rõ ràng tâm lý vai tuồng? Một nét mặt, một cử chỉ đặc biệt đáng được nổi bật van đề chìm trong bao nhiêu nét mặt và cử chỉ phụ thuộc giữa cái rườm rà của khung cảnh trong cái ồn ào của âm nhạc. Nghệ sĩ cần phải nhấn mạnh nhiều, rất nhiều, để cho khán giả dễ ý. Thói quen ấy lại thường dẫn đến một sự thái quá nó giết cả về tự nhiên.

Để làm nổi bật một nét mặt, một nụ cười, một cử chỉ, nhà điện ảnh chỉ có việc đem máy quay phim lại gần bên diễn viên mà quay chụp một vài phân cảnh gần (gros plans), vừa để đẹp một bên những đều tạm thời không đáng được chú ý. Như vậy, khán giả một giây lát dường như được dời sát lại gần diễn viên và đặc biệt được ăn cần mới xem những chi tiết đáng thấy.

Ngoài ra, vị trí máy quay phim xa gần, cao thấp, ngay xéo tùy theo thuật xếp ảnh (composition de l'image.) Các đoạn phim, các màn, các phân cảnh (plans) sẽ được quay dài hay ngắn kế tiếp nhau để tạo một nhịp động ảnh (cadence) thích hợp với hoàn cảnh và không khí chuyện phim.

Các điệu ánh sáng (jeux de lumière) thay đổi tùy khung cảnh và hoàn cảnh chuyện phim, một âm nhạc uyển chuyển tùy trạng thái tâm hồn một xảo thuật vô cùng phong phú trong sự chế tạo khung cảnh và không khí; tất cả những thứ ấy sẽ tập trung lại để phân tách một nét đau thương, một thái độ căm hờn, một cử chỉ dằn đo và ái ngại, một nỗi mừng một tia hi vọng.

(xem tiếp trang 36)

Tại sao bạn không lập gia đình?

VẾT THƯƠNG LÒNG ĐẦU TIÊN

quá in sâu vào tiềm thức tôi

(10). — LỜI ĐÁP CỦA THANH LÊ

Mãi đến nay, đọc báo Đời Mới trong mục « Trung cầu ý kiến bạn đọc » tôi mới nảy ra một ý kiến, ngỡ lên mặt báo tâm sự mình đã chôn vùi lâu nay trong cuộc mưu sinh chật vật.

Năm tôi 20 tuổi đang học năm thứ hai ban trung học, tôi mãi mê với sách đèn, với nhà trường, không hay biết gì đến số tuổi hai chục của tôi. Cái tuổi hai mươi là cái tuổi nhiều mơ mộng, nhiều chuyện lồi thồi, nhiều chuyện lạ lùng xảy ra, thế mà tôi vẫn như dui như điếc, chỉ biết có sách vở, thỉnh thoảng xúc động vì bóng giai nhân, vì ngắm cảnh đẹp, tôi chỉ ngâm đôi câu Kiều cho qua, chỉ thế thôi.

Tết năm nọ, đến chơi nhà một người bạn, tôi chỉ biết có việc cần hạt dưa, nhai mứt gừng nói chuyện học mà thôi. Đang vui chuyện, đột nhiên tôi phải ngừng, phải đỏ mặt. Không biết đâu đến một người con gái có thân hình mảnh dẻ, đuôi tóc đen lênh phũ chiếc áo màu khói hương, có cái lưng thon, dựa ngay vào bàn chúng tôi đang ngồi, gọt chuyện với tôi nữa. Quen nhứt nhứt, tôi lấy làm khó chịu toan tháo lui. Biết ý tôi, người con gái ấy bảo bạn tôi đem quả mứt ra thết tiệc đầu năm (bây giờ tôi mới biết người con gái ấy là chị một của bạn tôi, tên Quý).

Tôi không đủ can đảm từ chối lời mời mọc ân cần của mỹ nhân, tôi ráng ngồi lại, nhưng sau đó tự nhiên có một mãnh lực, khiến tôi ngồi mãi, nói chuyện mãi, Quý đã có nhiều lần luyến tôi, câu chuyện trở nên đậm đà. Câu chuyện quá đậm đà đến nỗi sau vụ nghỉ Tết tôi không còn hồn vía nào để học hành nữa. Tương lai ư, không cần, ngày ngày được gặp Quý, được trao đổi với Quý một cái cười duyên thế là đủ rồi.

Tôi đã yêu Quý lắm rồi, và Quý cũng yêu tôi. Tôi quen nhứt nhứt vẫn nghĩ ngờ Quý (!) Buộc lòng tôi phải viết cái thư ngỏ tình với Quý, nhưng tình bạn mà thôi!

Mỗi tình đầu làm tôi hoang mang, lo âu, mơ mộng bỏ cả học hành, cũng chỉ vì Quý, một người con gái.

Tình ái giữa tôi và Quý kéo dài trên một năm, cha mẹ tôi và Quý đã biết rõ chúng tôi, nên hứa với nhau sẽ làm thông gia. Tôi vui mừng vô cùng, đem chuyện ấy nói với Quý. Lúc này tôi mới biết rằng ở trong người đàn

bà đầu họ còn ngây thơ, nhưng sự lo nghĩ của họ rất chín chắn và vô cùng tỷ mỉ; tôi thật không ngờ trong con người nhỏ nhắn mới 18 tuổi như Quý mà đã rành rọt quá. Yêu tôi nhưng Quý buộc phải thực hiện được những điều mong ước của Quý để xây hạnh phúc cho được vững chắc.

Quý bảo rằng nếu thành gia thất, ít nhất tôi phải có một ngôi nhà, một số vốn đầy đủ và lương tháng đủ chu cấp cho sự ăn tiêu trong nhà gồm có 5 miệng ăn: (2 vợ chồng, một người giúp việc, đứa con thơ và 1 con chó?). Phải dự phòng một số tiền phòng khi đau ốm, nằm nơi ở cũ khỏi phải chật vật... Hạnh phúc toàn vẹn nhờ đời sống vật chất thành thoi. Quý bảo như thế. Nghe Quý nói, tôi bưng tỉnh, hết mơ hết mộng tôi tưởng hạnh phúc chỉ là một lúp lều tranh với tấm lòng vàng, có đâu khó khăn như thế!

Nhưng nơi lòng tự tin sẵn có của tôi, tôi hứa với nàng sẽ thực hiện những dự định ấy một cách vô cùng mỹ mãn khi thi xong bằng Thành Chung. Tôi trở lại chuyện cũ (cũng vì cố giật tóc được trái tim của Quý). Tôi học suốt ngày đêm, luôn luôn trong đầu óc phăng phất hình ảnh của Quý, người con gái có đuôi tóc đẹp, có giọng nói như ru, khuyến khích tôi trên đường học vấn. Tôi học « quạ » lắm thầy phải khen.

Được như thế thì còn gì phải nói, đời tôi được bình lặng như điều mong ước, thì còn gì là thú vị nữa!

Nhưng khi sửa soạn thi Thành Chung, tôi nhận được một tin sét đánh khiến đời tôi phải bỏ qua nẻo khác: Quý đã được cha mẹ bằng lòng cho kết duyên cùng anh Minh. Anh Minh cũng như tôi, một người ăn bám vào cha mẹ, nhà cũng chẳng giàu hơn tôi mấy, anh Minh cũng chẳng có tài cán gì, bất quá chỉ là một người ngày ngày lo việc ăn diện, áo quần chải chuốt, ngày nào cũng đi dạo phố với đầu tóc lán mượt, giày đánh bóng, áo quần thẳng nếp. Thuở ấy, người ta vẫn trọng hạng người quý phái.



Đời nằng

« Ôi nằng vàng sao mà nhớ nhung »

HUY CẬN

Có mùa đông lạnh.

Hun hút heo may,

Lá cành khô nhựa sống.

Mà Nàng quên hỡi hỡi...

Bỗng thấy nhớ nắng vàng trên ruộng lúa,

Nắng đi ăn cùng núi thăm sông đầy.

Có Cây

Cười nằng.

Sinh lực phát phơ theo làn áo trắng,

Cháy từng giòng trên lưng kẻ nằng phu...

Hun hút heo may,

Nắng không về, bỏ lạnh luống cày.

Chim tà áo trắng:

Có người đời nằng

Giữa làn mưa bay.

Áo tàn đôi chiếc mùa xưa đó,

Đắp hố nên hồn lạnh lắm đây!

Mai nắng về,

Đồng quê ngập nắng.

Chim ca ánh sáng,

Gió lành vuốt ve...

Ngày ngó thẳng về nơi về,

Con trâu ngó ngán đứng nghe nhạc đồng.

Nón nghiêng ngán bước nắng hồng,

Có nắng áo trắng sang sông một mình!

Có những thân hình

Gầy gầy,

Xanh đầu sợi rết,

Ngồi sưởi nắng mai,

Nắng chuyển nguồn sống cho da thịt,

Nắng óa vàng lên áo rách vai.

Thiết tha đời nằng

Giữa mùa mưa bay;

Mai đây nắng ngập luống cày,

Gió reo hoan lạc, người say ánh vàng.

— TẠ KỲ

Còn tôi là con nhà không có địa vị gì trong xã hội!

Tôi không ngờ Quý của tôi nông nổi như thế. Đem tâm sự kể với các bạn tôi, ai nấy đều mỉm cười mà bảo: « Đàn bà thường chỉ chuộng hư danh! ».

Tôi đau khổ vô cùng, nhưng biết làm sao? Tôi chả cần học hành nữa.

bỏ cả trường lại tốt đẹp của tôi cũng vì Quý.

Tôi bắt đầu sống cuộc đời phiêu lãng, không chốn sơn lâm cùng cốc nào là tôi không đến, không nghề nghiệp hoặc công việc nào tôi không nhúng tay vào. Tôi đã từng lêu lỏi xuống chợ, tưng vào tù ra khám, coi mạng sống như rác. Bởi tôi bị gây cũng vì một người đàn bà!

Lặn lội trong hang cùng ngõ hẻm của xã hội, tôi đã có lần chung đụng với phái yếu, càng chung đụng bao nhiêu tôi càng thấy cái tâm thường của họ. Số phụ nữ tâm thường nhiều nhất là trong đám người ít học vẫn lơ đãng muốn đua tranh với đời.

Tôi không dám vợ dứa cả năm. Các bạn hãy chịu khó suy nghĩ: Trong một vài gia đình có nhiều anh em ở chung cha với mẹ cha trong cảnh đầm ấm hòa thuận, đến khi người anh cưới vợ, đã thấy hơi lộn xộn: bà gia sinh sự với dâu, em chồng hạch sách chị dâu. Đến khi người con thứ cưới vợ, sự xích mích càng lớn, chị em dâu tranh quyền, bà gia khó tính, em chồng chua ngoa (tất cả đều là đàn bà) chẳng bao lâu anh xin ăn riêng, làm nhà riêng, hay xúi chồng nên đi xa.

Cảnh đầm ấm phải tan nát vì mấy bà dâu. Bao nhiêu cảnh hòa thuận trong nhiều gia đình đã tan nát vì đàn bà. Tình ái yếm thương yêu nhau của anh em trai, lòng hiếu thảo của con đối với cha mẹ cũng không còn nữa khi người đàn bà đã nhúng tay vào « gia sự ».

Bao nhiêu kẻ anh hùng cũng chết theo người đàn bà, Từ Hải chết vì Kiều, Đồng Trác chết vì Diêu Thuyền. Còn bao nhiêu trong lịch sử nữa. Nước Chiêm thành bị tiêu diệt cũng vì dân tộc họ quá thiên về đàn bà, quên cả cảnh nước mất nhà tan, chỉ say đắm trong tay người đàn bà; chỉ khi của dân Chiêm thành phải nhụt mất vì người đàn bà Chiêm Thành không biết khích lệ người đàn ông việc xây dựng quốc gia.

Từ khi Quý phụ tôi, tôi trở nên khinh ghét phái đẹp, với ai tôi cũng có một quan niệm xấu. Tôi nhất định không cưới vợ.

Nhưng tôi vẫn là con người biết cảm giác. Có những lúc đi tiệc cưới của vài người bạn, gặp phải một vài khỏe « thu ba » tôi phải xao xuyến, phải nao núng, toan « hoàn tục ». Nghĩ đến việc cưới vợ, tôi ghê cả mình.

Không lấy vợ là « phần tiêu hóa », tránh khỏi phiền phức việc gây dựng chủng tộc. Tôi cũng biết, nhưng tôi không lấy vợ, tôi vẫn có bổn phận góp sức vào việc gây dựng nòi giống, tôi tìm đủ cách để cứu những đứa trẻ bệnh tật, đưa trẻ hoang, thành người hoàn toàn. Để tự hào mình, tôi dân câu này trước bạn: « Nếu không có thiên chức một bà mẹ, người đàn bà chỉ là một cái gai độc ».

ĐỜI MỚI số 42

Tùy bút

CAY, ĐẲNG, NỒNG, HỒNG

của VÕ NGỌC THÀNH

BƯỚC VÀO một liệm công gấm lúc ban đêm.

Một mùi khói thơm gói kín trong một căn phố ồm ồm dãi. Mọi vật đều nằm trong ánh mờ, không tối không sáng, — uể oải, trầm trầm.

Trên bộ ván gỗ đầy kẻ sát bên vách tường gần m. ời bàn đèn ngọn cháy nhỏ như hạt bắp con. Mỗi bàn đèn là hai người kẹp hai bên: có người nằm nghiêng, tay mềm mại cầm tìm nướng liễu thuốc soi hột vàng sậm trên ngọn đèn và lần nhồi rất gọn viên thuốc đến đèo trên mặt nổi ống điều; có người nằm ngửa, đầu kê trên cái gối bằng sành cứng, mắt lim dim, chân tréo ngoáy; hoặc mới ngậm điều thuốc thơm, mắt mờ màng nhìn ngọn đèn điện 10 nên duy nhất treo lưng lửng ở trên trần sơn màu xám và lâu ngầy ngả màu đen ỏi khét.

Có người đang chậm chạp nhấp chén trà tó hon mà họ vừa rót ở cái bình nhỏ đồn đầy trà ra thọc ngón tay vào để xem nước còn nóng hay không; lại có người đang cầm đũa đưa ngay vào miệng, gât nổi lên đèn, kéo một hơi, tiếng kêu ro-ro, nhỏ nhỏ, đều đều, nghe êm tai; vừa để đặt đũa xuống, trở mình nằm ngửa lại, mắt nhắm hít, miệng ngậm kín, mũi nín thở một chập rồi đánh khẽ mạnh cho hai luồng khói ở mũi tuôn ra có giọt như khói ở ống khói tàu.

Bây giờ bạn và tôi hãy đi sát lại, nhìn xem:

Người họ họ phờ, ồm... Một họ hốc hác, thiếu thịt, nhưng nhiều da và xương. Nước da xanh, ngả màu vàng nhợt. Một thân và xệ xuống. Mắt sâu nhưng có một gợn sáng. Tay chơn gầy dẹt, móng ra dài và xám nhiều đất đen. Tóc tai bồm xồm, điểm nhiều sợi vàng, to, vì lâu gội và ít chải gờ. Quần áo ngả màu vàng và nâu nẹp.

Trông vào họ, ta thấy như một cái gì chết mà chưa chôn, một bộ xương gói trong bộ quần áo....

Nói đến thiên chức, tôi nhớ lại người đàn bà Nhật bản. Người Nhật eo lúm bậc anh hùng quên mình vì tổ quốc cũng nhờ có những bà mẹ, những người vợ biết rõ thiên chức của mình. Có một bà mẹ đã nhân với người con mình đang sống nơi chiến địa câu này: « Mẹ chỉ cầu chúc cho con hiệt chết vì tổ quốc ». Đáng kinh thay người đàn bà Nhật.

TRONG NGHỆ THUẬT. Tất cả các nghệ sĩ đều hướng vào người đàn bà để sáng tác nghệ phẩm của mình có những tác phẩm chỉ sáng tác được nhờ hình ảnh một người đàn bà nào đó.

Có những nghệ sĩ suốt đời quên mình vì nghệ thuật, không lập gia đình, quyết phụng sự nghệ thuật.

Nếu một nghệ sĩ trung thành với

— Những người ấy khổ ???
— Những người ấy khoái trá, vui thích ???

Đề được một câu trả lời sắt và đấng, bạn hãy làm như họ, đi sâu vào cảnh của họ đã rồi bạn tự hiểu ngay.

Đừng ngoài mà phê bình, khen chê... tưởng là một việc làm không đầy đủ và chu đáo.

RUỒU là cay, là nồng. Uống nó vào nóng cả cổ, nóng cả mũi, và ai ai cũng nhăn mặt. Thế tại sao lại làm người đồ tiên ra mua để dâng hầu cổ nhân mặt, chảy nước mắt và nóng cả cổ ???

Trông người say rượu: mặt đỏ gầy hay tái xanh, mắt trắng dã, lơ lửng, một xệ xuống đầy nước dãi, tóc xuy xệp, quần áo xộc xệch, bộ tướng ngả tới ngã lui, xiêu qua vẹo lại, nơi xàm nơi để... phều phèo, trông mà thương hại, mà cũng không khỏi tức cười.

— Ké ấy khổ ???
— Ké ấy khoái trá, vui thích ???

Cũng như trên, đề được một câu trả lời sắt và đấng, bạn hãy làm như họ, đi sâu vào cảnh của họ đã rồi bạn tự hiểu ngay.

ỚT là cay... chúng ta biết thế. Bảo là cái cay ấy thì tưởng khổ mà nói cho được. Bạn thử nhai chút ớt đi là bạn rõ ngay cái cay của nó.

Café, nước đen ngòm, mùi thơm mà nếm vào thì đắng nghét. Tôi không bao giờ uống được nếu không pha thật loãng-loãng như trà thật dợt, và bỏ vào thật nhiều đường. Thế mà làm người lại bảo pha thật đậm, để vào một cốc rượu mạnh (Rhum), đừng cho vào một hột đường nào.

Ngon hay không ???

Cũng khổ mà trả lời được. Bạn hãy uống quen như họ, đi sâu vào cảnh họ đã, rồi bạn tự hiểu. (xem tiếp trang 28)

— THANH LÊ

VÕ NGỌC THÀNH

nghệ thuật, có nhiều tài năng, người ấy cưới vợ thì liệu cái tài năng có còn vững chắc không?

Bao nhiêu người quyết hy sinh vì lý tưởng, chỉ vì bận bịu tình ái với người vợ, đành giam lỏng chỉ khi mình trong tổ uyên trong mai một chỉ khi... lý tưởng cũng khô cạn!

Vết thương lòng đầu tiên của tôi làm cho tôi ghê sợ phụ nữ.

Tôi không thể nào lập được gia đình; quan niệm ghét bỏ phụ nữ đã ăn sâu vào tiềm thức; như một thành kiến. Tôi không có xa lánh phái yếu như trước, tôi vẫn lui tới thăm viếng họ, coi họ như bạn trai, không còn một ý thức nào để phân biệt là trai hay gái, đàn bà hay đàn ông.

— THANH LÊ

(Xuân Hòa 19-12-52)

ÔNG LÊ VĂN HOÈ VỀ CHỌN DUNG TỪ HẢI CÓ ĐÚNG KHÔNG ?



L. T. S. — Trong số *Đời Mới* 36, chúng tôi có đăng bài « Thử về chọn dung từ Hải » của ông Lê Văn Hoè.

Ông Anh Ái gửi bài dưới đây để biện minh với tác giả bài ấy. Chúng tôi vui lòng đăng bài của bạn Anh Ái, để rộng đường dư luận.

TRƯỚC HẾT tôi xin nói rằng không thích truyện Kiều.

Có hồi người ta nói cô Kiều mắc bệnh ủy hoàng (ông Nguyễn Bách Khoa), người ta đã nói đến khoa học trong truyện Kiều (ông Thái Văn Kiêm); cứ cái đã đó, rồi đây sẽ có người nói đến nguyên tử học trong truyện Kiều cho mà coi.

Ông Lê Văn Hoè chế từ mĩ từ câu Kiều ra như chế từ. Nhưng hình như vẫn chưa hài lòng, bây giờ ông lại còn muốn vẽ nhân vật trong truyện Kiều nữa. Đó là quyền của ông.

Hiện nay, quyền Kiều đã trở thành một quyển sách giáo khoa quan trọng nhất trong chương trình Việt văn phổ thông và chuyên khoa. Nó là nỗi phiền bực nhất của học sinh. Sự đau hay hông của học sinh một phần lớn hầu như do sự hiểu biết về Kiều, vì thế mà bài « Thử về chọn dung từ Hải » của ông Hoè thành ra quan trọng. Và chính cũng vì thế mà tôi chưa được công kích truyện Kiều như ý muốn thì lại phải đứng ra bênh vực cho nó rồi.

Ông Lê Văn Hoè là một học giả kỹ cừu trong làng văn. Lấy tôi mà nói với ông thật chẳng khác gì mèo quào phen đất. Nhưng vì một số học sinh, tôi cũng thử mua búa qua cửa nhà Sấm xem sao.

ĐỐI VỚI quyền Kiều, đã có nhiều người hiểu lầm. Một giáo sư tại một trường nữ học đã nói quyết với học trò của mình rằng: « Sợ đi cô Kiều mà khóc trước mã Đạm Tiên là có ý kéo dài thời gian để đợi Kim Trọng đến. Nhưng khi học trò xin một chứng cứ về điều đó thì thấy lại bảo rằng có nhiều điều không có chứng cứ nhưng người ta có thể cảm hiểu. Kể ra cách trả lời của vị giáo sư ấy cũng thật là nhập điệu vậy.

Bây giờ đây là sự sai lầm của ông Hoè khi ông muốn vẽ nhân vật trong truyện Kiều.

Trước hết, chúng ta phải hiểu cách nói của người xưa, nhất là về điển tích.

Cùng một điển mà cách nói khác nhau, chữ dùng khác nhau. Như điển *ách thăng (sợi dây đỏ)*. Người sau, khi nói đến điển đó thường dùng những chữ khác nhau: *chỉ hồng, tơ hồng, nguyệt lão, trăng già* v.v. Lại có khi một điển mà người đọc chỉ được hiểu một phương diện của nó thôi hoặc phương diện màu sắc, hoặc phương diện hình dáng, hoặc phương diện âm thanh.

Khi đã hiểu như vậy rồi, chúng ta hãy theo thứ tự của ông Lê Văn Hoè để xem ông đã hiểu điển tích như thế nào ?

RÂU HÙM

ÔNG Hoè dẫn luôn sáu chữ vừa cổ kim, vừa nam bắc để chỉ rõ con cạp.

Nhưng ông giảng rằng: « Nó cũng là thứ râu mọc tua tủa ở hai bên mép vênh ra y như râu mèo ». Xin phép ông cho tôi được ngờ ngờ một chút.

Bởi khi nói tới râu hùm, người ta có ý muốn gọi hai hình ảnh không đồng nhất tại một vị trí trong không gian. Râu, gọi hình ảnh thứ lông mọc nơi mép, cằm, quai hàm. Hùm, gọi hình ảnh, thần thái dữ tợn của con cạp. Nhưng khi đem cạp râu với hàm thì lại gọi ra hình ảnh một bộ râu dữ tợn. Muốn vẽ bộ râu đó là râu quai nón như người trước đã vẽ hay như bộ râu mép của ông Hoè đã vẽ, đều được cả, chẳng có chi là quan trọng. Điều quan trọng nhất là bộ râu đó có gợi được hình ảnh dữ tợn không mà thôi. Tóm lại, râu hùm là một bộ râu dữ tợn; thấy ai có bộ râu đó là người ta nghĩ rằng người ấy dữ tợn (không cần phải dữ tợn như một con hùm), chứ không ai lại có thể hiểu rằng râu hùm là bộ râu giống như đực bộ râu của con hùm bao giờ.

HÀM ÉN

ÔNG Hoè định nghĩa hàm không phải là cằm. Rồi ông dẫn luôn cả chữ trong sách tướng ra nữa.

Nhưng ông giảng: « Hàm chim én là hàm béo xệ ». Xin phép cho tôi được cãi ông. Chim én là một thứ chim có bộ

hàm to bạnh ra hơn các loài chim khác (theo tỉ lệ). Khi Nguyễn Du nói Từ Hải có bộ hàm én tức là có ý nói hàm Từ Hải to bạnh ra hơn hàm người thường (theo tỉ lệ), cũng như hàm én to nhất trong loài chim vậy. Ông Hoè nói hàm béo xệ tức là có ý nói hàm to bạnh ra bởi thịt nung núc những thịt. Nhưng khi người ta nói hàm én, là người ta muốn nhắc hai chữ đó để gợi ra một thứ hàm to bạnh hơn đồng loại mà thôi, và người đọc phải hiểu thêm rằng hàm đó to bạnh là xương, bởi một người như Từ Hải thì không thể mập thủ tù được (tuy sự thật nhiều khi vẫn có vậy). Ấy là người ta dùng điển để gợi hình, chứ không gợi chất.

MÀY NGÀI

ÔNG Hoè giảng: « May ngài là mây giống râu con ngài có cặp râu dài cong, coi mềm mại lạ. Người ta ví cặp lông mày cong, thanh nhô của gái đẹp với cặp râu con ngài, gọi là Nga my hay mây ngài ».

Về chữ may ngài, tôi đã được biết một vài giai thoại. Một bà đốc ở Huế đã giảng: « Ở ngoài Nghệ người ta gọi con trâu là con tru, con người là con ngài. Vậy mà ngài là mây con người ». Lại có một nữ sĩ khác báng khuông hỏi: « Không biết con ngài đẹp gì mà người ta lại ví nó với cặp mày của phụ nữ ». Bây giờ thêm một giai thoại nữa, ông Hoè lại nói rằng may ngài là cặp lông mày giống như râu con ngài. Có lẽ tại ông là đàn ông nên ông nghĩ đến râu chăng ?

Thật thật, khi đọc đoạn trên, tôi đã đem mắt hai ba lần, vì cứ tưởng rằng mình trông lầm.

Lẽ tự nhiên có cả triệu sự thật mà chúng ta không thể thí nghiệm quan sát vì nó quá cao xa hoặc vì chúng ta không có đủ phương tiện. Nhưng đây chỉ là một con ngài, mà ông Hoè đã tả tỉ mỉ giảng rõ ràng. Có lẽ ông Hoè chỉ muốn cho thấy con ngài qua sách vở chứ chưa hề xem một con ngài thật bao giờ cả.

Bởi khi nhìn một con ngài, người ta chỉ ý đến cái gì nhất ? Thưa đó là cặp lông mày của nó. Không có thứ sinh vật nào (trừ loài người ra) lại có thể có một cặp lông mày đẹp như của con ngài. Vì thế khi nói đến lông mày đẹp (bất cứ của loài nào hay loài nào) người xưa thường đem ví với lông mày của con ngài. Đặc điểm của may ngài là cân đối, thanh nhô, đen nhánh. Nhưng khi đọc đến một điển có dùng chữ « may ngài », chúng ta cứ theo ý văn mà hiểu: có khi phải hiểu hoặc ba ý một lần, như trong câu thơ của Lý Bạch:

« Người đẹp cuốn rèm châu,
Lặng ngồi cau mày ngài.
Chỉ thấy ngón lệ ướt,
Chẳng biết lòng giận ai ».

(xem tiếp trang 28)

ĐỜI MỚI SỐ 4

BẠN Đào Lữ Nam có gửi cho chúng tôi một số thơ dịch. Theo lời tác giả, đó là những bài thơ mới Trung Hoa. Bạn Đào Lữ Nam đã tốn nhiều công phu dịch ra lời văn xuôi là có nhĩ ý để hiến bạn đọc bốn phương, nội dung và hình thức của các bài thơ mới Trung Quốc, trước hết chúng tôi thành thực hoan nghênh.

Dưới đây chúng tôi xin trích một vài đoạn dịch của tác giả và cũng xin đưa ra một ít ý kiến góp ý để được một phần nào cũng ông bạn ngoại quốc (bạn Đào Lữ Nam là một thanh niên Trung Hoa) trong việc dịch thuật.

Hãy nghe những vần thơ dịch của tác giả. Đoạn cuối trong bài « Lạc quan » của Hồ Thích, bạn Đào Lữ Nam đã dịch như sau đây:

Tuyết tan rồi,
Lá xuân bị gió xuân thổi bay
Hạt giống này vô cùng đều nứt nở
Trên mỗi hạt mầm lên hai ngọn lá xanh rờn

Cười để mà như nói rằng
« Chúng ta vẫn trở lại đây ».

Rồi bao năm trôi qua
Bên đường ruộng, trên cõi bờ, mọc toàn cây to.
Người lao công mệt nhọc dưới cây bóng
Bầy chim non thông minh trên cành liu lo.
Ai người bủa cây đi đâu rồi ?

Bạn Đào Lữ Nam còn dịch những bài của nhiều thi sĩ Trung Hoa nữa: bài Tam Huyền của Trầm y Doãn, Gây ý kiến của Đào hành Tri, Nàng của Đường Trữ ...

Dưới đây, chúng tôi cũng xin trích nguyên văn bài Nàng của « Đường Trữ » đã được bạn Đào Lữ Nam dịch ra Việt văn. Trích bài này ra đây, vì trong bài « Nàng », dịch giả đã diễn tả được ít nhiều ý của nguyên tác. Bài dịch gần gũi với chúng ta hơn, nghĩa là chúng ta có thể cảm thông với thi sĩ ngoại quốc, thi sĩ Đường Trữ.

Ve ơi ! ngừng kêu đi thôi
Người tôi yêu đang ngủ trong phòng
Tiếng ve vang lừng, tôi nào nề nhớ mãi.
Hoàng hôn đến, tiếng ve ngừng vang.
Tôi vẫn chờ gặp nàng
Đề chờ gõ cửa gọi nàng.
Giấy chuyển lòng lấy buộc ngang

Gió thu thổi mạnh, màu gương theo gió
Đang lên
Đá màn dâng lên, ta sẽ được trông đôi má ửng hồng.
Đá màn theo gió đang lên, trước bức tường trắng xóa
Lá vàng trong gió luống rụng rời.

Tuyết ngừng sa, tôi quét lối tìm nàng.
Đường này lên đến chót núi, trên chót núi mọc đầy cây bách, cây tùng
Nàng là như đóa bông hoa, ở sao nơi chốn này.

Hay là ta trở về kiếm lại.
Ôi trở về vẫn là nhà ta.
Chúng tôi vừa trích nguyên văn bài thơ dịch của bạn Đào Lữ Nam. Trích trọn bài

ĐỌC THƠ CÁC BẠN



như thế không phải là ý kiến chúng tôi đã hoàn toàn tán thành bài thơ dịch của tác giả.

Trích ra là để chúng ta cùng đưa một ý kiến về vấn đề thơ dịch nói chung, nói riêng là để góp ý những bài thơ dịch của bạn Đào Lữ Nam.

Bài của bạn Đào Lữ Nam đặt vào loại văn nào trong thi văn Việt Nam ?

Nếu đặt nó vào trong loại văn xuôi, tức là loại văn theo ngôn ngữ thường ngày. Định nghĩa như vậy, cũng không phải nói rằng viết văn xuôi là không phải theo một luật pháp nào cả. Tuy văn xuôi không có luật pháp nhất định, nhưng cần phải dùng chữ cho đúng, phải biết chia câu cho gọn gàng và phải làm cho tư tưởng sáng suốt và dễ hiểu.

Người lao công mệt nhọc dưới cây bóng
Bầy chim non thông minh trên cành liu lo

Ti như hai câu này đã phải là hai câu văn xuôi chính chưa ? Đặt cho những bài của tác giả trên đây là những bài thơ dịch, hơi quá lắm !

Thơ phải có vần, có điệu, phải theo phép luật nhất định, nhiều khi gắt gao, bó buộc. Như một bài bất cứ được quy định. Câu 1 là câu phủ đề, tức là nói rõ cái đề của bài. Câu 2 là câu thừa đề, tức là nói thêm cho hết ý. Rồi đến cặp trạng. Hai câu này phải đối nhau, chữ đối với chữ, nghĩa đối với nghĩa. Xong là cặp luận, Hai câu này phải đối nhau, chữ đối với chữ, nghĩa đối với nghĩa.

Sau cùng là hai câu thúc và kết. Nếu cách bố cục một bài bất cứ để chúng ta thấy luật pháp của một bài thơ đường luật rất rõ đến thế nào !

Đến một bài thơ mới, tuy không có luật nhất định về vần, về luật bằng trắc, về số chữ trong câu và về số câu trong bài, nhưng thơ mới có vần và luật bằng trắc theo sự hòa thanh tự nhiên của câu thơ...

Những bài của bạn Đào Lữ Nam cũng chưa xếp vào loại thơ mới được.

Phần thứ hai nêu ra là vấn đề dịch thuật. Dịch tức là diệt, như lời một nhà văn nào đó nêu lên. Dịch cho thật sát nghĩa, dịch cho thật đúng, cũng không tránh được sự phản ý của tác giả, vậy nếu chúng ta còn thêm bớt thay đổi trong khi

dịch, có khác nào đi làm trái nghĩa hai lần. Xét ra ý kiến đó cũng hơi quá tuyệt đối. Ngắm lại những câu:

Vận đàn vài tiếng dạo qua,
Tuy chưa nên khúc, tình đã thoáng hay.
Nghe nào nuốt mấy dây bút rút,
Dường than niềm tâm tức bấy lâu.
Mây chau, tay gầy khúc sầu,
Đãi bày hết nỗi trước sau muôn vàn.
Ngón buông bất, khoan khoan dịu đặt
Trước Nghê thường, sau thoát Lục yểu.

Dây to thường đỡ trận đào,
Ni non dây nhỏ như chiều thuyền riêng.
Tiếng cao thấp lựa chen lần gảy
Mâm ngọc đầu bông nảy hạt châu.
Trong hoa oanh riu rít nhau,
Suối tuôn róc rách chảy mau xuống ghềnh.

Nước suối lạnh, dây mảnh ngừng đứt,
Ngừng đứt nên phất bật tiếng tơ.
Âm thầm đau giận ngàn ngơ.
So ra lặng lẽ bấy giờ càng hay
Bình bạc vỡ tuôn đầy mạch nước
Ngựa sắt giông sân sạt tiếng đao.
Cung đàn tròn khúc thanh tao,
Tiếng buông xé lụa lụa vào bốn dây.

(Phan Huy Vịnh) (?)

Chúng ta đã thấy từ tình với cảnh, nhạc với lời... trong dịch bản so với nguyên tác thật « bên già chín lượng, bên vừa non cân » !

Hay mỗi lần chúng ta đọc lại mấy câu song thất lục bát sau đây:

Trống Trường Thành lung lay bóng nguyệt
Khói Cam Toàn mờ mịt thức mây
Chín lần gươm báu trao tay
Nửa đêm truyền hịch định ngày xuất chinh

(bà Nguyễn thị Diễm)

Chúng ta cảm thấy tiếng trống trận nước Yên, nước Triều, nước Tân đời Chiến quốc sao còn vang vọng mãi bên tai chúng ta, nổi đùng làm sao những phát lỏng rạo rức lúc sắp ra trận !

Cứ nhìn lời thơ và nếu so sánh dịch bản với nguyên tác, ta thấy rằng tiếng Việt có một tinh thần và năng lực đặc biệt, chan chứa biết bao nhiêu gọi, ám thanh giàu biết bao nhiêu !

Việc đưa lên làm cho người cảm thông được, mới là việc khó. Sự phiên tác ở trên đây, thật ra là một sự « tái tạo » vậy ! Dịch được như thế cũng nên dịch vậy !

Dịch được như thế tức là đã làm công việc to đùng thêm cho văn chương nước nhà.

Trở lại những bài dịch của bạn Đào Lữ Nam, mặc dầu, chưa được chính nhưng chúng ta thấy ở bạn một sự cố gắng vô biên về việc trau dồi Việt ngữ. Một bạn thanh niên ngoại quốc thông hiểu tiếng Việt đến mực như thế cũng đáng hoan nghênh lắm rồi !

Chúng ta thành thật mong chờ những vần thơ dịch khác của người bạn ngoại quốc rất mến tiếng mẹ đẻ của chúng ta.

TRẦN ĐOÀN



Mưa ướt lòng cây

Mưa chiều nay.
Mưa...
Ướt lòng cây,
Hò... hò... hò... ó...
Rượu đã đầy.
Ta ra,
Ta ra;
Hò... hò... ó... ó...
Mưa chiều nay,
Hò... hò... hò... ó...
Ta ra
Mạ xanh tươi má ruộng đà,
Mạ xanh ta cấy,
Mận mà ruộng ta.

Mưa đây, mưa ở quê nhà.
Đất con lưng xuống, nước ngà ngà lên.
Hò... hò... hò... ó...
Khúc nói tre hát:
— Đây là xóm cát,
Rượu * nỏ * phì nhiều,
Lúa miêng (1) khao khát.
Ơi o di tát,
Ơi chú chân trâu,
Lại đây ăn một miếng trâu,
Chiều nay mưa xuống ướt đầu chúng ta.
Hò... hò... hò... ó...
Xa * ngát * chỉ mả?
O ở bên đó,
Sóng xanh,
Đất đỏ.
Chiều nay mưa ngó,
Mưa giữa hàng tre,
Mưa vào ruộng lúa,
Bên * nương * * o * có * rừa *?
Khoai lang, khoai tía,
Mía ngọt, sắn bùi...
Vắng mưa miêng (1) nhớ ngùi ngùi.
Đất ôi quý hóa!
Khí mả chắc có mưa lút bếp tro.

Hò... hò... hò... ó...
Bà tre ướt tóc,
Năm tháng già, cón cát xóm cũ trắng phau phau.
Chiều nay,
Hò... hò... hò... ó...
Rượu đã đầy...
Hò... hò... hò... ó...
— TUYỀN HIỀN
(Hò)

(1) Miêng : mình

KỊCH SỐNG GIA ĐÌNH

(10)

NẠN NHƠN CỦA DANH TỪ HẠNH PHÚC

của TẠ KỶ

TÔI VIẾT mấy giòng này để tưởng niệm tới một người anh vắng mặt. Những thăm kịch gia đình đều đầy nước mắt và đều « khiến người trong cuộc cũng tan tác lòng » « Hạnh phúc » quả khó kiếm. Anh tôi bỏ một đời để theo « hạnh phúc » và cuối cùng làm nạn nhân cho danh từ đẹp đẽ này.

Năm 1945, năm đầy biến cố lịch sử. Đang theo học đệ nhị niên ban Trung học, anh tôi phải cuốn gói về quê vì bom đạn Đồng Minh. Rồi đảo chính Nhật, rồi Dân chủ cộng hòa : sân khấu cứ kéo hết màn này đến màn nọ. Về nhà được hai tháng, anh tôi cưới vợ. Mới mười tám tuổi đầu, trí chưa mờ, lòng chưa dịu những hình ảnh, tình cảm của đời học sinh tươi đẹp, anh tôi phải công lưng gánh lấy gia đình.

Vợ anh và anh chưa hề gặp nhau, chứ đừng nói đến chuyện yêu nhau trước. Cha mẹ tôi tự tiện đi hỏi vợ cho con, khi anh tôi còn đi học xa. Anh tôi khóc lóc phản đối nhưng oai quyền cha mẹ là tất cả. Tình như nước, anh tôi đành liêu, thả xuôi theo cái mà anh tôi cho là « Định mệnh ». Nhiều lúc anh tôi vui vẻ bảo :

— Kỳ a ! Biết đâu hạnh phúc sẽ đến sau.

Mà nó đến thật : Sáu tháng sau khi cưới, chị dâu tôi bỏ về nhà cha mẹ. Nguyên nhân chỉ vì những xích mích vặt vặt giữa mẹ tôi và chị ấy nhưng lý do chính có lẽ là anh tôi và chị ấy không yêu nhau. Sau một thời gian dang dở, lý sự, chị ấy được ở luôn nhà cha mẹ với tờ ly dị của anh tôi. Màn hạ. Những diễn viên cuốn tròn trong đau khổ của mình và người đau khổ nhất là anh tôi.

MẶT trận mở rộng. Láng tôi ngập những người tân cư. Anh tôi buồn, chẳng thiết làm gì cả. Hằng ngày đi vơ vẩn đến các người bạn để nói chuyện, ngâm thơ hoặc lang thang ngoài đồng để bản chìm. Thời gian cũng xóa hết đau khổ. Nhớ thể anh tôi mới vui được đôi chút nhưng than ôi ! Cũng vì thế mà cha mẹ tôi quên mất lần bi kịch vừa xảy ra và toàn tình một lần « hạnh phúc » nữa. Hạnh phúc, cái vòng tròn bằng lệ ấy,

cứ bao trùm mãi anh tôi. Cha mẹ tôi thường bàn với nhau. Mẹ tôi bảo :
— Phải cưới vợ cho thằng Long mới được. Vợ chồng mình gần xuống mồ rồi mà chưa có cháu ấm.
Cha tôi nói theo :
Ừ, cái ấy tự mẹ liệu lấy. Lần trước không xong, tôi chẳng nhúng vào nữa. Thằng Long là con đầu, cần lo việc hương khói.

Có những đêm bên ngọn đèn dầu heo hắt, gia đình tôi gồm có bốn người ngồi bàn chuyện tương lai. Quanh quần rồi đến chuyện anh tôi. Mẹ tôi, với giọng danh thép, bảo :

— Mi phải cưới vợ khác. Ở mãi thế, người ta cười cho. Đã ế ăm gì.
Anh tôi dầy này như đĩa phải vôi :
— Con chả chịu đâu. Đã một lần rồi. Mẹ không kinh à ?
« Nơi này không lành, để dành nơi khác ». Mi có biết cha mẹ già yếu, em còn khờ dại không ?
— Mẹ cưới về thì con không biết đến đâu.

Mẹ tôi trả lời chần chẫn :
— Ừ được. Rồi chả có con cả đồng. Lâm bộ mãi.
Anh tôi khóc lóc. Phần nhiều những lời nói của mẹ tôi là những mắng lện, ít ai cãi lại, dù trái đến đâu. Tình như nước, anh tôi không tìm được cách trốn tránh « cực hình ». Người ngoài cuộc khi biết chuyện gia đình tôi, ai mà chả than : « Cớ sao chịu ép một bề ». Nhưng có lẽ cho rằng định mệnh đã bày sẵn, anh tôi chỉ còn cách : « Tôi đầu hay đó ».

Mùa thu năm 1947 anh tôi lại cưới vợ. Người vợ không quen biết ấy ở cách làng tôi nửa ngày thuyền. Tôi chắc hạnh phúc đã đến trong năm đầu với anh tôi nhưng đến một cách âm thầm.
Ở chung với cha mẹ, nên hai người luôn luôn giữ ý. Đến đây tôi tự đặt một câu nghi vấn : « Có lẽ hạnh phúc không thể tìm thấy trong hôn nhân chăng ? »
Thật thế, dần dần anh chị tôi lạnh nhạt với nhau. Nguyên nhân có lẽ là không hiểu tâm tính nhau và cũng chẳng chịu tìm hiểu.

Bởi anh tôi đi lính. Nhà thêm vắng vẻ. Các chuyện xích mích giữa bà già với cháu lại xảy ra. Con người nẻ cò, nghiêm khắc như mẹ tôi không thể tránh được chuyện ấy. Lúc đầu chị dâu tôi chẳng nói gì nhưng sau thì « quật khởi ». Mẹ tôi thường than :

— Nhà vô phước quá. Cặp loan đồ không ra gì.
Anh tôi lâu lâu mới về thăm nhà và thế cũng đủ tạo cho mẹ tôi một đứa cháu gái để bông bế chể cho vui tuổi già. Anh tôi đau, được phép giải ngũ. Nhiều lúc anh tôi buồn rầu bảo tôi :
— Tương lai tao thế là hết.

KHÔNG khi gia đình đầy sự bất hòa. Anh tôi chỉ biết làm thinh vì bên mẹ, bên vợ, bên nào cũng... không phải. Mẹ tôi thường la :

— Mi không biết dạy vợ ?
Anh tôi bực tức bảo :
— Mẹ cưới về thì mẹ dạy lấy. Có phải vợ con đâu ?
Mẹ tôi liền chiều bi :
— Không phải vợ mi sao lại có con ? Con nhà hoang à ?

Tấn kịch đến màn chói. Một hôm, nhân một cuộc cãi cọ giữa hai anh chị, chị dâu tôi bỏ về nhà cha mẹ. Anh tôi không thêm đến dỗ dành và mẹ tôi cũng làm thinh luôn. Lỡ trốn, chị tôi không quay lại được. Mẹ tôi cố sức nuôi đứa cháu mới giáp năm. Anh tôi như người mất trí, ủ rũ như cây mùa đông. Ba tháng sau, anh tôi bỏ nhà ra đi biệt tích. Mẹ tôi khóc lóc mãi và cha tôi chỉ biết thở dài.

Từ ấy đến nay gần hai năm gia đình tôi coi anh tôi như đã khuất.

Mỗi buổi chiều âm châu thơ vào lòng ru hời, ru hời, mẹ tôi thường ứa lệ nhìn con bé mồ côi. Núi xanh trùng điệp ngăn khuất bóng anh tôi và chắc chẳng bao giờ « nạn nhân của nạn phúc » ấy còn quay lại gia đình.

Huế, mùa đông năm 1952.

— TẠ KỶ

Nụ cười nước ngoài



— Em không ghen mình, nhưng em thấy rằng mình không thể chú ý săn sóc cho em được.

ĐỜI MỚI số 42

BỨC THƯ HẰNG TUẦN



TẾT ĐẾN NƠI

Chị em thân mến,

THẮNG chạp của ta lại rồi. Cái tháng cuối năm đem theo gió bắc khiến người phải nghĩ đến ngày Tết. Không nhớ cũng bắt nghĩ bởi vì xung quanh ta mọi người đều nôn nhen, trẻ con càng rộn rịp hơn. Đã vậy, lại thêm nhà báo lo làm báo xuân.

Em cũng không tránh khỏi lo nghĩ xuân vì ông chủ bút có thư dặn lo bài Tết. Thực ra em muốn quên Tết cho rồi để khỏi gọi tên bao nhiêu kỷ niệm ngọt bùi, cay đắng. Vẫn là người cố định ngó tới, lo cho mai sau, em không bao giờ muốn nghe nhắc lại hoặc những ngày vui vẻ êm đềm, hoặc những lúc bi thảm, mà mỗi người trong xã hội đều có trải qua.

Nhưng em là người, em cũng cảm, em cũng đau, cũng bồn chồn hăng hái mỗi khi có dịp phấn khởi người lên. Viết bài Tết cho nhà báo là một dịp làm cho em bồi hồi, hoài bão đầu đầu, và cũng là cơ hội làm cho em hăng hái.

Nghe nói nhà báo tổng động viên, nào những cây bút bạn, những họa sĩ quen, nào những người có sáng kiến, những anh thợ khắc, thợ chạy máy pha màu giỏi, để đem hết tài bộ tập trung vào sự làm ra một tập báo.

Trong thư của ông chủ bút em được đọc một vài câu thật là kích thích, như là :

— Một tập báo đánh dấu trên đường kỷ thuật ấi lo-ít, (mặc dầu thường nghe nhà báo than rằng nghề này ở xứ mình còn kém tiến bộ).
— Một trước tác khai lộ cho nền văn hóa nước nhà ;
— Một tập văn kết hợp tư tưởng xây dựng đời sống mới ; Ông chủ bút lại còn dặn « cố nhớ theo nguyên tắc ấy mà viết », làm cho em thêm lo.

Thật là nhà báo quá cao vọng (còn lời ông chủ bút), nhưng em muốn sự cao vọng ấy là chỉ quả quyết trên đường tiến bộ. Em chống hẳn cái gì có vẻ kiêu căng, tự đắc.

Nói về sự kết hợp tư tưởng xây dựng đời sống mới thì em hài lòng, vì đó cũng thuộc phạm vi làm việc của em. Tốt đẹp thay danh từ « xây dựng », và thiết thực thay « đời sống mới » ! Song, có ai biết chẳng công trình này gặp phải lắm trở lực, lắm phản động lực, cả về hai mặt tinh thần và vật chất.

Ý em muốn sao tất cả những người có học hỏi phần nào đều có cao vọng như bộ biên tập Đời Mới, mới mong thổi một luồng gió lớn về mặt văn hóa. Lẽ loi một hai tờ báo có thấm gì với nước Việt Nam, có cả 20 triệu người kia mà.

Đứt thư này, em mong rằng cái Tết Xuân sẽ khiến gợi thêm lên lòng ái mộ văn học của người mình, làm cho năm 1953 trở nên một năm cao trào văn hóa.

— MINH ĐẠT
cần khẩn

CAY, ĐĂNG, NÓNG, NỒNG (tiếp theo trang 23)

CÙNG NGỘ. Người đời lại hay ghiền những cái Cay, Đắng, Nóng, Nồng như vậy. Ghiền nha phiến, Ghiền rượu, Ghiền ô, Ghiền café. Nhưng chưa từng nghe mấy ai ghiền cái ngon ngọt của đường, cái đắng của thuốc bắc như Huỳnh-liên chẳng hạn, có thể khỏi bệnh, cái cay của gừng làm ấm dạ dày và giúp bộ tiêu hóa mà Thánh nhân mới bữa ăn đều không quên.

Cũng như trong một ngôi chùa nghèo nàn mái dột, cách rách nửa lá nửa trời, hẻo lánh ở chốn ít ai qua lại; một đêm mưa rì rả, đèn mờ, lạnh ngắt; một ngọn đèn con chấp chờn không đủ ánh sáng, dưới phật đài... một chú tiểu trong bộ nâu sồng không lạnh lẽo, yên tĩnh quý, mắt nhắm chỉ nhìn vào pho tượng đức Thích Già miêng niệm rầm rì: « Nam mô Bồ đề sư Thích Ca Mâu Ni Phật. » Thỉnh thoảng, đôi giông lệ từ từ ở mắt chú ấy bà ra, lăn xuống má, lăn đến môi và rơi thấm vào bộ nâu sồng...

Bạn có thể bảo chú ấy sướng hay không???
Thì bạn hãy tham thiền nhập định, cầu nguyện như chú tiểu ấy đi. Bạn hãy khóc, nếm qua vị nước mắt ấm và nặn như chú tiểu ấy đi rồi tự nhiên cái Tâm huyền diệu của bạn sẽ trở lại cho bạn.
— V.N.T.

Chân dung Từ Hải... (tiếp theo trang 24)

Chúng ta được phép hiểu cấp mây ngái của người đẹp trên đây là vừa cân đối, vừa thanh nhã, vừa đen nhánh. Nhưng khi Nguyễn Du tả cấp mây Thủy Vân « nét ngài nở nang », thì chúng ta phải hiểu rằng cấp mây đó vẫn cân đối, đen nhánh, vẫn thanh nhã nhưng bố trí một cách rộng rãi, chứ nó không to bần như ông Hòe đã tưởng đâu. Còn khi nói đến lông mày của Từ Hải, Nguyễn Du vẫn vì với mây ngái thì người đọc phải hiểu rằng mây ngái đây chỉ còn nghĩa cân đối, đen nhánh chứ không còn nghĩa thanh nhã nữa.

VAI NĂM TẮC RỘNG THÂN MƯỜI THUỐC CAO

ÔNG Hòe đã vẽ Từ Hải theo kích thước mà ông muốn. Sự thật vai năm tắc rộng, thân mười thuốc cao, chỉ là một cách nói để gợi hình ảnh to cao quá mực thường mà thôi. Năm tắc rộng, mười thuốc cao đó không có liên lạc gì với nhau cả, nó chỉ cốt làm sao gợi cho người đọc hình dung ra một thân thể cao to. Ông Hòe đã đem hai kích tắc đó hợp lại với nhau, có vậy nên ông mới thấy là vô lý. Nhưng sự vô lý nhất không phải là câu văn đó mà chính là cách đọc thơ câu nệ của ông Hòe. Vậy xin hỏi ông: « Vạn lý trường thành » có dài đúng một vạn dặm không? « Vạn ban giải hạ phẩm, duy hữu độc thư cao », có thật là có đủ một vạn (mười nghìn) không? Và « Vãng trãng ai xê lam dôi », là quả thật đã có người bắt thang lên cát hai mặt trắng chẳng? — ANH MAI



Câu đố

1. — Uy nghi mặc áo cầm tiên
Lâm trãi hai ba vợ, năm kêu đêm trời.
Đố: Con vật gì?

CHỈ HỘ CỎ ĐÀU NÀY

2. — Một cỏ đầu mui về nhà chồng được
mấy hôm. Đố thử sự lành tri của con dâu, mẹ chồng bảo:
— Nay con đi chợ nhớ mua cho được rau một lá và cá một vẩy, về nấu canh cho mẹ ăn, vì mẹ thêm quẻ.
Cỏ đầu lưng tưng, nhờ ai biết thử rau và cá nói trên xin chỉ giùm.
— HUNG VIỆT
Sài Gòn

3. — Thân em bé nhỏ tí ti,
Nhưng thành, lũy, quán em đi như thường.
(Con vật gì?)
4. — Điều không dây còn bay, còn nhảy,
Thân em nảy không dây, hông di.
(Vật dụng gì?)

5. — Ngát ngát, ngát ngát,
Trên lớp cát bạc
« Lọc cọc, lọc cọc »
Xích tới, đẩy lui
Nhưng không tài phận, hèn d' yểu,
Kiếp em chờ nắng là tiền căn em.
(Vật dụng gì?)
— THANH NGHĨA
(xem lời giải đáp ở một trang sau)

Nhà thuốc chánh SOLIRÈNE

(Pharmacie Principale
Solirène)

ĐƯỢC SỬ
ĐÀO TRỌNG HIỂU
Tốt nghiệp trường
Đại học Paris
Trước nhà Hát Tây—SAIGON

Nụ cười

XE HƠI • ÉT XE •

LINH thời tu huyết kêu một chiếc xe hơi lại vì chạy quá mau.
Linh. — Sao chạy dể vậy? « Bé mi » đầu đưa coi?
Người cầm lái xe chỉ vào miếng giấy có chữ « Essai » dán ở xe:
— Đây là xe « ét xe » mà thầy.
— Còn anh sao cầm lái?
— Tôi cũng là hạng cầm lái « ét xe » nên chưa lấy « Bé mi ».

ĐẠY TÂM LÝ HỌC

MỘT sinh viên bồi giáo sư tâm lý học:
— Thưa thầy, làm sao mà biết một người ngu dại?
— Trờ có xét câu mà người ấy thường nói người khác.

TRÍ KHÔN CỦA CON NÍT

Tại một trường tư nọ, chuông điện thoại reo. Ông đốc cầm lên nghe:
— A lô! Ai đó.
— Thưa ông cho trò Năm ở lớp nhì nghỉ vì trầy đầu.
— Nhưng, thưa... cho tôi biết rõ ai ở đầu giây nói? Ai đang nói điện thoại với tôi.
— Dạ... thưa, thưa ông, người nói điện thoại là... ba tôi ợ!

MẬP CỎ ÍCH CHO XÃ HỘI

MỘT bà mẹ tu lù như ông voi bâu đầu cù là Trưa mùa hạ nắng gắt bà đang khệ ỷ trên lè đường thấy thằng nhỏ cứ theo sát sau lưng. Bà dọa kêu linh bát nọ.
— Thưa bà làm phúc. Bà là cây dù che nắng cho tôi.

CÓ THƠ KÝ QUÁ CẦN THẬN

Ông chủ. — Có viết liền thơ cho báo N. đem mấy hàng rao vặt: « Hạng tôi cần dùng thanh niên lành lặn để giúp việc ».
Có thơ ký vừa chép vừa lầm bầm đọc: « Hạng tôi cần dùng thanh niên lành lặn, đẹp trai và chưa vợ... »
Ông chủ, trảo phùng, nhấc thêm, — ... để giúp việc cho có thơ ký.

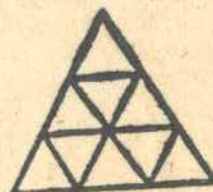
THANH NIÊN TIẾN BỘ

THẦY. — Trờ hãy kể lại một năm qua thanh niên Việt-nam đã tiến bộ về phương diện gì hơn hết.
Trờ. — Thưa thầy, tiến bộ ở chỗ không thể phân biệt thanh niên Việt-nam với hạng « cỏi » ngoại quốc.

— X. Y. Z.

Hình vẽ

Trong hình dưới đây, bạn làm sao vẽ một nó



liên tiếp từ đầu đến cuối mà không nét nó trùng nhau.
(Xem lời giải đáp ở một trang sau)



TỔ CHỨC ĐỜI SỐNG TINH THẦN (II)

NHƯ chúng tôi đã nói trong một số trước, ai cũng có thể cải thiện đời sống tinh thần của mình bằng cách, bỏ túc cho sự học văn, đầu mình học lý dờ hay đã có một vốn học thức khá quan.

Bước vào trường đời, đã quen sống cuộc đời lãnh lương tháng, hoặc đã trạc tuổi rồi, cổ nhien có nhiều bạn thối chí, cho rằng học thêm là có một sự khổ khàn, không thể kham được. Nhiều người cho rằng sau khi làm lưng vất vả suốt ngày, buổi tối ngả lưng đọc chơi một cuốn tiểu thuyết để giải trí thì có thể được.

Thay vì đọc chơi cuốn tiểu thuyết sao ta lại không để thì giờ mà đọc một cuốn sách khai trí, hữu ích? Cuốn sách này cổ nhien không vui. Song nếu ta hy vọng nó sẽ có ích cho ta trong tương lai, ta sẽ thấy hứng thú khi đọc nó. Muốn học thêm, muốn đọc những sách khai trí mà cũng thấy vui,

thấy thích, ta phải nuôi một cao vọng sau này sẽ thành một người trội hơn chúng bạn. Đặt một cái đích ở xa mà chạy tới, người lực sĩ không thấy chán nản, một nhạc trên đường trường; người học thêm cũng vậy, nếu nhắm một mục đích rõ rệt thì sẽ không ngả lòng, trái lại còn thấy vui thú trong khi đọc sách là khác nữa.

Nhà thám hiểm Bird nuôi cái mộng đi thám hiểm Bắc cực từ năm 12 tuổi. Ông ta đã cầm cái đích mà nhắm nên suốt đời có gặp biết bao trở lực, ông cũng cố gắng với sự nghiệp. Quả nhien, ông đã thành công và ghi tên trong lịch sử.

Beethoven nhà nghèo, bệnh hoạn đến điếc cả 2 tai; cha ghiền rượu, mẹ đi ở dợ; vậy mà ông đã nhắm một mục đích phát thành một nhạc sĩ danh tiếng nên ông cố gắng và để lại cho hậu lai những tác phẩm bất hủ như Symphonie Pastorale.

Montesquieu cầm bút trong 20 năm để viết cho xong cuốn « Esprit des lois », Virgile viết cuốn Eneide trong 11 năm trường. Wagner mất nửa đời người mới làm xong bốn Parsifal. Đó là nhờ họ đã có một cái đích để nhắm, nên họ kiên tâm được đến vậy.

Có đạo Catherine Hepburn trước khi chính phục Hollywood đã bị sa thải tới ba lần vì bất tài; song có mục đích rõ rệt, nên cô bước lên địa vị ngôi sao sáng trên màn ảnh.

Trong thế kỷ này còn có một vị nhơn vừa cầm vừa điếc vừa dột mà vẫn si Max Twain phát ca tụng ngang với Napoléon; vị nhơn ấy là một người đờn bà tên Helen Keller mà Twain chẳng ngần ngại gì đã hạ bút phê bình: « Trong thế kỷ thứ 20 này có hai người lạ nhất là Napoléon và Keller ».

Sau khi có bé cam, dột, điếc ấy nhờ những phương pháp giáo dục kẻ tàn tật mà hướng được chữ học văn, có bên ghi trong kỷ ức: « Tôi quyết học thành tài để sau giúp ích cho những người vô phúc như tôi. » Câu ấy là cái đích cầm ở xa để cô hằng sức đi tới. Kết cuộc, sau 20 năm trường, năm nọ đến năm kia, từ một phế nhơn, Keller đã thành một vị nhơn tài cao học rộng, chỉ huy mấy công cuộc xã hội; cô từng thống Roosevelt có lần mời cô đến Bạch Cung để tỏ lời mến phục chí lớn của cô.

ĐÀ NHƯT ĐỊNH theo đuổi một mục đích thì thế nào cũng phải thành công.

Sự bỏ túc nên học văn của mình cũng vậy.
Nếu bạn nói: « Sau này tôi phải thành một nhạc trưởng » tức là bạn đã đặt ra một cái mốc để mà nhắm trên đường đời. Bạn sẽ đi tới mãi. Hàng ngày, hàng tháng bạn sẽ tìm cách trau dồi thêm, bỏ túc thêm, bằng cách đọc sách hay hỏi học ở thầy, ở bạn. Bạn sẽ thấy vui chứ không thấy chán vì cái cao vọng mà bạn đã đặt ở đằng xa sẽ có một sức hấp dẫn, kích thích bạn.

Ở ngay nước Việt Nam ta cũng có mấy nhà học giả còn để lại những gương nghị lực. Hai ông Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn

Vĩnh chỉ có bằng cấp Thành Chung mà cứ học thêm mãi, rồi ông Quỳnh thành một học giả uyên thâm học thuật Đông, Tây, ông Vĩnh thành một cây viết báo Pháp sắc sảo. Nhà nho Phan Khôi chỉ tự học mà sau này am hiểu lý luận học, biện chứng pháp, chẳng kém gì những môn đệ của triết học Tây phương.

Những học giả ấy đã nhắm một mục đích nên mới kiên nhẫn mà học thêm mãi.

Bất cứ làm việc gì đầu lớn nhỏ, nếu đã có định hướng thì ít thấy chán nản, sẽ thấy vui thích mà tiến thủ. Con người đi trên

đường năng nói, cổ nhien thấy mệt nhọc, vất vả, vui thì ít mà buồn thì nhiều; nhưng nếu ở đầu đường kia có một cây cờ phất phới như kêu gọi ta, cho ta biết tới đó sẽ có bóng mát, nước ngọt mà nghỉ ngơi, giải khát, ta sẽ thấy nức lòng mà đi mau tới đích.

ĐÀ CÓ một định hướng rồi, thì bạn chỉ còn lo việc đi tới.

Bạn chỉ cần tránh sao đừng nhắm nhiều mục đích quá. Khi bạn đã quyết bỏ túc cho nên học văn, bạn cần có một thời gian ngắn mà tìm số trường, số đoán của mình.

Trong thời gian này, bạn có thể đọc tất cả những sách nào bạn ưa thích. Thích văn chương, thích lịch sử, thích khoa học, thích âm nhạc... trong bao nhiêu số thích của bạn chắc sẽ có một cái trở lên, đó là số trường của bạn; còn các môn khác chỉ là số đoán.

Thế là sau một thời kỳ dò dẫm, bạn đã tìm ra một đường đi. Lúc này là lúc quyết định, cần suy nghĩ xem có nên bước hẳn vào con đường ấy không.

Khi đã quyết định rồi, bạn cứ thẳng mà tiến, tuần tự mà tiến. Đã quyết thành một văn sĩ, bạn sẽ chuyên chú về một mặt văn chương. Đã quyết thành một họa sĩ, bạn sẽ chỉ biết vẽ hội họa.

Thanh niên các nước văn minh khi sắp bước vào việc học chuyên môn, họ được các nhà tâm lý giáo dục kiểm số trường của họ, đặt cho họ một định hướng, khuyến họ nên học chuyên về khoa gì.

Chúng ta bước vào trường đời mà muốn trau dồi thêm tri thức, ta cũng nên tìm hân một đường mà đi. Đã kiểm ra số trường của mình rồi, ta chớ nên thay đổi ý hướng nữa.

Không gì nguy hiểm bằng đi đường này lại bị, quay ra đi đường khác. Mất thì giờ vô ích, đi mãi không tới đích, ta sẽ thành người dở dang. Trong khi mình thay đổi ý hướng, bỏ phí bao nhiêu năm tháng thì người có định hướng bắt đi bất dịch, không chừng đã thành công, đạt tới đích từ bao giờ rồi.

TRONG SỐ những người muốn học thêm, cũng có hạng người không có sở thích nhứt định về một môn học gì.

Họ muốn biết rộng, thấy xa, mỗi thứ một chút; họ muốn có một nền học tổng quan để sau này trên trường đời, họ hiểu biết về bề rộng chứ không cần bề sâu. Vấn đề gì họ cũng hiểu vừa vừa thôi, chứ không hiểu châu đáo.

Nếu không có số trường về một môn học gì, nếu không thấy một sở thích hân về một khoa nào, cái học tổng quan cũng còn hơn là không học gì hết. Biết chút địa dư, lịch sử, khoa học, văn chương, mỹ thuật, đó cũng là điều đáng mừng. Song bạn cần giữ sao đừng bị cái học tổng quan ấy có ngày làm cho bạn tưởng lầm mình đã là nhà bác học thông hiểu đủ hết. Sự lầm tưởng ấy sẽ gây cho bạn tánh tự tôn, tự đại và diệt cái chí tiến thủ của bạn.

Biên học mệnh mỏng. Bạn ghi lòng tạc dạ rằng học bao nhiêu cũng còn chưa đủ.

Kỳ sau:

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC



TÓM TẮT MỘT CUỐN SÁCH HAY

Đã có những áng văn khốc chồng, đã có những áng văn khốc vợ. Bây giờ có một cuốn sách khốc con của một văn sĩ với cái tựa: « Death Be Not Proud ». Nhưng không phải là một áng văn dăm - lẽ. Đọc cuốn sách này, từ đầu đến cuối chỉ tả những ngày, những giờ của một bệnh nhân trẻ tuổi, người ta phải hồi hộp cảm động và thần phục một thiếu niên vì ham học mà chiến đấu anh dũng với Tử thần. Một cuộc chiến đấu rừng rợn mà rút cuộc kẻ chiến bại bỏ xuôi hai tay, không tiếng thở dài, không lời oán hận.

ĐÂY tôi xin kể lại một cuộc chiến đấu cam go, ác liệt và tuyệt vọng của một chàng bé rất yêu đời chống với Tử thần đang nhe răng ghê rợn làm le lưỡi hải chực cướp đi một linh hồn anh dũng.

Johnny, chàng con trai duy nhất của chúng tôi sanh trưởng tại Ba lê ngày 4-11-29. Sau chuỗi ngày thơ ấu ở Âu Châu và Anh cả lợi nó trở về Hiệp Chúng Quốc, học ở trường trung học. Johnny mất sau cơn bệnh dai dẳng 14 tháng trường.

Lúc viết những dòng chữ này, hình ảnh của Johnny với vóc dáng lồng không gầy và mái tóc vàng mịn tựa màu lúa chín dưới ánh nắng xuân, như chụp chôn trước mắt tôi. Cái gương mặt sáng rỡ với sống mắt xanh lơ, đã biểu hiệu được sự thông minh hiếm có của nó.

Johnny là một chàng bé biết nghỉ đến kẻ khác trước khi lo cho chính mình. Nó rất yêu âm nhạc. Nó học đàn vĩ cầm rất sớm, môn nhạc khi này đến ngày tàn của đời Johnny, không rời nó. Hồi 9 tuổi, ở trường, nó đã trình bày những bản nhạc chính tay nó soạn ra.

Johnny thích nhất là khoa thiên văn, khoa khoáng vật học. Ngoài ra nó còn say mê trò xảo thuật nữa.

Tuy nhiên nó không có vẻ gì phi phàm cả.

Johnny rất yêu mẹ. Mặc dù Frances (vợ tôi) và tôi đã ly dị nhau, nhưng Johnny thường gặp chúng tôi luôn.

Johnny rất dễ thương, có độ lượng và nhã nhặn. Mới gần nó là người ta đã mến nó ngay.

Vào dịp lễ Chúa giáng sinh năm

CHIẾN ĐẤU VỚI TỬ THẦN

TÁN ĐẠT DÂN lược thuật

1945 Johnny trông khỏe mạnh lắm. Chúng tôi quên quít lấy nó.

ĐẾN tháng ba, nó lại về nghỉ lễ Sinh Nhật. Trông nó có vẻ uể oải, tôi ngỡ vì kỷ luật nhà trường nghiêm khắc nên nó dừ. Như thường lệ, tôi mời bác sĩ đến. Ông bảo: Johnny vẫn khỏe và Johnny lại trở vào trường, lòng tràn ngập ước vọng về kết quả cuối năm học.

Vào hạ tuần tháng tư, ông Johnson bác sĩ của nhà trường gọi điện thoại báo cho tôi biết Johnny cảm xoàng và nằm ở bệnh viện nhà trường.

BỊ SUNG ỚC

NGÀY thứ năm 23-4, lối 3 giờ chiều, chuông điện thoại reo vang. Bác sĩ Johnson ở đầu giây nói bên kia, bảo: — Chúng tôi đã gọi ông Halin, nhà thần kinh học đến săn sóc cho con ông. Ông ấy bảo Johnny có thể bị sung ợc.

Một tin sét đánh!

Theo lời khuyên của bác sĩ, tôi và Frances đưa Johnny đến nhà chuyên môn trừ danh, bác sĩ Putnam, chuyên về bệnh thần kinh. Năm phút sau khi bác sĩ xem xét, tôi nhận được nét mặt thất vọng của ông.

Johnny vẫn tươi cười. Mi mắt bên mặt của nó sụp xuống. Putnam khuyên tôi nên đem về Nhà ước nhớ bác sĩ mỗi ngày.

Hôm sau chúng tôi lên xe Hồng thập tự về Nhà ước.

Trong vòng một năm, nơi đây đã ấp ủ bao nhiêu hy vọng. Tòa nhà này đã chứng kiến tất cả lo ngại, giờ phút pháp phòng, mừng sợ của chúng tôi và đã thân nhiều trước những mộng đẹp tan vỡ của chúng tôi.

Sáng hôm sau mi mắt của Johnny có vẻ bớt đi nhiều. Nhưng trưa lại, Johnny phải một cơn nhức đầu ác liệt. Nó cảm thấy như bị những phát grom đâm mạnh vào đầu nó.

Johnny được gọi đi rồi điện để biết rõ chỗ sung.

Thứ Hai 29-4-16 nó qua phòng mổ suốt 6 giờ.

Bác sĩ đi ra, nói với tôi: — Chỗ sung to bằng quả cam, tôi đã mổ được phần nữa.

Johnny được đưa về phòng, gương mặt ẩn trong lớp băng trắng sung to lên như trái banh.

Tối lại độ 9 giờ Johnny thở dài và cử động. Miệng nó sung méo xệch.

Hai ngày qua, Johnny không mở mắt ra được. Nó sợ sẽ không bao giờ thấy được ánh sáng mặt trời. Ngay hôm sau ngày mổ, nó yêu cầu tôi đem quyển sách vật lý học đọc những câu hỏi dưới mỗi bài học. Nó đáp được tất cả. Nó tưởng rằng sau khi mổ, sẽ quên bài học ở trường.

Một tuần sau, nó ngồi dậy được và ăn trên giường bệnh.

Trong tuần lễ đầu, bác sĩ Putnam và tôi đều lạc quan. Chúng tôi còn dự định cho nó về quê dưỡng bệnh nữa.

Điều làm cho con tôi lo nghĩ nhiều hơn hết là việc trở vào lớp học. Nó nhớ đến những ngày vắng mặt ở lớp mà hoảng hốt. Say sưa với cái hy

vọng lành bệnh, nó nhất định, không chịu nhận rằng cánh tay trái của nó không còn nhanh nhẹn nữa. Nó vâng lời bác sĩ một cách cảm động vì nó nhất quyết mau mạnh để trở về trường.

Ngày 28-5 là một ngày u tối của chúng tôi. Johnny ngất đi ở phòng tắm. Bệnh tình trở nên trầm trọng. Thấy thuốc tìm cách lánh mặt chúng tôi ở ngoài hành lang và Putnam khuyên tôi nên tin ở khoa chiếu điện.

Người ta bắt đầu chiếu điện.

Ngày 4-6, Johnny rời khỏi bệnh viện. Vừa về đến nhà nó liền tìm quyền Bách khoa từ điển để xem mục nói về chứng sung ợc. Nhưng chúng tôi đã cần thận giấu mất rồi.

Mỗi sáng nó phải trở lại bệnh viện để chiếu điện. Cho đến dịp nghỉ hè nó theo mẹ về ở Connecticut. Khoa chiếu điện làm giảm sức nó một cách tàn nhẫn. Nhiều lần, tôi có cảm tưởng rằng nó không thể đi đến thang máy và không thể đi ra xe được.

Ngày 20, vị bác sĩ chiếu điện không chịu tiếp tục công việc ấy nữa, mặc dù người ta chưa biết kết quả ra sao.

Mùa hè năm 1946 là một mùa hè âm đạm. Bệnh tình lại trầm trọng. Johnny trở về Nhà ước để cho bác sĩ săn sóc.

Nó đang chuẩn bị cuộc chiến đấu chống lại Tử thần.

Bệnh hành từng cơn; và cái mục trên đầu nó gần bằng quả banh « tennis ». Mỗi nó mỗi ngày mỗi thêm.

Ngày 24, mục ấy lớn ra nhiều hơn và chúng tôi chờ Johnny về Viện thần kinh.

Người ta chỉ cho tôi một nhà giải phẫu tên tuổi, yng Wieder Penfield. Chúng tôi mời ông đến. Sau một giờ xem bệnh với hai bác sĩ khác, Penfield bảo thẳng cho chúng tôi biết Johnny mắc phải chứng sung ợc rất nguy kịch và không thể gì cứu khỏi.

Mặc dầu thế chúng tôi cũng không thể khoan tay ngồi nhìn Johnny chết dần. Frances nghĩ rằng những nhà thông thái có thể dùng năng lực nguyên tử để chữa bệnh sung ợc. Tôi đã viết thư cho tất cả những vị bác sĩ ở Mỹ quốc.

Rồi một hôm đọc tờ « Nhà ước thời báo » Frances tình cờ đọc được tin nói về kết quả kỳ diệu của thứ Gaz Moutarde.

Chúng tôi tìm đến Đại học đường Utah, phòng thí nghiệm Maine, Viện ung thư. Sau một tuần nhật, chúng tôi tìm được chất này trong nhà thương Memorial ở Nhà ước.

Chúng tôi tìm đến Đại học đường Utah, phòng thí nghiệm Maine, Viện ung thư. Sau một tuần nhật, chúng tôi tìm được chất này trong nhà thương Memorial ở Nhà ước.

CHIẾN ĐẤU VỚI TỬ THẦN

Gaz moutarde hay là ypélite là một độc được, trị được bệnh sung ợc nhưng chưa ai dùng nó để chữa bệnh sung ợc bao giờ.

Tôi quyết định tìm ông giám đốc viện Memorial và 24 giờ sau, Johnny được chỉ hửu mũi gaz moutarde đầu tiên. Chất gaz moutarde lại tiêu trừ luôn cả huyết cầu (globule blanc) vì thế bạch cầu thủng trường, ngày nào cũng phải thử máu.

Nhưng mũi thuốc ấy có kết quả khả quan.

Johnny rời khỏi bệnh viện và trở về đồng quê. Nó thu hết can đảm để bắt đầu học lại. Nhờ có ông giáo sư Hóa học ở bên cạnh, nó thi nghiệm được cách biến chất a mô nhac (amoniaque) ra nước bằng một phương pháp mới mẻ. Cuộc thi nghiệm thành công, nó cảm thấy một niềm hoan hỉ không bờ.

Ông hiệu trưởng trường Denfield và các giáo sư đều thán khiến nó tràn trề hy vọng.

Nhưng ngày 31-8 mục sung lại bề. Con tôi trở nên suy yếu lắm.

Vào đầu mùa hè, có một người bạn thuật lại cho tôi nghe bác sĩ Max Gerson đã chữa bệnh ung thư bằng phương pháp căn cứ trên sự ăn uống.

Đấy là cả một giai đoạn mới trong cuộc chiến đấu anh dũng của Johnny chống tử thần.

Ở bệnh viện của Gerson, chúng tôi sống trong những giờ phút hải hùng. Gerson khuyên nên kiêng ăn muối, mỡ và những món có chất protéine trong một thời gian rất lâu.

Johnny chỉ ăn rau, quả, và uống một thứ canh nấu bằng rau ngò và cà chua.

QUYẾT CHỐNG TỬ THẦN

JOHNNY nhất định không chiến bại. Tuy nhiên, mắt nó vẫn kém đi. Một hôm, nó thử chơi lại trò xảo thuật. Mấy lá bài sút ra rơi - là tả, nó bình tĩnh bảo:

— Bàn tay trái còn vụng về quá.

Cuộc tranh đấu siêu phẩm sắp đến giờ phút quyết liệt và anh dũng. Johnny không thể trở về trường được, lòng nó cơ hồ tan nát. Nhưng nó can đảm nhận lấy số phận, cố gắng học tập để bổ khuyết những ngày vắng mặt ở trường.

Mặc dầu, nó đi đứng và cử động bàn tay trái rất khó khăn, mục sung trên đầu đã ăn hết một phần bộ óc và mắt nó mờ thêm, nó vẫn học. Nó nhất định dự thi để xem sức học của nó ra thế nào.

Rồi đến cái ngày quan trọng nhất trong thời kỳ bệnh hoạn của nó. Thấy giáo khuyến nó nên chờ dịp khác, nhưng vô hiệu. Kỳ thi này nó được chăm đầu.

Bệnh tình của nó bỗng nhiên trầm trọng. Mục sung lớn ra và ung thối. Mọi người đều nghĩ rằng phải nhờ đến nhà giải phẫu, chỉ trừ ông Gerson.

Mấy ông thầy thuốc có mặt bàn cãi sôi nổi. Cuối cùng chúng tôi phải quyết định lấy: Johnny được chở đến Viện thần kinh học để cho bác sĩ Mount mổ.

11 giờ, Mount gọi điện thoại cho tôi biết đã mổ được một ung nhọt sâu cả 5 phần lầy.

Chỉ vài hôm sau, Johnny lại bình phục. Nó lại cặm cụi miệt mài trong sách vở. Nó dự thi một kỳ nữa. Cọc bứu trên đầu nó chỉ còn là một hình ảnh mờ mờ trong ký ức. Bác sĩ Mount đã chữa khỏi hẳn.

Johnny trở lại tự tin và vui vẻ.

Cho đến ngày nay, chúng tôi cũng không hiểu vì sao bệnh tình của Johnny tiến triển một cách khả quan và mau chóng lạ lùng như thế. Đường như có một bàn tay huyền bí chữa lành bệnh của Johnny.

Đầu tháng 2 năm 1947, chúng tôi sống những ngày vui vẻ nhất. Bây giờ, Johnny có thể đi bộ hàng cây số ngàn. Cuối tháng 2, mục sung lại hiện lên. Johnny có lúc mất cả trí nhớ, nhưng nó vẫn thường nhắc nhở trường học luôn.

Tháng 3 và tháng 4, mục sung nổi to hơn, có lúc Johnny thấy choáng váng cả người, thế mà nó không chịu bỏ việc học.

Ngày 12-4 Johnny thi vào trường Đại học suốt 6 giờ rưỡi, về nhà nó ngã xuống « divan » thở dài:

— Ôi chao! mệt quá!

Lại một lần nữa. Nhưng tất cả hy vọng đều tiêu tan như mây khói. Tôi vào phòng mổ.

Johnny từ từ đưa tay lên sờ đầu rồi lăm lăm:

— Cọc bứu ra thế nào nhỉ?

Một niềm hy vọng chiếu ngời trong tia mắt nó. Nó vô nhẹ vào đầu rồi thất vọng buông bàn tay mềm nhũn xuống. Lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng tôi thấy những giọt nước mắt của nó lăn dài trên đôi má nhợt nhạt. Nó im lặng một lúc rồi chép miệng:

(xem tiếp trang sau)

CHIẾN ĐẤU VỚI TỬ THẦN

— Chắc còn lâu lắm, mục sừng mới hết được!

Bác sĩ Mount bảo rằng đã đến tình trạng tuyệt vọng rồi. Và khi tới nhờ ông chỉ bảo, ông khuyên tôi nên để cho Johnny làm theo ý muốn của nó, chỉ mong rằng nó chết được yên ổn mà thôi.

Nhưng cuộc chiến đấu với thần chết không vì thế mà ngừng lại. Mục sừng cứ to thêm mãi.

Một lần nữa chúng tôi trở vào Viện Thần kinh học. Hôm ấy nhằm chiều 29-4, Johnny mắc bệnh vừa đúng một năm. Nó vẫn ham sống. Nhưng hôm sau, nó bình tĩnh hẳn:

— Có lẽ thế giới bên kia còn êm ái hơn!

Nó qua phòng mổ hồi 1 giờ 10 và trở về phòng bệnh lúc 7 giờ 16. Chúng tôi kiên nhẫn đợi. Bác sĩ Mount vừa bảo rằng ông đã mổ sâu đến 11 phân.

Giờ khắc nặng nề trôi trong mấy tuần không mang lại một tia hy vọng. Cục máu biến mất nhưng chỗ sưng lại thũng một lỗ.

Ngày 15-5 Johnny rời Viện thần kinh học và không bao giờ trở lại nữa. Nó đã bình phục nhưng nó cảm thấy rằng sức nó giảm đi nhiều.

THI ĐẤU. SONG ĐÃ ĐẾN LÚC...

NGAY 23-5, chuông điện thoại reo vang, chúng tôi nghe một ông giáo vui vẻ báo cho biết Johnny đã được chữa khỏi. Bài vở của nó đều hay cả chỉ trừ có một bài thôi. Tuần sau Johnny sẽ đến nhận cấp bằng.

Johnny ngáp dài và cổ nện sự cảm động, tỏ ra rất tự nhiên. Nước mắt chúng tôi bỗng dưng trào ra như hai mạch suối.

Lễ phát cấp bằng đến. Học trò sắp hàng từ để đến nhà thờ Deerfield. Trong số đó có cả Johnny.

Tại nhà thờ, chúng tôi lấy làm lo ngại vì không thấy bóng Johnny mặc áo, chiếc băng trắng trên đầu nó rất dễ nhận ra. Thế mà nó biến mất. Người ta lần lượt kêu tên học sinh. Tiếng vỗ tay hoan nghinh vang dậy.

Chậm chạp, Johnny từ từ rẽ đám học sinh đi qua trước mặt chúng tôi, mặt ngó thẳng về phía trước. Dưới ánh sáng của những tấm kính trên nóc

nhà thờ, nếp băng đầu màu trắng bạc của nó làm chói cả mắt. Tiếng vỗ tay vang dội từ khắp phía. Tất cả những người có mặt trong ngôi nhà thờ cổ lỗ này đều lo lắng, im lặng, nên hơi thở và tự hỏi Johnny có đi đến nơi chẳng? Từng hồi những tràng pháo tay nổi lên, cao vút, vang rền đánh át cả dư âm. Johnny chậm chạp tiến đến trước bàn của ông chủ tịch ban quản trị. Ông nắm theo lời yêu cầu của chúng tôi, trao cho Johnny mảnh băng bên phía tay mặt. Nhưng Johnny cương quyết tiếp lấy băng tay trái. Cử tọa vỗ tay ầm ỉ tưởng chừng đến vỡ cả ngôi nhà. Johnny lưỡng lự đi về chỗ ngồi.

Nó đã chiến thắng và kết thúc đời nó một cách vẻ vang. Những người chứng kiến cảnh tượng hôm ấy, không bao giờ quên và họ đã ghi sâu vào tâm khảm cái gương cao cả của thắng lợi giàu quả cảm và cương quyết.

TRỞ về Nữ ước, chúng tôi vẫn tìm phương chạy chữa. Sau bao chống cự một cách vô hiệu, bác sĩ bảo:

— Nó sắp hạ đời!

Chiều hôm ấy, tám thần chúng tôi bồn chồn, chúng tôi trải qua những giờ đen tối nhất trong đời.

6 giờ xe đến chỗ Johnny về một bệnh viện gần đó và bác sĩ Mount cũng lập tức đến. Người ta cho Johnny thở bằng chất « ôc xy » và dùng đủ các thứ thuốc thích ứng. Tôi và Frances đi đi lại lại ngoài hành lang.

Đêm ấy nóng bức quá! Trời trong và gió lặng. Johnny nằm nghiêng về một bên, ngũ giác ngủ ngán thu. Nó thở hơi cuối cùng không kinh sợ và không đau đớn.

Thư từ ở các nơi gửi đến cả hàng trăm. Cái chết của Johnny lưu lại một ấn tượng không bao giờ phai mờ.

Bác sĩ Penfield đã viết cho chúng tôi những dòng chữ sau đây:

« Johnny đã chiến đấu cách anh dũng. Linh hồn cứng rắn của nó không chịu khuất phục khi cơ thể của nó đã bị tàn phá.

« Tôi đã trông thấy nó chống lại tử thần một cách oanh liệt... »

— T. Đ. D.

(Nguyên tác cuốn sách bằng tiếng Anh: « Death Be Not Proud » của kỹ giả John Gunther viết do nhà xuất bản Harper and Brothers in ra.)



SAU khi đọc hết bài: « Hồi, ngã có tánh cách thuần túy Việt nam » của Ông Duy Thuy và lời giới thiệu của Ông Văn Lang trong tuần báo Đời Mới số 33 tôi xin trình bày lên đây một ít: « Luật hồi ngã » hết sức đơn giản mà phần đông chúng ta đều biết, để đáp lại lời kêu gọi chính đáng của các bậc đàn anh có nhiệt tâm lo trau dồi tiếng mẹ đẻ, một vấn đề hoàn toàn có tính cách xây dựng.

Những luật hồi ngã sau đây tôi đã sưu tầm và lược lại được từ lâu và từng đem áp dụng trong các lớp học của tôi (lớp nhất bậc Tiểu học), tôi nhận thấy các học sinh sau ít tuần học các luật ấy, đều viết đúng một phần lớn các tiếng có dấu hồi ngã.

Rút kinh nghiệm sâu những năm trong nghề và sau khi đọc những bài bản luận sôi nổi về dấu hồi ngã trên mặt báo này, tôi mới mạnh dạn công hiến bạn đọc những luật hết sức đơn giản và thông thường ra đây, không ngoài mục đích mong ước và khao khát: « Tất cả người Việt viết đúng tiếng Việt. »

VÀ lại lần nữa tôi thầm nghĩ: những học sinh phần nhiều chỉ độ 10 đến 13, 14 tuổi sau khi học kỹ các luật ấy còn viết đúng nữa huống là chúng ta.

Tình cờ dở đến quyển: « Vô khâm lợp » của một ông thầy học cũ dưới thời Pháp thuộc, tôi thấy chính những ông Thanh tra Học chánh người Pháp, với óc khoa học biết phân tách và suy đoán của họ, đều viết đúng dấu hồi ngã trong lúc hầu hết mọi người không để ý đến.

Sơ sanch trường hợp ấy, xét tình trạng hiện giờ, tôi chắc tất cả mọi người Việt chúng ta đều muốn viết đúng tiếng Việt, và như câu ngạn ngữ của Pháp: « Muốn là được », tôi tin rằng với một vài yếu tố cần thiết về tinh thần nữa (chịu khó, kiên tâm, để ý coi những dấu hồi ngã trong các sách báo xuất bản ở Bắc Việt và nhất là chịu nghe các đồng bào ở Bắc Việt nói chuyện), chúng ta sẽ đạt được mục đích đề ra.

Chúng ta muốn viết đúng đây không phải vì lợi riêng cho bản thân, cho gia đình mình, cho đoàn thể mình mà lại là cái lợi chung cho cả toàn dân Việt, cho thể thống của một quốc gia, cho cả một lâu đài văn hóa của đất nước, cho cả những thế hệ kế tiếp, cho một nguyên vọng chung: độc lập và thống nhất như ngôn ngữ, cho tiền đồ của một dân tộc, là tất nhiên cái muốn đó rất đáng muốn, rất đáng được khuyến khích, cần phải đạt được.

Biết bao nhiêu cái muốn « vì chút lợi nhỏ », biết bao nhiêu cái khó « thật vô cùng khó » mà chúng ta còn làm được thay huống hồ đây, cái muốn này trái lại, « không khó chút nào mà lợi rất nhiều ».

Chúng ta phải cố gắng làm thế nào

ĐÂY : LUẬT HỒI NGÃ RẤT GIẢN DỊ

của L.H.K. (giáo học)

để rồi đây lớp người sau chúng ta sẽ viết đã dằng và tự nhiên các dấu hồi ngã như bây giờ chúng ta viết các dấu sắc, huyền, nặng.

Kết luận bài này, tôi chỉ xin các bậc đàn anh hoặc các bạn đồng nghiệp vì ích chung, gom góp thêm tài liệu để bổ khuyết cho những luật sau này bằng giúp mọi người đều viết đúng tiếng nước nhà, một thứ tiếng dồi dào, thuần túy của một quốc gia trên 1000 năm lịch sử.

LUẬT HỒI NGÃ (? ~)

I. — VỀ CÁC DẤU THÔNG THƯỜNG :

1. — Muốn tìm dấu ? ~ của một tiếng thì người ta tìm tiếng kép lấy của nó. Tiếng kép lấy ấy phải cùng bắt đầu bằng một phụ âm hay nguyên âm và ghép lại thành một tiếng có nghĩa, một tiếng không nghĩa.

Ví dụ: a) Tiếng kép lấy của sạch là sẽ, là rõ là ràng, của khỏe là khoản của vui là rẻ.

b) Tiếng kép lấy của ư là ơ, của ăm là ỹ.

2. — Tìm xong tiếng kép lấy, ta bắt đầu phân tách:

a) Khi tiếng kép lấy ấy dấu ~ và • thì bỏ đi một bên dấu ~

Ví dụ: từ lạng, giữ gìn, vững vàng, sâu sắc, sạch sẽ, đẹp đẽ, mạnh mẽ, lạnh lẽo.

b) Khi tiếng kép lấy ấy dấu ~ và không dấu thì chữ đi một bên dấu ~.

Ví dụ: hơn hờ, trắng trẻo, mãi miết, lặng thẩn, vui vẻ, thông thả, vợ vắn, lẽ lẽ.

3. — Về luật này, muốn dễ nhớ, chúng ta cần nhắc đi nhắc lại câu:

Anh Huyền () ngã (~) nặng (•)
Hồi (?) con dao sắc (~) không (•)
Vi dấu ~ và dấu • đi với dấu ~
dấu ~ và không dấu • đi với dấu ?

II. — VỀ CÁC TIẾNG CÓ THẺ NÓI RA DẤU NẶNG

Ở làm tiếng tùy chỗ ở mà phát âm khác nhau, vậy những tiếng nào ở quê nói ra dấu • mà vẫn có nghĩa thì viết dấu ~ • (1)

Ví dụ: Ở thành phố gọi là mỡ heo, ở thôn quê gọi là mỡ heo. Ở thành phố gọi là đôi dưa, ở thôn quê gọi là đôi dưa. Ở thành phố gọi là cái vồng ở thôn quê gọi là cái vồng.

L. T. S. — Đây là tác giả nói vài tình Trung

Ở thành phố gọi là tổ vồn ở thôn quê gọi là tổ vồn

Trừ những tiếng bời, cửa (bợ, cựa), có thể nói ra dấu nặng mà không viết dấu ngã.

III. — VỀ CÁC TIẾNG CÓ THẺ NÓI RA DẤU HUYỀN

NHỮNG tiếng có thể nói ra dấu ~, mà vẫn có nghĩa đều viết dấu ~.

Ví dụ: dấu (dấu)
bồ thông (thông)
chứa sừng (chứa sừng)

IV. — VỀ CÁC TIẾNG HÁN VIỆT

NHỮNG tiếng Hán Việt bắt đầu bằng: v, d, l, m, n, nh, ng, ngh, đều viết dấu ~.

Ví dụ: V: vì đại, vô bị, vĩnh viễn.
D: điểm lệ, diễn thuyết, dã sử.
L: lễ độ, lạng mạn, lễ khách.
M: thương mại, mỹ thuật, bình mã.
N: trụy ngã, long nào, nam nữ.
NH: nhần nại, nhũ mẫu, hòa nhả.
NG: Việt ngữ, đào ngữ, sa ngã.
NGH: lễ nghĩa, nghiêm nhiên, nghĩa địa.

V. — VỀ CÁC TIẾNG GHEP

1. — Khi gặp hai tiếng đi với nhau mà không biết rõ tiếng nào dấu ~, tiếng nào dấu ~, thì phân tách ra rồi áp dụng luật:

~ • • ? • • (Huyền ngữ nặng, hồi tắc không).

Ví dụ: a) Tiếng « ừ rừ »

Phân tách ra và tìm tiếng kép lấy: « ừ rừ rừ rừ ». Khi biết tiếng « ừ » không dấu thì tất nhiên « ừ » phải dấu hồi; « rừ rừ » dấu nặng thì « rừ » phải dấu ngã.

b) Tiếng « dưng dưng »

Phân tách ra và tìm tiếng kép lấy: « dưng da dưng dưng ». Khi biết tiếng « da » không dấu thì tất nhiên những tiếng một bên phải dấu hồi.

Trên đây chỉ là 5 điều luật tối giản, dễ hiểu, ngoài ra còn có những ngoại lệ, những chữ đặc biệt, những tiếng viết quen thành đúng, lần hồi chúng tôi sẽ góp lại trình bày cùng bạn đọc.

Mới coi qua 5 điều luật hồi ngã tôi đã tóm tắt trên đây, chắc có nhiều bạn cho là rợn rợn, nhưng tôi chắc chắn bạn chịu khó một tí, vâng một tí thôi, bạn sẽ viết đúng rất nhiều tiếng có dấu hồi ngã ngay lập tức.

Một lần nữa tôi xin lặp lại câu ngạn



LOẠI SÁU BỌ RỜI ĐÂY SẼ THAY THẾ CHO GIỐNG CHUỘT BẠCH ĐỪNG TRONG CÁC PHÒNG THÍ NGHIỆM

● NẾU PHƯƠNG PHÁP của giáo sư Fraenkel được áp dụng trong các phòng thí nghiệm trên hoàn cầu thì loài chuột bạch rồi đây sẽ vô dụng.

Giáo sư Fraenkel ở trường đại học Illinois ở Mỹ đã tìm cách đem những sáu bọ để làm vật thí nghiệm thay thế cho chuột bạch hay heo Ấn Độ. Giáo sư tính ra những con chuột bạch ăn trong một giờ: loài sáu bọ có thể ăn trong một tháng như thế sẽ đỡ tốn vô cùng.

Đồ ăn của sáu bọ cũng gần giống đồ ăn của người của loài chuột bạch hay của loài chó. Một phần nữa, loài sáu bọ ít công kênh hơn.

Newsweek U.S.A.

ĐAU THẬN VÀ CHÁN NGẮN

● NHIỀU CUỐN SÁCH về y khoa công nhận một đôi khi cần có một ống chân ngắn độ 3 phân 75, cần cứ ở chỗ, một số đồng kê thành nhân đặt một chân lên một tâm ván dày 3 phân 75 vẫn có thể đứng thẳng trong một lúc gối không cong, và cũng không hề gì cả.

Nhưng bác sĩ Willey không đồng ý kiến ấy và nói rằng hầu hết xương sống những người trung niên đều lệch, mặc dầu khoảng cách của hai chân là 6 ly.

Bác sĩ cũng quả quyết rằng sở dĩ bị đau thận là vì hai chân họ không bằng nhau. Nhiều người tốn nhiều tiền để chữa bệnh nhưng chỉ có cách cho một chiếc giày họ cao hơn chiếc giày kia 6 ly là họ cảm thấy khoan khoái dễ chịu.

Chỗ không đều đó thường có từ lúc mới sinh ra nhưng đến tuổi 30 hoặc 35, bệnh đau thận mới xuất hiện.

(Sciences selection)

PHIM « NHỮNG TRÒ CHƠI CẤM » (Jeux interdits) LÀ PHIM KHÁ NHẤT TRONG NĂM VỪA QUA

● THEO LỜI phê bình của các báo ở Nữ ước, Sir Ralph Richardson là kép khá nhứt trên màn bạc trong năm vừa qua.

Phim khá nhất trong năm là phim « Những trò chơi cấm » (jeux interdits), một phim Pháp, sau đến phim « Con đường trắng » (La ligne blanche) của Ý.

Theo các nhà phê bình Ý, phim « High noon » do Cary Cooper đóng là hay hơn cả.

(Paris Presse l'Intransigeant)

ngũ đã nêu ra trên và xin thêm vào 2 chữ: « Muốn viết đúng là được ».

— L. H. K. Giáo học

(trường Trần Cao Văn — Huế)

Kỳ sau:

Dấu hồi, ngã rất quan trọng của VĂN KIM: Giáo học.

BỆNH SỐ MŨI CÓ THỂ LÀM CHO NƯỚC VIỆT NAM thiệt hại 500 triệu bạc một năm

của LINH GIANG

TRỜI trời gió... Mưa nhỏ rồi mưa lớn. Tôi nhẩy mũi, anh nhẩy mũi, chúng ta đều nhẩy mũi. Hồi sáng lại thở nhưng hơi như có một nút chai đóng chặt ở mũi. Cả ngày mang mũi cái thò chực ấy, bầu thần, bức rức mà chẳng làm gì được. Tối hôm sau đỡ hơn: thở mạnh ra đã thấy hiệu nghiệm. Nhưng nước đầu là nước, khăn này đến khăn nọ, luôn ngày mình không ngớt tay giặt. Mũi rồi vuốt mũi, sống mũi đỏ lên càng giống ông Tây say nhứt là với gương mặt bơ thờ thăm hại của kẻ không màng gì hơn là... cái mũi!

Đó là bệnh số mũi, tai hại mỗi năm phải gặp lại ba hay bốn lần. Nó liên hậu thật, chỉ khổ trong một tuần nhứt thôi nhưng tính số chỉ phí gây ra thì nặng hơn một họa tai, một trận động đất hay một trận giặc nữa.

Tính theo trung bình trong năm mỗi người mắc bệnh chừng ba lần. Vậy cho cả Việt Nam 70 triệu lần số mũi. Mỗi lần đã phải mất toi bảy ngày việc — vì khó chịu, vì nhức đầu — tổng cộng là 490 triệu ngày — trong đấy sức lực, khả năng công tác chúng ta rất thấp kém. Cho vất đi chừng một phần hai mươi, tài lực trong xứ đã phải bỏ đi 25 triệu ngày. Tính với giá 20 đồng một ngày ta đã thấy mất khan 500 triệu đồng một năm.

Ấy là chưa kể tiền thuốc men cho mỗi người, từ viên Asprine tới cục kẹo Valda cộng lại sẽ ra con số khổng lồ! Các xứ thế giới không kém đâu. Ở Pháp thiệt hại tới 50 ức quan. Ở Mỹ

theo hãng Bảo kê Metropolitan Life Insurance Co.: chừng một ức đô la.

VẤN ĐỀ NAN GIẢI

TRỪ cái hại kinh tế ấy là việc khẩn cấp nên y giới rất chăm chú về vấn đề bệnh số mũi. Khó nhứt trong công trình nghiên cứu là tìm ra vật hy sinh. Chỉ con mũi đột mới chịu mắc bệnh số mũi thôi. Nhưng con vật ấy mắc quá. Người ta đành dùng người vậy.

Bên Anh, tại đường trường Harvard, bên Mỹ, tại Đại học đường Columbia, đã nhờ những lễ tình nguyện nhận lấy bệnh số mũi để tìm thêm về vi trùng bệnh. Cuối năm 1947 mới phân tách được một loại cực vi (virus).

Nhưng cho đến bây giờ, mặc dầu có thí nghiệm lâu dài với Aureomycine, và thuốc diệt trùng lây trừ các cực vi ra, ta vẫn chưa có phương pháp nào thật hiệu nghiệm để trừ bệnh số mũi cả. Trong một phạm vi nhỏ bé ấy mà y khoa tân tiến dành thúc thủ, âu cũng là một sự trái ngược lạ lùng.

NGƯỜI BỆNH

Bi chứng bệnh ấy là vì cơ thể yếu hèn đi không đủ sức chống trả với những vi trùng kia thường làm ở trong da mũi người lành mạnh. Vậy người bệnh hay chữa bệnh mục đích ta phải là tăng gia cường lực tự nhiên để xua đuổi chúng đi.

Ta nên đề phòng vào những hôm đầu mùa mưa, đầu mùa nắng không khi bất thường công hãm màn da mũi chúng ta. Phải coi chừng những hôm lễ lạc (Tet, Sinh nhật), vì ăn uống bất

thường làm màn da mũi đầy máu, và thức đêm, uống rượu yếu sức cơ thể. Hãy ăn vận ấm áp và đem thêm sức nóng vào mình bằng những bữa ăn bổ dưỡng, điều hòa, nhứt là vào sáng.

Đừng nên:

— Tìm đến chỗ đông người: rạp hát, hội hè, để khỏi gặp kẻ lây bệnh.
— Hút thuốc nhứt là thuốc thơm vì nhựa thuốc làm cay màn da mũi. Thuốc lá không diệt trùng đâu, nên nhớ.

— Thử đem, làn nọ, rồi sẽ bị khuyt phục dễ dàng.

KHI ĐÀ BỊ SỐ MŨI

CỒ những cách trị liệu nên tránh:

— Dùng Atropine hay Ephedrine (thuốc Coryphedrine) làm cho hết chảy mũi thật nhưng chỉ trong chốc lát, và rất nguy hiểm cho người yếu tim.
— Dùng dùng nhiều dầu vào lỗ mũi. Chảy theo cuống họng, dầu sẽ đem theo vi trùng để dẫn đến buồng phổi gần đấy.

— Dùng dùng những thuốc ho thường khi rất mạnh làm khô màn da mũi.

— Dùng dùng các thuốc diệt trùng, Sulfamide (Thiazomide, Adiazine) hay Pénicilline nếu không có lời dẫn của bác sĩ với những phân lượng yếu ớt, chúng không hiệu nghiệm mà lại làm cơ thể vi trùng quen đi: khi cần dùng nó không còn hiệu nghiệm nữa.

Vậy ta làm gì?

— Nếu có thể đừng đi mưa gió lạnh. Nên ở phòng ấm áp ít nữa trong 24 giờ.

— Xông bằng nước nóng lá thơm, tránh cho da mũi khỏi khô lại.

— Dùng aspirine hay các thuốc tương tự như thế, cốt chỉ để chữa chứng nhức đầu.

— Uống nước thật nhiều, uống nóng, để trừ lại số nước mất đi vì mồ hôi.

— Hỉ mũi nên dùng khăn giấy sẽ đốt đi sau khi dùng đến: khăn vải là ổ vi trùng, nguy hiểm cho người bệnh và cho người chung quanh nữa.

— LINH GIANG

(Sinh viên y khoa đại học)

29 tuổi bị chứng thiếu máu đỏ.

NẾU SAIGON MUỐN CÓ TUYẾT

Tại miền Pennsylvanie người ta đang thí nghiệm một thứ máy làm tuyết nhân tạo. Máy này có thể làm ra một lớp tuyết dày.

Máy này tích trữ nước và không khí ép trong một bình.

Người ta có thể dùng máy này làm tuyết dày ướt hay tuyết mỏng và khô, tùy theo sự cần thiết.

Máy làm ra được chừng 900 kí lô tuyết trong một phút. Phải mất 45 giờ mới làm được một lớp tuyết dày 1 thước 8.

Thứ máy làm ra thời tiết áp dụng vào xe Cadillac và Oldsmobile từ năm 1953.

ĐƠN BÀ THIẾU MÁU HƠN ĐƠN ÔNG

CÁC nhà khoa học Mỹ vừa nhận xét rằng đơn bà sống lâu hơn đơn ông song lại ít máu đỏ hơn. Nhà « băng máu » của Hồng Thập Tự đã phải từ chối 12 phần 100 số phụ nữ cho máu vì máu họ thiếu hồng huyết cầu. Còn số đơn ông bị từ chối chỉ dưới 1 phần 100 thôi.

Tạp chí của Hội Y khoa Mỹ nói rằng có trên 6 triệu phụ nữ Mỹ từ 18 đến



Khi em bé bị cảm lạnh, cơn sốt có thể kéo dài mãi và có thể càng ngày càng ho nhiều thêm. Cuống phổi của em bị nhiễm trùng. Khi nào những triệu chứng ấy xuất hiện tức là em đã bị đau cuống phổi.

Bạn có thể nghe được những tiếng « khô khò » kéo lên kéo xuống trong ngực nó và thỉnh thoảng một vài tiếng ho khan. Sự nhiễm bệnh này có thể xảy ra vì cuống phổi của nó ngắn và trong máy hô hấp, bộ phận này liên quan với bộ phận kia. Bệnh đau cuống phổi thường xảy ra cho các trẻ em yếu và mệt mỏi. Đối với các trẻ em khỏe mạnh hơn, dù có bị cảm cũng chỉ trong ba ngày là hết.

Ho, sốt vừa, hơi thở khô khò, ăn uống mất ngon, đó là những điều nhận xét về bệnh đau cuống phổi. Bác sĩ sẽ

BỆNH ĐAU CUỐNG PHỔI

xem xét lại những trạng thái bằng cách khám ngực đứa trẻ.

Nếu không có những biến chứng gì khác thì đứa bé sẽ bớt đau sau một tuần. Trái lại, nếu bệnh không thuyên giảm thì chứng đau phổi có thể kéo dài đến quá một tháng. Đôi lúc chứng đau phổi có thể trở nên trầm trọng, dễ biến sang bệnh sung màng phổi.

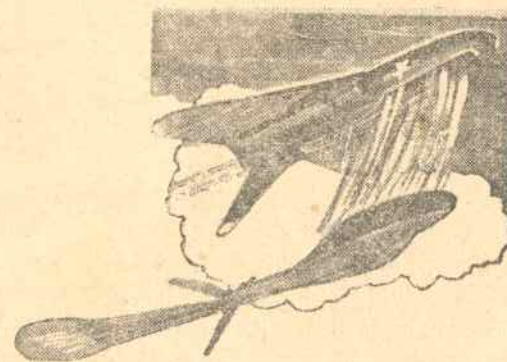
Cách điều trị bệnh đau cuống phổi cũng giống như cách chữa chứng cảm lạnh. Nên thận trọng trong việc chăm nom cho đứa trẻ. Phương pháp điều trị là cho đứa trẻ uống thuốc ho, để làm cho bớt ho và hơi thở dịu bớt, và một vài thứ thuốc diệt trùng. Bạn phải luôn luôn phòng bệnh có thể trở nên trầm trọng, nên đem đứa trẻ đến bác sĩ sớm chừng nào hay chừng ấy.

CHỈ BẮM CÁI KHUY là hoa tiêu phản lực cơ thoát nạn

HOÀ tiêu phản lực cơ tương lai rồi phải cơ bị nạn trên một không phận, khi áp lực mạnh đến nỗi không một sinh vật nào sống nổi, sẽ không bị nguy hiểm đến tann mạng nữa khi vắng mình ra ngoài không trung.

Cái ghế họ ngồi bình con cá ông voi, được gắn kín lại rồi được phóng ra ngoài và sẽ rơi xuống đất an toàn, vì ghế đã được chế tạo để bảo vệ phi công chống lại nhiệt độ và áp lực quá cao.

Và nếu phi công rơi xuống bề, thì phi công chỉ việc ung dung chờ đợi cứu trợ. Ghế thành một cái xuống nhỏ



có đủ nước ngọt thực phẩm và hỏa tiễn.

Không quân đoàn Hoa Kỳ đang chế tạo nhiều thứ ghế an toàn hình thoi này.

CHIẾC KHUY BẮM

GHỀ hình thoi đó có đủ máy móc kiểm soát và dụng cụ thường thấy trong một thân máy phi cơ thường, và với điều kiện thường xuyên thì gắn liền trong máy bay. Một quả hỏa tiễn sẵn sàng phóng chiếc ghế đó ra ngoài không trung khi bấm khuy.

Chiếc ghế phóng ra ngoài thân phi cơ được vài giây, chiếc dù dãn đuôi ghế mở ra, và sẽ hạ nhẹ nhàng chiếc ghế xuống mặt đất.

Nếu rơi xuống mặt nước, chiếc ghế sẽ nổi như cái xuống, và sóng đánh sẽ làm xuống đó chạy được.

Đọc khắp các báo ngoại quốc

HỌC BẠ CỦA MỘT HỌC SINH MỸ

HỌC BẠ của một học sinh Mỹ ở một trường sơ đẳng có gửi 28 lời phản bình dưới đây:

Năng lực cá nhân và xã hội:

- Tinh thần độc lập.
- Đặc tính kỷ lệ.
- Chỉ quả quyết.
- Tinh thần trách nhiệm.
- Tinh thần hải hước.
- Thích ứng dễ dàng với tình trạng mới.
- Óe sáng kiến.
- Phương pháp trong cách học tập.
- Kỷ luật.
- Bền gan trước khó khăn.

Triển khai về thể xác

- Giữ gìn về các điều luật vệ sinh.
- Tham gia vào các cuộc chơi.
- Sạch sẽ, lối ăn mặc.
- Năng lực làm việc tập đoàn.

Triển khai về tinh thần

- Tập đọc.
- Văn chương.
- Dễ dàng trong cách phát biểu.
- Trong sáng trong cách phát biểu.
- Trong sáng trong lối hành văn.
- Khả năng sáng tác.
- Chánh tả.
- Viết tập.
- Toán số.
- Khiếu suy tưởng.
- Bàn luận.
- Tự chủ trong việc học hành.
- Ngoại ngữ.
- Âm nhạc.

(Deutsche Zeitung Frankfurt)

DÙNG HỎA TIỄN, CHI PHÍ CHIẾN TRANH SẼ ÍT TỐN HƠN

THEO NHỮNG NHÀ tình thông quân sự ở Anh, việc dùng hỏa tiễn, chi phí về chiến tranh sẽ đỡ tốn rất nhiều. Ở Anh hiện đang chú ý khuyến khích việc chế tạo những hỏa tiễn nguyên tử và điện tử.

Theo những lời tuyên bố của những nhà kỹ sư trẻ tuổi ở Anh, việc dùng hỏa tiễn và phi cơ có người máy điều khiển sẽ ít tốn hơn việc dùng những phi cơ tối tân với những trường bay to lớn...

Theo cuộc chiến tranh vừa qua nếu muốn hạ một phi cơ Đức phải tốn 500 triệu francs. Dùng hỏa tiễn, trong số 10 phút, nếu chỉ có một phát trúng đích cũng chỉ tốn 20 triệu francs tính như thế sẽ đỡ tốn hơn và rất lợi nếu chiếc phi cơ lại mang một trái bom nguyên tử.

Một phi cơ phản lực hiện nay đáng giá từ 25 đến 50 triệu francs. Một phi cơ sản giặc ban đêm, có thể bay bất kỳ thời tiết nào đáng giá 150 triệu francs. Một phi cơ phóng pháo hạng lớn giá từ 700 đến 1000 triệu francs — Giá đắt đỏ là ở chỗ tiền trả nhân công. — Chỉ có Nga xô và Mỹ là có đủ người để chế ra hàng tháng hàng trăm phi cơ.

Theo chủ giám đốc viện nghiên cứu và phát triển máy móc về ngành sản xuất kỹ nghệ ở Anh thì việc dùng hỏa tiễn và phi cơ có người máy điều khiển sẽ rất hiệu nghiệm và nhất là đỡ tốn rất nhiều.

Các nhà tình thông quân sự Anh cũng tán thành quan điểm trên.

(Daily Herald, Londres)

TIN MỚI KHOA HỌC

XE HƠI CÓ MÁY LÀM CHO ẤM HAY MÁT

Dĩ xe hơi lúc trời lạnh, đóng hết cửa vẫn thấy muốn run: lúc trời nóng, như mùa hạ, có gió mát mà cũng có khi thấy oi ả, nóng bức. Vì vậy công ty General Motors vừa chế ra một thứ máy gắn vào xe hơi để tạo ra thời tiết ấm hay mát tùy theo ý muốn. Dầu xe đang chạy ở miền tuyết sa giá lạnh, người ngồi trong xe cũng thấy ấm áp như ngồi trong nhà, bên lò sưởi.

Thứ máy làm ra thời tiết áp dụng vào xe Cadillac và Oldsmobile từ năm 1953.

ĐƠN BÀ THIẾU MÁU HƠN ĐƠN ÔNG

CÁC nhà khoa học Mỹ vừa nhận xét rằng đơn bà sống lâu hơn đơn ông song lại ít máu đỏ hơn. Nhà « băng máu » của Hồng Thập Tự đã phải từ chối 12 phần 100 số phụ nữ cho máu vì máu họ thiếu hồng huyết cầu. Còn số đơn ông bị từ chối chỉ dưới 1 phần 100 thôi.

Tạp chí của Hội Y khoa Mỹ nói rằng có trên 6 triệu phụ nữ Mỹ từ 18 đến

37



TRUYỆN DÀI TÁM LÝ XÁ HỘI NGÀY NAY

Tứ của bà X.X. — Cô VÂN NGA thuật

(Xem Đời Mới từ số 33)

ĐOÀN người lại chịu chút bồng bề ra đi. Giờ thì họ không còn biết là đi về đâu và đến đâu nữa, nhưng họ vẫn theo đoàn, linh đình đây đó. Trời mây bao la, đất đai còn rộng chán chường cũng có thể thấu nhập những người ở khắp nơi, trong các tầng lớp xã hội. Mỗi một gia đình có một chiếc ghế, một tam bản hay cùng lắm là một chiếc giường rộng để tá túc trong thời buổi binh bồng nay đây mai đó. Không ai còn nghĩ một cách thiết thực đến ngày mai, mà dầu có nghĩ đến, họ cũng thấy thời cuộc không cho họ làm khác hơn nữa. Họ hẳn vui sống lúc nào hay lúc nấy. Đời của ngày hôm nay vẫn còn nhẹ tho. Khắp các nơi thức ăn vật uống tìm kiếm được một cách dễ dãi. Gạo thóc thừa ăn không hết và khắp đồng, lúa chia đỏ ao rụi lần dưới nắng.

Trong đoàn tản cư có gia đình ông Phan cùng đi theo. Ông bà Phan cùng con bé Bình và vợ chồng cô Bích Vân ở chung trong một chiếc ghế rộng, trong ghế chất đầy vàng

bạc và đồ tư trang cũng bộn. Ông Phó Nhân và cô Bích Thủy ở một chiếc tam bản nhỏ cột theo sau ghế. Ông và cô thường hay qua bên ghế lớn để phụ trong mọi công việc. Vốn đã sống thời thơ ấu trong đồng áng ông Phó Nhân và ông Lư cũng thành thạo trong việc chèo chống. Duy chỉ có hai chị em cô Bích Vân, Bích Thủy chưa từng sống quen nên bỡ ngỡ. Đây cũng là thêm một dịp để hai cô nhìn thấy những vùng thôn quê thanh tịnh với những kiếp sống tuy bận rộn mà thanh thoi. Các cô hằng ngày được chung đụng với đám người thật thà và ngớ ngẩn nọ nên trong đầu óc cũng được gọi bớt đi những tư tưởng cầu kỳ, khúc mắc do hoàn cảnh gia đình trưởng giả đào tạo ra.

Cô Bích Vân mãi không tiếc lời trầm trồ và tán dương đời sống hồn nhiên của những vùng hoa mật này. Cô rất có cảm tình với những người chỉ sút kém dân thành thị vì sự thiếu học còn thì từ tánh tình đến cử động và tư tưởng đều ăn đứt cả dân chợ. Cả cô Bích Thủy là người bằng sống trong cảnh được tưng tưng chịu chuộc

quen, chỉ muốn mọi người phải lo, phải nghĩ vì mình, cũng thấy bất chước họ mà bứt sự ỷ lại vào những người thân. Cô hay nói chuyện, cho thuốc men và chỉ bảo những vệ sinh thường thức cho họ. Những điều của cô dạy bảo có điều họ nghe theo răm rắp có điều họ cũng cãi lại. Thí dụ như về nước uống, cô khuyên họ nên uống nước chín và lọc, họ cười ồ lên mà bảo :

— Ông cha tôi có khi nào chết bậy về uống nước độc. đầu và ngay chúng tôi thường uống nước sông, nước ao mà vẫn khỏe mạnh kịch cộm như thế này kia mà.

Trong những lúc cô Bích Thủy nói chuyện thân mật với các người dân bà quê mùa, ông Phó Nhân đứng xa xa nhìn xem có vẻ lấy làm vui thích lắm. Người vợ trẻ và đẹp của ông đã rũ bỏ hết những lớp dài các phong lưu và bắt đầu biết sống gần với đại chúng. Cô Bích Thủy của ngày hôm nay tưởng không còn dính dáng gì đến cô Bích Thủy đã từng được kêu là bà quan lớn phó của năm trước. Sự thế thăng trầm đã hoán cải bao nhiêu kiếp sống con người, và rồi đời người sẽ xuôi ngược về đâu, qua những giai đoạn thế nào nữa ?

Ông Phó Nhân lặng lẽ đứng ngắm vợ. Cô Bích Thủy bận một bộ đồ bà ba hàng đeo, bên tay chỉ còn đeo chiếc vòng cầm thạch, chân đi đất, trông tươi và dòn. Màu da trắng tuyết của cô nổi trên màu quần áo, màu đất cát, màu cây lá làm cô có một vẻ đẹp kín đáo và say đắm. Bất cứ trong khuôn cảnh nào, bất cứ lối trang sức thô sơ đến đâu con người ngọc ấy vẫn đẹp, vẫn tươi làm cho người ta tưởng chừng như nhan sắc của cô là một thứ hương hoa ngào ngạt không khi nào phai nhạt. Cô bận bộ đồ đơn sơ ấy như mọi cô gái khác nhưng cô là một hòn ngọc sáng nhứt trong những hòn ngọc quý hằng được đeo trên bân giòng nước ngọt, dưới bóng

— P.N.M.

ĐỜI MỚI số 42

mắt của những tàu dừa ẻo lả.

Đã nhiều bận ông Phó Nhân cảm động nắm tay cô hỏi :

— Em thích ở thôn quê lắm ư ? Anh thấy em có nhiều cảm tình với khung cảnh thanh bình này mà mừng cho em. Những người dân quê mùa dốt nát ở đây có thể toàn là bạn thân cả vì lòng họ không giả dối.

Cô Bích Thủy nhìn xuống nước, bờ bờ trông những vệt lục bình trôi theo chiều nước :

— Anh tưởng thế à ? Đó là làm để mà chơi vậy thôi chứ em không thể sống cận những người quê mùa như thế được. Họ có biết gì đâu mà chuyện trò cho có thú vị.

Trong những buổi chiều cô Bích Thủy bồng con ngồi im lặng trước mũi ghế mắt đắm đắm nhìn về phía xa xăm. Vững hồng lần lần xuống thấp sau rặng cây xa mờ, ánh lên những tia sáng lấp lánh. Vùng thôn quê im lìm với những bóng nhà tranh tỏa nhẹ làn khói bếp khiến cho những kẻ xa quê bỗng chạnh lòng nghĩ nhớ đến mái nhà ấm thuở xưa. Trên con đường đất gồ ghề vắng ngắt không có người, vật thấp thoáng. Những hàng lúa tím tập tành dài qua những mẫu ruộng đang buồn rười rượi cong cựa hoa lúa im lìm trong sương chiều vương loảng. Cảnh thôn dã ban ngày xôn xao hoạt động bao nhiêu, giờ lặng lẽ được một vẻ tịch mịch u hoài. Có vài tiếng chày giã cối đập vang lên một điệu buồn tênh. Cô Bích Thủy thở dài nhìn theo một đàn chim riu rít thông thả bay về phía chân trời còn le lói chút ít ánh sáng tàn.

Ông Phó Nhân thấy vợ buồn vội ra ngồi một bên trông giỡn với con một lúc, rồi bảo :

— Con bé Bình từ hôm tản cư đến nay có vẻ cứng cáp hơn xưa là nhờ ở không khí trong sạch. Theo anh tính thì tốt hơn chúng mình chờ thời cuộc hơi yên tìm mua một miếng vườn để mà sống ăn dật cũng là hạnh phúc chán.

Cô Bích Thủy quay sang nói :

— Không anh à, chúng ta không phải là người sống mãi ở nơi buồn tênh và tù túng thế này được. Phải làm cách nào về thành thị chứ. Sống ở đây mãi có lẽ em rầu mà chết lịm.

— Về sao được, em ? Em không thấy cũng rất nhiều gia đình khá giả vẫn phải chịu thế và rồi cũng quen em à. Em không thấy vợ của ông cô mi, con bà đốc phủ, cháu của ông hội đồng đều phải hơi xuống bán thuốc hút, bán trái đầy sao. Tuy hoàn cảnh mà sống chứ, khi nào cao sang thì vẫn cao sang, đến lúc bần cùng cũng phải cố chịu đựng mới phải.

ĐỜI MỚI số 42

— Nhưng ít ra anh cũng phải nghĩ đến ngày mai sẽ ra sao, tương lai con bé Bình có đảm bảo được với cuộc sống lang thang thế này chăng ? Thiên hạ cũng trở về thiếu gì !

Ông Phó ngồi vắt thuốc mà suy nghĩ lung lay. Trong lúc tản cư ông mới tập tành hút thuốc, một là cho đỡ rết hai là để ăn muối ; và trong những khi hút thuốc trí óc của ông đang làm việc lung lay. Bây giờ góp nhóp bạc tiền vòng vàng kim cương lại, ông cũng còn một số tiền lớn có thể ra châu thành được.

Nhưng làm nghề gì sạch sống giữa vùng đất khó khăn mà mỗi mỗi chuyện lớn nhỏ đều phải tốn tiền ? Nếu cứ ngồi không ăn mãi thì núi vàng cũng phải lở nữa là... ! Bằng xoay ra buôn bán thì chưa phải lúc ông chường mặt ra được mà cô Bích Thủy lại không rành rẽ về công chuyện tính toán lí mĩ ấy. Thế phải làm sao ? Ông không còn biết phải làm sao nữa ! Ông bị lâm vào một cảnh nan phân, tiến tới thì không ích gì cho ai mà lui cũng không hại gì ai nhưng ông không đủ phương tiện gì để chọn một trong hai đều ấy.

Trong lúc ấy, cô Bích Thủy cứ theo bàn bạc cùng ông phải trở về. Ông cứ lựa lời hẹn lần mãi :

— Đề chừng thỉnh rồi tính em à. Nghe nói ngoài thành phố này cũng lộn xộn, khó khăn lắm. Bây giờ mình cứ đi theo người ta đi, ai làm sao mình làm vậy để chờ phương cách nào thuận tiện hãy trở về.

Cuối năm ấy, các gia đình tản cư nọ ăn Tết trong chợ Cái Đước lớn ở quận Giồng Riềng tỉnh Rạch-giá. Qua đến mồng bảy chợ Cái Đước phải hứng lấy một trận mưa dạn mây bay. Đoàn ghé lưu động lại tề ra các ngã bình bồng trôi về ngọn Cái Đước nhỏ. Lúc ấy những tiếng xì xào bàn bạc trở về đã bắt đầu bí mật loan truyền. Họ thấy rằng theo mãi không ích gì cho ai mà còn làm đích để cho đoàn chim sắt mỗi ngày mỗi bay đi tập kích. Họ đã bị vào một cái rọ chung quanh toàn là gai góc cả, làm thế nào thoát ra được mà chẳng bị bao vây ?

Cứ mỗi chiều mở lại vang lên cum cum nghe rừng rợn để cáo báo những tin « thổ dậy ». Thêm thế nữa, suốt ngày đêm tiếng súng lớn nổ rền rã ở miệt Cái Nhung nghe lồng lộng. Khi ấy về sống thanh bình ở thôn quê bị tráo lộn. Dưới sông từng đoàn ghé tản cư chèo rơm rạp kêu hỏi nhau đường nào đi bình an, trên bờ đầy đặt những kẻ bị mang, nấp quây lăm hồ đi sảo sạt.

(còn nữa)

Tiếp bạn « Đời Mới » trong ngày Tết Xuân

Bạn Trần Văn Ân, chủ nhiệm báo Đời Mới và nhà xuất bản Dân Mới xin dành trọn ngày mồng 3 Tết để tiếp bạn Đời Mới nam nữ tại 96 đường Đại tá Grimaud Saigon, có mặt nhân viên bộ biên tập.

Mời các bạn trên đường vui Xuân hãy dừng bước nơi ty quân lý của bốn báo, gọi là mừng Xuân tiên bộ.



Bạn ANH LINH (Tân định) :

Bạn vui lòng gửi về Tòa soạn tác phẩm bạn nói trong thư. Rất hoan nghênh.

Bạn TRẦN QUANG CHÂU (Giadinh). Bạn NGUYỄN VĂN TÁY (Long xuyên) :

Ty Quân lý sẽ trả lời hai bạn.

Một Nữ học sinh trường Gialong Saigon : Đã trả lời một lần rồi. Việc đăng địa chỉ của người khác không thuộc quyền cô hay Tòa soạn.

Bạn TRẦN ĐỘ DƯƠNG (Savanakhet) :

Bạn NGUYỄN LƯƠNG KỶ (Battambang)

Chú ý đến lời bạn dặn trong thư.

Bạn CHI LAN HUỆ (Chợ Lớn).

Xin lỗi bạn ở chỗ sơ xuất ấy.

« Ai về quê nội » gửi đăng số Xuân chậm mất rồi. Đang xem nếu được, sẽ đăng số thường.

Bà H. TƯỜNG (Huế) :

Đang xem. Cảm ơn bà.

Bạn LÊ THU BA và TRƯƠNG MINH CHÂU

Mạnh Nhân sẽ phúc đáp thư 2 bạn trước Tết Xina lỗi vì bạn M. N. mắc bận nhiều việc quá.

Bạn VIỆT NHÂN (Huế)

Rất tiếc giữa bạn và tôi chưa cảm thông nhau. Trong « Đọc thơ các bạn », Trần Đoàn làm lúc cũng có những ý ngược như trong « Ngược Thời » của Dương Bá Dương, mới nghe hơi ngược nhưng xét kỹ nó xuôi lắm đấy !

Bạn đọc dài hạn để ý

Nhà báo sẽ bán cho các bạn tập Xuân Đời Mới với một giá đặc biệt.

Mong các bạn vui lòng đón rước tập báo Xuân của các bạn và trả giùm tiền ngay lúc giao báo.

NHÀ CHỤP HÌNH :

BÁCH LAN

48 Thái lập Thành (Verdun)

chụp hình thật giống, đẹp giá phải chăng. Đặc sắc : Trá hình và tô màu thật mỹ thuật

XƯƠNG MÁU PHIÊN NGUNG

CỬU LANG

(xem Hồi Mới từ số 9)

TÓM TẮT.— Trong một chuyến đi công cán ở xa về ngang rừng, Hoài An tráng sĩ cứu được một chàng công tử võ động sắp bị nguy dưới vuốt hổ. Trong khi đến kinh thành Phiên Ngung hai chàng tiếp được một tin của cô gái Thanh Nhạn lãnh tụ bọn anh hùng núi Bắc, cho hay Cô thái hậu sẽ cho người ám sát toàn Kiến Đức thái tử tức là người anh khác của Đường Kim thiên tử bấy giờ. Cả hai bên đến gần căn hành động ám muội ấy, rồi ro làm sao chàng công tử bị trọng thương và chết ngất trên tay Hoài An. Khi ấy chàng mới hiểu người công tử đẹp trai ấy là gái giả trang...

Chàng nĩa lên bầu trời trong sáng và nhớ đến lời hứa, hẹn của mình cùng cô gái ta. Chàng thấy ly vọng ở tương lai, tia tưởng ở sự thành công của mình. Chàng sẽ nỗ lực phụng sự cho tổ quốc, khi nước nhà được an khương thái bình là ngày hạnh phúc của chàng đã đến.

Chàng mơ màng lắm lắm :

— Ta cùng nàng như đôi chim ngậm những bông lúa rải rắc cùng thiên hạ—sẽ làm cho loài người mất tan cả những đau thương, phiền muộn. Hạnh phúc của chúng ta là hạnh phúc toàn dân, ở đâu đâu cũng tan những bất bình và cùng đồng tiếp những ý sống vui tươi, đẹp đẽ.

Chàng thanh niên tráng sĩ vừa đi vừa ngâm nghĩ vờ vờ thể bỗng thoáng nghe có tiếng binh khí chạm nhau từ xa đưa lại. Ngạc nhiên chàng ngẩn đầu lên nhìn. Tiếng ấy từ mé sau một cái gò đất đưa lại. Không chậm trễ chàng tráng sĩ háng mình chạy đến xem thể nào.

Trước mắt chàng đang diễn ra một cuộc chiến đấu cam go giữa một trai và một gái. Trai là anh chàng đại hán đầu đàn bọn giặc Tàu còn gái là cô bé Thanh Nhạn. Chàng tráng sĩ đoán được vài phần : có lẽ cô gái hiệp bạn áo xanh thấy chàng lâu về nên đi tìm lại rồi ro thể nào gặp phải tên giặc dữ đang chạy lạc đường. Thế nên mới có trận chiến quá chênh lệch xảy ra nơi chỗ vắng vẻ này.

Nhìn thấy tên giặc dữ bầm hổ ra tại áp đảo cô gái hiệp Hoài An nghiêng rằng bảo thắm :

— Tên giặc đáng ghét nọ tưởng đâu có thể nuốt chửng ngay Thanh Nhạn được ư ? Cô bé tuy kém sức hơn nhưng gan liều đâu để hẳn thành công dễ dàng. Thật là một thiếu nữ đáng phục, dù phải so gươm cùng tên giặc chúa hồ Động Đình tài nghệ lẫn áp hẳn cô nhưng có thấy khi nào cô bối rối đâu. Thật không hổ danh là con Nhạn xanh miền núi Bắc.

Quả thật cô gái mặc áo xanh rất xứng đáng với lời khen nọ. Đã hai lần chạm kiến cùng một kẻ tài nghệ tuyệt luân hơn hẳn cô một cách rõ ràng mà cô vẫn không hề nao núng. Cứ mỗi lần thanh kiếm cô chạm phải vỏ khi của địch đến bật ra lửa là mỗi lần gần tay cô chôn lại ở âm cả người. Thế mà vì danh dự phái võ cô vẫn chưa chịu lùi, Cô cố giữ tài lưỡng tránh để lửa thể lạng lại những đòn ác hiểm khiến cho tên giặc nhiều lúc phải giật mình.

Tên giặc cảm tức lồng lộn lên như con mãnh sư khát máu, tuy nhiên ngọn kiếm trong tay hẳn vì vút đảo lượng chung quanh mình cô gái chứ không hề phạm vào thân cô được. Cái lối đánh uyển chuyển và ma quái của cô bé chẳng những làm cho hẳn tức lộn cả ruột mà đến người đứng ngoài xem vào như tráng sĩ Hoài An cũng phải tấm tắc khen thắm.

Nhưng càng đánh lâu càng thất lợi cho Thanh Nhạn. Cô đã dùng tự lượng sức mình : qua suốt cả đêm phải tranh đấu cam go, cô lại mãi mê đi tìm bạn thành thử không có lúc nào nghỉ ngơi được. Trong khi ấy tên giặc dữ đã qua mấy giờ tạm nghỉ ngơi để sáng tìm đường về nên còn sung sức càng đánh càng thấy hăng. Cô gái cảm cự yếu dần nhưng tính khí vốn can trường cô không chịu lùi sớm.

Cô trở về thể thủ cố cầm cự chờ xem các bạn cùng phần nhau đi tìm Hoài An tráng sĩ và chàng công tử có trở lại gặp đề vào phụ tay cùng nàng chăng. Có lẽ đoán biết ý nghĩ của nàng, tên giặc càng tiến đánh dữ dội. Hẳn tấn công hết sức ráo riết rồi trong một thế bí hiểm hẳn đánh văng được kiếm của Thanh Nhạn. Cô bé kinh sợ. Kêu thét lên một tiếng muốn quay mình tháo lui, nhưng tên giặc quát lớn :

— Mi phải đền mạng cho tất cả anh em ta vì mi mà mất mạng.

Dứt lời hẳn lia kiếm chém xuống vào

mặt cô bé Thanh Nhạn biết tránh không kịp vội cúi đầu rút mạnh vào ngực hẳn. Ấy là một thể đánh vô cùng táo bạo rất khó khăn cho địch mà cũng nguy hiểm cho mình. Vì cấp bách quá cô phải liều họa may có gỡ rối cho mình chút nào chăng, nhưng cô làm tên giặc nọ là một tay tuyệt luân hảo hán tất cũng phải ngửa những đòn phản lăm. Vì thế hẳn vội trở cùi chỏ bên trái đánh mạnh vào đầu cô khiến cô lao đao sắp ngã, tưởng chừng như có ai cầm lạng đá to mà ném trúng vậy. Tên giặc đắc ý cười rít lên hoành kiếm chém tại lại định phân thân cô làm hai đoạn.

Nhưng hẳn không ngờ còn có người thứ ba đứng ngoài dự kiến. Thấy bạn bị nguy Hoài An tráng sĩ đang cầm làm le lưỡi dao nhỏ ghim vào vết thương của chàng công tử khi này vội vàng vung tay phóng ra. Thoáng thấy có lạng sáng bay xẹt vào mặt mình tên giặc ngưng tay nhảy ra tránh khỏi.

Hoài An gọi lớn :

— Người anh hùng có bao giờ ý mạnh hiệp yếu thể bao giờ. Có giỏi hãy cùng ta thi tài đây.

Tên giặc dữ thấy Hoài An tráng sĩ bỗng nhiên từ đâu xuất hiện ra đề ngăn cản công công chuyện của hẳn thì cảm tức hết :

— Tên kia cứ ý tài bay chen vào việc của thiên hạ rồi đây sẽ chết dưới ngọn kiếm danh gia của nhà ta.

Hoài An tráng sĩ chống kiếm cười khàn khách :

— Ta đến đây để đưa ma cho nhà người đấy. Hôm nay là ngày kết liễu cuộc đời tàn bạo của tên chúa cướp hồ Động Đình. Mi khá топ bớt miệng lưỡi khoe khoan lại để mà sám hối tội ác.

Tên giặc vội bỏ cô bé Thanh Nhạn, nhảy một cái đến bên Hoài An tráng sĩ vừa vung kiếm chém và mắng rằng :

— Thử xem ai chết, ai sống. Nói nhiều vô ích.

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Chúng tôi vừa mới nhận được :

— Cuốn sách « **Sanh nuôi dưỡng dục** » của **VÕ-DUY-ĐIÊN**, sách dày 200 trang, in trên giấy thật tốt, trình bày rất mỹ thuật.

— Tiểu thuyết « **Cô Lan** » của **ANH-HUY**, dày gần 150 trang.

— Và kịch thơ « **Ái tình lý tưởng** » của **HỒ-ĐÌNH-PHƯƠNG**.

Vậy ấn cần giới thiệu cùng bạn đọc thân mến.

— ĐỜI MỚI

ĐỜI MỚI số 42

Hoài An vung kiếm ra đỡ. Hai món chạm nhau buông ra một tiếng loảng soảng rợn người. Cả hai người đều cảm thấy bị chồn gần tay lại với buông ra một tiếng khen.

— Hay ! Sức khỏe thời xưa vẫn không hao hớt.

Hai người lại xô vào nhau trở tài, hai lưỡi kiếm bay lượng chung quanh mình lúc ban đầu loang loang như muôn ngàn cánh hoa mai rơi tả, sau càng lúc càng nhanh tỉ như khúc lụa trắng vung vẩy quẩn quanh lấy thân hình.

Thật là trận tử chiến của các tay đầu đàn, sừng sỏ có khác. Người ta chỉ nghe tiếng chân bước tới lui nhẹ nhàn, người ta chỉ thấy muôn vàn ánh sáng loảng nhoảng soán sít với nhau chung đen hai bóng người thấp thoáng. Tiếng binh khí chạm nhau nghe liên tai như trận pháo nổ.

Cô gái hiệp đứng ngoài chứng kiến cuộc đua tranh dữ dội cũng phải lác đầu tấm tắc khen ngợi. Có gặp kẻ xứng tài, vừasức, tên giặc mới đề lộ ra bản lãnh ghê hồn của hẳn. Thi ra trong hai lần giáp chiến với cô gái hẳn chưa phải đỡ ra hết tài, nghệ một là hẳn khinh địch hay là hẳn chưa dùng đến những thủ đoạn bí truyền ra áp dụng. Khi ấy, hẳn tỉ như một con mèo gặp chuột biết chắc chắn kẻ địch phải khuất phục dưới nanh vuốt của mình nên cố ý vờn chơi cho hả lòng sâu hiểm.

Trước ngọn kiếm ngang tàng và đông mãnh của Hoài An tráng sĩ tên giặc họ Trương thay đổi hẳn kiếm pháp. Hẳn đem hết công phu luyện tập và kinh nghiệm giang hồ ra để thi thố. Lưỡi kiếm của hẳn biến hóa ra bao nhiêu là thể độc, đường hay đề mong hạ được tay anh hào nước Việt. Hàng này chàng tráng sĩ áo vàng cũng áp dụng tất cả sở trường ra thi thố. Cả hai đều mãi mê trong chiến cuộc luôn luôn chuyển hết tâm trí và sức lực để ganh đua nhau.

Lấy công tâm mà nói tài nghệ của hai tay giang hồ khét tiếng ấy không ai chịu nhường ai cả. Quả thật là kẻ tâm lạnh, người lửa cần. Cuộc tranh hùng cứ kéo dài mãi trên ba giờ đáng đáng, không một ai tỏ ra sút kém ai trong một thể hờ hênh nào hay một mảnh khỏe quý quyết nào.

Khi ấy mặt trời đã lên đến đỉnh đầu, rọi xuống nhàn gian những tia nắng ấm áp của mùa Xuân đẹp. Gió ngàn phương thỉnh thoảng thổi về nơi đồi cao làm lung lay những cánh hoa hoang dại như cũng biết tán thưởng trận tranh

ĐỜI MỚI số 42

hùng. Chung quanh đồi đã có đông người : bọn kiếm khách bủa ra đi tìm bạn đề tề tựu tại đấy, ngo ngẩn đứng chờ xem sự thắng bại. Họ chăm chú đứng nhìn những thể kiếm danh gia bí truyền, lòng khâm phục tài nghệ cao siêu của bạn và kẻ thù.

Có chứng kiến bản lĩnh của hẳn, họ mới mừng thầm rằng cuộc ám toán của giặc đêm hôm đã thất bại là một sự may mắn lắm. Ấy cũng nhờ nơi tài nghệ của Hoài An tráng sĩ đã khéo chuyển sang cuộc diện. Nếu không bọn họ không dễ gì cản ngăn được tên giặc họ Trương lợi hại kia. Quả thật hẳn không hổ là người thân tín của Cô thái hậu đã phó thác cho cái công chuyện mờ ám nọ. Và họ Cô cũng đành đành rằng với tài sức của hẳn không dễ có ai qua nổi tất nhiên mưu mô nọ sẽ thành chắc chắn. Nào ngờ trên con đường đi của hẳn còn phải đụng đầu với chàng tráng sĩ áo vàng, lãnh tụ của phái võ Việt...!

Tên giặc dữ nhìn thấy phe địch quy tụ đông đảo, lòng hơi nao núng. Hẳn lo sợ sẽ bị tiêu tan oái danh bá chủ một vùng mà còn e phải nguy đến tánh mạng. Đồi ngang tàng của hẳn

chưa hề biết trên đầu còn có ai sẽ phải chôn vùi một cách tối tăm trong một lòng đất nhỏ hẹp này ư ? Vì cứ lo nghĩ như thế nên tâm thần hẳn thiếu mất sự bình tĩnh. Đường kiếm sắc sảo đã hơi rối loạn.

Biết ngay chỗ yếu của địch chàng tráng sĩ Hoài An chỉ chờ đợi có thể để giờ hết sự khôn ngoan khéo léo trong nghệ cầm kiếm mà áp dụng triệt để. Lưỡi kiếm báu của chàng vì veo mùa lượng phá hồng tất cả những đường kiếm hay của địch. Chỉ trong chớp nhoáng, nương vào sự bất loạn tinh thần của tướng cướp chàng đã mở sự tấn công ráo riết làm cho hẳn phải luống cuống. Chàng cố làm hẳn mất sự tự tin để rồi lừa một thể hiểm — chỉ một thể thôi — mà kết liễu cuộc đời độc ác của hẳn.

Thi đây cơ hội đã đến : tên giặc cảm tức vì bị đánh ép quá ngặt, lồng lộn lên vung kiếm chém tới tấp. Hẳn cố ý lừa cho đối phương phải hoành kiếm về đỡ để giờ đến một thể danh gia tuyệt kỹ mà ít khi hẳn phải dùng đến. Làm như vô tình mắc mưu Hoài An tráng sĩ thoát bộ giữ mình.

(Còn tiếp)

— Bạn đã chứng kiến cảnh chồng Nam vợ Bắc rồi sanh lắm chuyện rắc rối, lời thôi khi cha mẹ họ vì nặng nề tiền cổ cứ khăng khăng một mực từ chối đòi giải ngẫu đó dù là đầu thảo, con hiền ?

— Bạn muốn biết một cách giải quyết khi làm cảnh ẻo le của gia pháp quá nghiêm kia ?

— Bạn từng đủ bỏ cuộc sống nhưng lựa kiêu sa, cũng như từng nhượng địa vị sung sướng, an nhàn cho người khác để sẵn sàng cam chịu sống một đời đủ khổ sở gay g, hiểm nghèo nhưng lòng bạn thấy thích thú, tri bạn thấy thư thái, tâm bạn thấy thanh cao hơn đề đi vào con đường lý tưởng do bạn ý thức được ?

Các bạn hãy đến mau tìm mua cho bằng được quyển **TIỂU THUYẾT :**

TẠI TÔI

Của nhà văn **HỒ BIỂU CHÁNH**. Hơn thế nữa :

TẠI TÔI

Còn đưa trình quý bạn và nhờ quý bạn đề tạm giải quyết dilemma đời hiện nay : cảnh xã hội hồng, con người hư, ta phải ra công tìm lối sửa chữa. Nhưng biết dùng giải pháp nào cho hợp lý ? Nên đứng gần họ để sửa ? Nên đứng trên họ một chút để sửa ? Hay cứ mù ni che tai, mặc thể tình đào đổ miễn mình thanh cao cao thượng là được ?

TẠI TÔI

Nhân dịp khai trương nhà xuất bản PHAN YEN, chúng tôi xin cung hiến bạn đọc xa gần quyển truyện này. (Sở xuất bản lần đầu, tháng)

Nhà xuất bản PHAN YEN

109 Bđ Galleini 109, Saigon

Những tư tưởng dân chủ... (tiếp theo trang 16)

Tuần cắt nhấc lên làm tướng ; chỉ lớn của ông đã giúp ông thắng nhiều trận, lập nhiều chiến công.

Phẩm tước trong xã hội có năm trật : công, hầu, bá, tử, nam, hễ ai có công với nước, đều được ăn thưởng hết, chứ không như ở nhiều nước Âu châu phẩm tước là cha truyền con nối.

DÂN SANH LÀ SỰ TỐI CẦN.

KHÔNG hạn chế sự tham gia của quần chúng vào việc nước, không ngăn cản quần chúng bước lên những bậc thang cao cả của xã hội, nước Việt Nam xưa còn có một hệ thống điền địa để giải phóng nông dân khỏi phải dầy dụa mãi trong cái kiếp vô sản. Một nước chuyên về nông nghiệp thì nông dân là nền cốt. Nông dân phải có một mức sống khá cao, phải hưởng kết quả mồ hôi nước mắt của mình thì mới có sự công bằng trong xã hội.

Chế độ cải cách điền địa mà ngày nay các nước trên hoàn cầu đang thi hành, đã được áp dụng ở nước Việt Nam từ đời Hồ quý Ly rồi. Tuy chế độ ấy chưa được áp dụng triệt để, với những phương tiện rộng rãi như ngày nay, song nó cũng cải thiện đời sống của nông dân trong muôn một. Công điền, công thổ phải đem cho hạng vô sản trong làng trước...

Vua Lê Thái Tổ xuất thân trong giới nông dân, lại càng nghiêng mình ngó xuống giai cấp này hơn nữa. Ngài đặt ra chế độ « quân điền » để quân phân ruộng đất cho đến cả những người già yếu, có quá trong làng. Đó chẳng phải là một phương pháp bảo vệ tuổi già mà ngày nay các nước văn minh đang áp dụng sao ?

Cuộc cải cách điền địa mạnh hơn hết, có thể nói là một cuộc cách mạng, đã thực hiện dưới đời vua Minh Mạng, nhờ một vị quan có óc quảng kiến : ông Võ Xuân Cẩn tổng đốc Bình Phú (Bình Định, Phú Yên ở Trung Việt). Theo lời tâu của ông năm Kỷ Hợi (1839) vua Minh Mạng đã cho sung công hết những ruộng của điền chủ ở Bình Định, chỉ để cho mỗi người 3 mẫu thới. Trước năm ấy, số công điền chỉ là một phần mười số tư điền (7000 mẫu đối với 70.000 mẫu.)

Ông Võ Xuân Cẩn nhờ chánh sách điền địa nói trên, mà làm cho số công điền tăng lên là 40.000 mẫu dặng phân phát cho bần nông và binh lính.

Cuộc cách mạng này không gặp trở lực gì về phía điền chủ hết. Chẳng hiểu tại sao sau này không có những biện pháp cương quyết như thế nữa đem thi hành trong toàn quốc ?

CHÚA ĐẢO TRẢ THÙ

PHONG TÁC CỦA LONG MỸ NHÂN

(xem Đời Mới từ số 1)

«Ờ! Anh không tin lời hứa của tôi ư ? Tôi đã lập đi lập lại với anh cả mấy mươi lần rằng ngày ấy, nếu anh muốn chết, tôi sẽ sẵn sàng để... giúp anh ! Thôi, từ giờ anh nhé !

— Chúa đảo định đi đâu ?
— Tôi có việc phải sang Hương cảng.
— Bao giờ Chúa đảo lên đường ?
— Tôi sẽ đi ngay ! Thuyền đang đợi tôi. Trong một giờ nữa, tôi đã xa anh lắm rồi. Anh có đưa tôi xuống bến chăng ?

— Rất sẵn lòng !
Một giờ sau chiếc du thuyền trắng xóa của Chúa đảo Phụng hoàng đã nhổ neo và khuất sau đám sương chiều nhẹ xuống...

Fung Tai

VÀO khi chiếc du thuyền của Chúa đảo Phụng hoàng khuất dạng sau một khúc quanh trên sông Saigon, một người từ bến tàu Hương Cảng đã đi đến trung tâm thành phố trên một chiếc xe ngựa nhỏ.

Nhìn cách ăn mặc của người ấy với một dáng vẻ nhọc, bờ phờ, nhứt là giọng nói nói, ai ai cũng nhận ra khách là một người Việt vừa mới bước chân lên thực địa lãnh Anh lần đầu tiên. Trả lời cho những câu hỏi rối rít của bọn phu khuân vác, người ấy chỉ đáp lại bằng một vài tiếng tàu rất sai giọng và thiếu nghĩa...

Đến giữa trung tâm thành phố, khách vẫn không có sự tò mò thông thường của những người mới đến, thò đầu ra cửa để nhìn người qua người lại hoặc những khu nhà đồ sộ, nguy nga. Ông ta chỉ rút một cái ví ra khỏi túi, móc một mảnh giấy xếp tư, chú ý đọc với một vẻ kinh cần và thâm bảo :

— Tốt lắm ! Nó vẫn còn đây !

Chiếc xe ngoặt qua một khúc quanh đoạn ngừng lại trước một khách sạn. Người khách bước xuống, bảo dọn một

Xem những việc trên đây, chúng ta có thể kết luận rằng tư tưởng dân chủ, xã hội, đã có lần mọc mầm, đâm rễ trong dân tộc ta. Chỉ tiếc một điều là những cuộc cải cách ấy chỉ bọc phát trong một thời kỳ rồi không có những khối óc khoa học để tiếp tục, khuếch trương rộng ra.

Đầu sao chúng ta cũng có thể nói rằng dân Việt Nam từ xưa sống dưới chánh thể quân chủ song tinh thần dân chủ vẫn tiềm tàng cháy trong tâm khảm mình.

— HỒ DIỆP

bữa ăn thịnh soạn và hồi thăm địa chỉ của công ty Kimatira and Co.

Nửa giờ sau, khi khách từ giả từ điểm để đến đây, một người lạ mặt rời khỏi đám đông và đi chậm chậm nom theo ông ta một khoảng xa xa.

Đến trước một gian nhà lộng lẫy với một tấm bản hiệu to để chữ Kimatira and Co ở đại lộ Wellington, người khách bước vào. Kể nom theo cũng bất chước y như thế :

Đang ngồi ở cửa, một thanh niên ra về một nhân viên giúp việc nơi ấy đứng lên và hỏi khách cần dùng điều chi. Khách đáp muốn gặp viên quản lý và chia ra một tấm danh thiếp với hàng chữ :

« Trần Lợi, giám đốc ngân hàng Việt Hoa ».

Thanh niên cúi đầu, cung kính đáp :

— Được xin mời Ngài vào.

Một cánh cửa mở. Người gác và Trần Lợi đi khuất ra sau. Kể lạ mặt nom theo ông ta ngồi xuống trên một chiếc băng trong phòng - chờ đợi. Người thợ kỹ tiếp tục viết trong gần năm phút nữa, trên một chiếc bản kê ở góc phòng. Trong năm phút đó, người kia vẫn im lìm và nín lặng. Đoạn ngồi viết của viên thợ kỹ ngưng chạy trên mặt giấy ; và ngừng đây, nhìn kỹ chung quanh rồi hỏi nhỏ :

— À ! Fung Tai, anh đấy à ?

— Vâng, người kia vẫn tất đáp.

— Anh có hiểu hết gì chẳng về cái ông mập mới vào đây ?

— Va đến để lãnh tiền, nhưng tôi chưa biết số chắc bao nhiêu.

— Được rồi, chút nữa anh sẽ rõ. Sau mười phút, viên thợ kỹ hiện ra, mặt mày hớn hớn :

— Sao ? Fung. Tai tọc mạch hỏi.

— Hay lắm ! Trúng mỗi ta ! Số tiền hết sức lớn.

— Từ năm đến sáu triệu phải chăng ?

— Phải anh giỏi nhỉ !

— Anh ta có trình ra một giấy biên nhận của chúa đảo Phụng hoàng.

— Anh quen chúa đảo à ?

— Số tiền này ông khách có thể lãnh ở Hương cảng, Macao hoặc Đông kinh.

— Đúng ! Làm sao anh biết rõ thế ?

— Tôi đã bảo với anh tôi được cho hay trước kia ma !

— Như thế sao anh còn cật vấn tới làm gì ?

— Để coi chắc chắn có phải con người chúng ta cần nên « hành động » hay chẳng ?

— Phải, đích rồi... năm triệu. Một số tiền hết sức lớn phải không, anh Fung Tai ?

— Suýt ! Anh ta kia rồi ! (còn nữa)

ĐỜI MỚI số 42



Cát Trắc

ĐOÀN THIÊN TÂM LY XÃ HỘI

(tiếp theo và hết)

BÔNG Yến mở mắt ngó lên trần mùng, rồi nàng ngó Vy và Đông. Hình như nàng cũng còn đủ sáng suốt để hay đây là người bạn gái thân nhất của đời nàng, và Đông, người đã tuyệt vọng yêu nàng ngày trước. Không biết nàng có đủ sức còn lại để cảm thấy bớt bơ vơ chẳng. Nàng nghĩ đến sự chết, một chiếc quan tài, năm mồ, bãi tha ma... Trong lòng nàng hiện không có người đàn ông nào cả...

Cửa mở, mẹ Thịn đi vào đưa một phong thư cho Vy.

— Thừa bà, người phát thư vừa đem đến.

Vy nhìn địa chỉ, bà Hoàng Yến, đường Nguyễn thị Giang, tay run run xé phong bì. Nàng rút ra một xấp giấy dầy chữ, và nhận được nét của Lý mặc dầu có khác hơn ngày xưa trong cách rắn rỏi, sắc cạnh.

Vy và Đông cùng đọc, nhưng đến nửa chừng thì Vy nói với Đông :

— Phải cho Yến nghe mới được.

Đông đồng ý.

Vy cúi xuống ghé vào tai Yến :

— Yến, Yến ơi ! có bức thư của Lý, đọc cho Yến nghe nhé !

Yến ra hiệu bằng lòng, trông nàng tươi lên một chút.

Vy giao bức thư cho Đông.

Saigon, ngày 20 tháng 8, năm 1950
« Yến thân yêu.

« Em phải ngạc nhiên lắm khi bắt được lá thư này vì đủ bảy năm rồi, chúng ta cách biệt nhau.

« Trước hết anh cầu xin em hãy quên tất cả quá khứ để đọc anh, em hãy hiểu cho anh đã phải quần quai hồi hận trong bảy năm qua từ ngày anh bỏ đi không

cho em biết trước, tuy vậy tội lỗi của anh cũng không làm sao xóa được trong tâm trí anh đâu.

« Nhắc làm chi nữa thời gian mà chúng ta đã sống bừa bãi tự phá hoại lấy đời mình, em ơi !

« Nói ra lòng anh như tự xé.

« Đợi em khổ sở có độc cũng vì anh, anh nhận lấy trách nhiệm và xin quý bên em để mong em tha thứ cho.

« Vừa về Sài Gòn anh tìm hỏi em, người ta đã kể cho anh nghe tất cả, anh đã chờ dài và thức suốt mấy đêm trường để hướng vọng về em, một người đã điều chỉnh vì thắng chồng hèn nhát, ích kỷ là anh.

« Ba năm sống cùng em, anh đã đưa một cô con gái dễ thương vào con đường truy lạc. Em ơi ! anh đã lầm nhiều quá, sống trong một xã hội bị bóc lột đè nén, anh đi tìm giàu sang, những tưởng đổi lấy tự do vốn không có cho riêng mình trong lúc nhiều người đi tìm tự do một cách có ý thức hơn mà sau này anh mới được biết.

« Anh đã buồn thuốc phiện trong lúc người khác nhận thấy có sự đầu độc thuốc phiện vào dân chúng.

« Thế rồi bị bắt, anh không còn một đồng xu dính túi, chúng ta nghèo, anh bảo em phải thái vì quen lối sống không chịu hy sinh cho ai khác ngoài mình, anh lại tìm vào sông bạc, đưa vợ mình vào cuộc đen đỏ đến nỗi đau ốm để không bao giờ được làm mẹ nữa.

« Em dẫn vật anh, anh gặt gồng với em, cuộc sum họp của chúng ta tự đổ sụp. Anh đi, trên đường đi của anh, anh đã bao lần chảy nước mắt ; và may mắn cho anh, anh đã gặp nhiều bạn bè tốt, họ đang xây dựng một cái gì cho

ngày mai. Anh lấy làm sung sướng mà trở nên một con người khác xưa.

« Em ơi ! Chúng ta dù sao cũng cần ai nặn nhán mà thôi ! Chúng ta đã thu nhận văn hóa của nước ngoài mà đem áp dụng trong một xã hội vẫn đứng im. Biết bao nhiêu thảm cảnh do đó mà xảy ra. Em trốn gia đình vì không muốn lấy một người con quan vất đồng tiền ra mà mua người đẹp ; em lại gặp anh, cái thằng chỉ biết có cá nhân mình.

« Đây là trường hợp của em...

« Em ơi ! khổ lắm rồi ! thôi đừng nhấc nữa làm chi, Anh sẽ về bên em một ngày rất gần đây cùng em chung sống, đời em chưa tan vỡ đâu, còn nhiều việc chúng ta làm ngoài « mình » ra. Anh sẽ đưa đời em vào nghĩa sống cao đẹp hơn.

« Sau đây là chuyện này mà anh tin rằng em sẽ mừng rỡ nhận lấy.

« Vào ngày thứ bảy tuần sau (27-8-1950) em hãy lên xe về sân Phú Bài. Để làm gì, em biết không ? em thử đoán trước !

« Chắc Yến không ngờ đâu ! Em hãy về Phú Bài, nhớ là mặc áo màu xanh nhé — anh cứ nhớ cái màu áo ngày xưa của em — em sẽ đón một người đàn ông trẻ độ năm mươi có âm theo đưa về nhà em. Em đưa thằng bé ấy về nhà em, nó là con em, và em là mẹ nó.

« Anh cần kể cho em nghe câu chuyện này : Cách đây ba năm, anh có lấy một người đàn bà giống em lam, hai người sinh được đứa bé ấy. Về sau người ấy mất đi, anh đã nuôi đứa bé, có ý định sẽ giao lại cho em. Em sẽ nghe được tiếng cười của nó. Nó dễ thương lắm sao, anh yêu nó vô cùng. Anh đặt nó cái tên của anh Lý ! Lý ! em sẽ gọi nó như thế mỗi lần nó phá nghịch, nó sẽ chạy đến gục đầu vào gối em.

« Em ơi ! chúng ta hãy gầy dựng đời cho con chúng ta, đồng thời chúng ta vẫn còn gầy dựng được đời của chính mình. Thời gian vẫn còn đủ, em hãy vui lên !

« Hẹn gặp em. »

Thân chào em,
— LÝ

Đông và Vy cùng nhìn nụ cười khổ héo trên khuôn mặt trắng dẻ của Yến. Yến thở mạnh, máu ở ngực thẩm đỏ thêm. Nàng đang thở những hơi cuối cùng.

Hai người cúi đầu chào vĩnh viễn một linh hồn. Thay vì tờ giấy tình, Đông lúp lá thư trên mặt người chết.

— KIÊM MINH

(xem Đời Mới từ số 37)

Hảng đúc TRÍ - ĐỘ

Số 87, đường Arras—Saigon— Điện thoại số 21,133

Lãnh đúc tiện rèn và làm đồ nguội các khí cụ và máy móc bằng sắt đồng gang nhôm thép.

Kỹ nghệ Việt-Nam rất tinh xảo chẳng kém kỹ nghệ ngoại quốc.

ĐỜI MỚI số 42

NHỊ THIÊN ĐƯỜNG

danh tiếng
lâu năm



Trị bá chứng
hay nhứt

47 Canton CHOLON

HOÀN CẦU ĐÌNH-KINH-TÂN
MARQUE DÉPOSÉE

ĐÌNH-KINH-TÂN
Nhãn hiệu "TRÁI ĐẤT"

Phương thuốc cải tử hồi sinh vô giá.
Giải phong nhiệt, trừ đàm. Trị bệnh
trẻ em nóng mình, ăm đần, ho hen khô
khè: ban trái và kinh phong v. v...
Bảo đảm độc nhứt vô nhị.

TỔNG PHÁT HÀNH
HOÀN-CẦU ĐƯỢC PHONG
99, QUAI DE BELGIQUE SAIGON

HOÀN-CẦU ĐÌNH-KINH-TÂN
SAIGON

Thuốc này khi phong trừ đàm,
định kinh can tả, giải-
nhiệt, tiêu ban rất hay.

Tại vùng Chợ cũ Saigon

Nhà bảo sanh HOA-ĐỨC

87 Georges Guynemer SAIGON — (Đường tòa Tân đảo) điện thoại 22.238
của bác-sĩ HÀ-THUẬN-HUNG

Cựu Lương-y Đường - đường CHỢ RẼY
và viện BẢO-SANH SAIGON

Chuyên HỘ-SINH, trị bệnh con nít, người lớn

Một bảo đảm cho sự yên ổn quí bà khi mệt, sanh khó, sót
nhau hay băng huyết. Bác-sĩ cư trú tại nhà bảo sanh, tiếp tay
liền, tận tâm săn sóc.

Giờ xem mạch: Sáng 7g.30 — 8 giờ 30. Chiều 2g.30 — 3 giờ 30.

Đại tửu lâu

SOAI KINH LAM

446, đường Thủy Bình — CHOLON. Téléphone N° 169

PHÒNG RỘNG RÁI MÁT MỀ ĐẶC BIỆT
CHIỀU ĐÁI AN CẦN

Nhận đủ tiệc trà, tiệc rượu, lãnh bao dọn tại nhà

Retenez cette adresse:

Grand Restaurant SOAI KINH LAM

496 rue des Marins, Cholon

SALLES CONFORTABLES, SPECIALITÉS
CHINOISES, ACCUEILS CHALEUREUX.

QUÁN QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone: 402
Số 2 và 16 đường
des Artisans
CHOLON

SIÊU QUẦN TỬU ĐIỂM

Téléphone: 580
Số 440, đường
Marins — CHOLON



Golden Club



TRẢ LỜI CHUNG

những câu hỏi của các anh chị em
3 kỳ hỏi chúng tôi

Thuốc rượu 39 An-Cur trị những bệnh gì?

Thuốc rượu 39 An-Cur trị Phong thấp:

Nhức mỗi tay chơn. Ngứa lở mình mẩy.

Thuốc rượu 39 An-Cur chủ trị: oải gân:

Tê tay, Tê chơn, Sụn chơn, xụi tay.

Thuốc rượu 39 An-Cur chủ trị Bại Thũng.

Bại luôn không cử động được hay bại

bán thân. Phù thũng khó hay nước.

Thuốc rượu 39 An-Cur trị dứt bệnh bón uất,

Đau lưng chóng mặt hay mệt rất mau công

hiệu.

Uống liên tiếp hai hộp thuốc 39 An-Cur thì thấy
khoẻ lại, mọi bệnh đều thấy đỡ, ăn ngon ngủ yên.

Dược liệu dùng chế thuốc rượu 39 An-Cur gồm

có thuốc Bắc và thuốc Nam thì có: Chánh Thục-địa.

Chánh Đơn-qui, Chánh Sâm Cao-ly và có vị Quế

yếm họ rất đặc lực.

Xin đề ý

Thuốc rượu 39

NGUYỄN-AN-CU

4 Hộp 1 viên thuốc có bột quế giá 7 đồng

BẢO CHẾ VÀ TỔNG PHÁT HÀNH NƠI:

Số 54 mac mahon — Saigon

Cholon: Quảng-Kỷ, Minh-Kỷ, Vạn Quang.

Saigon: Rison và Phú - thọ - Xuân (Chợ-củ).

Bán lẻ do các tiệm thuốc bắc và

các tiệm tạp hóa khắp các nơi.

CLICHÉ DAU

Atelier: Tél. Cardi 837

Nguyễn văn Dầu

17, Đỗ Hữu Vĩ — SAIGON — Tél. 21.651

Chuyên môn khắc
bản kẽm

ĐỂ IN
LÂU MÒN
SẠCH
RÕ ĐẸP

LA MAISON ROUGE

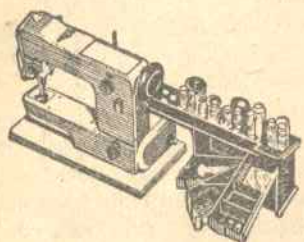
32, Đường hẻm EDEN 32

(Trước nhà hàng Continental)

- ★ Các thứ hàng, nhung, tơ, lụa để may y phục phụ nữ Việt Nam.
- ★ Bóp cầm tay đủ kiểu.
- ★ Đồ vải dùng trong nhà.
- ★ Áo quần trẻ em.

MỚI LẠI

máy may điện BERNINA
kiểu xách được và may
tréo qua treo lại.



Quý bà hãy thử một lần
cho biết những đặc sắc
của nó, không mua
cùng được.

MAY VÀ MẠNG ĐỦ THỦ

Nhờ may treo qua treo lại
được, quý bà có thể may
tricot và jersey
làm khuy áo và kết nút
và thêu không biết bao
nhiều kiểu tuyệt đẹp.

Máy có trưng tại tiệm:

Lutèce

183 - ĐƯỜNG CATINAT ĐIỆN THOẠI 21 818

CL. IFOM

Bao nhiêu năm danh tiếng

Y-si LY TRAT vẫn hằng ngày chân
mạch và bốc thuốc cho các quý vị thân chủ
xa gần đã hết lòng tin cậy nhà thuốc
QUANG-AN-HÒA 169 Verdun Chợ dũi
SAIGON. Và để đền đáp tấm lòng chiều
cổ của quý vị bôn hiệu càng cố gắng gia công
bào chế: thuốc cao HO QUANG AN TIEN
có tiếng bỏ phôi ngựa lao trị các chứng ho
và nhất là ho lao ho sút huyết ho sản hậu
thật công hiệu! Và thuốc DƯƠNG THAI
QUANG AN HÒA bỏ huyết an thai trị
các bệnh của đàn bà có thai khi sanh mau lẹ
đưa con rất dễ nuôi. Thật Hay

Tổng phát hành:

Quang-An-Hòa

169 Verdun, Chợ dũi - Saigon

(có bán khắp nơi)

CHEMISE

MAY SẴN

Quý Ngài muốn [hạ] một cái
chemise may sẵn cho thật vừa
lòng xin mời lại nhà may:

CHÍ THÀNH

117 Frère Louis Saigon

Bảo đảm không rút
Col Indéformable



Một người bạn luôn luôn trung thành

BƠI MỚI số 42

NƯỚC VIỆT NAM MỚI CẦN CÓ MỘT PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC MỚI

của HOÀNG VĂN HÀ

IV

TRƯỜNG HỌC không ngăn ra từng lớp
thần nhận học sinh tùy theo tuổi tác
như trường học cổ truyền. Ở đây, con trẻ
được tự do đi lại trong tất cả các phòng,
tự do đàm luận với nhau như người lớn.
Mỗi môn học, mỗi phòng riêng: lớp sử
kỷ, lớp toán học, lớp cách trí v.v... với
bàn ghế xinh xắn, sách vở, hình ảnh, tất
cả dụng cụ của môn học. Học sinh vào
lớp tự do làm việc; thí dụ giờ sử ký có
thể có em xem địa đồ, có em lật sách, có
em vẽ, tự nhiên như đọc giả trong thư
viện. Không có một ông thầy chung cho
cả lớp, mà tất cả là thầy chuyên môn.
Mỗi thầy hội « đoàn học sinh » của mình
mỗi buổi sáng để cho những chỉ thị hay
vài lời khuyên nhủ và mỗi buổi chiều để
xem xét việc làm của mỗi học sinh, so
sánh kết quả hoặc trao đổi ý kiến. Con
trẻ không tranh đua với chúng bạn, mà
tự tranh đua với chính mình với những
cố gắng, kết quả ngày hôm qua.

Giá trị của phương pháp. — Giá trị của
chương trình Dalton ở chỗ dung hòa
được những nhu cầu của nền giáo dục
cũ và mới, mặc dầu bị chỉ trích nặng
nề (vì còn giữ chương trình và sách
vở) con trẻ đào tạo theo phương pháp
này sẽ có một tinh thần tự do, nhận
rõ ý niệm trách nhiệm và nhất là có
một lòng tự tin đáng quý.

2) PHƯƠNG PHÁP WINNETKA

NHỮNG khuyết điểm của chương
trình Dalton được sửa chữa ở
phương pháp Winnetka, do nhà giáo
dục Carleton Washburne thí nghiệm
lần đầu tiên ở vùng ngoại ô thành phố
Chicago (Hoa-kỳ).

Nguyên tắc. — Đem đến cho con trẻ
một sự làm việc thích ứng với các
giai đoạn phát triển tinh thần và năng
lực cá nhân.

Giúp cho con trẻ nảy nở và sống
nhịp nhàng về mặt vật chất lẫn tinh
thần.

Đặc điểm. — Con trẻ có phương tiện
cần yếu để làm việc tùy theo tiết điệu
của chúng. Với câu hỏi, thử, bằng kẻ
sách, bài tập viết hoặc miệng, những
thí nghiệm..., học sinh lượng sức
mình mà tiến tới, có thể hoặc trở lại
bài cũ hay đoạn chương trình nào tự

BƠI MỚI số 42

mình thấy khó, hoặc đi trước bạn
tác. Ông thầy là một viên cổ vấn và
kiểm sát thường trực.

Cải đặc sắc của phương pháp này là
dùng « bài tập tự giáo dục và « kiểm
soát trắc nghiệm biểu » (thường gọi là
kỹ thuật của Winnetka) để giúp con
trẻ nhịp nhàng tiến hóa theo tài sức
riêng của mỗi em. Ngoài ra, những
học sinh giỏi nhất tự thảo lấy thời
khóa biểu và chương trình (theo lối
chương trình Dalton). Ông Washburne
lại không chú trọng đến chánh đề, vì
lẽ, theo ông, trong đời sống hằng ngày,
người ta không thể luôn luôn gom
góp những hoạt động phức tạp con
người chung quanh một chánh đề
được. Điều chánh là làm sao cho con
trẻ quan tâm và thích hoạt động.

MỘT BUỔI HỌC Ở TRƯỜNG WINNETKA

CHÚNG tôi xin lược thuật dưới đây
một buổi học nơi trường Winnetka.

Những trẻ lối 9 tuổi vào lớp, ngồi
vào bàn và khởi đầu làm việc. Phần
đồng học toán, nhưng cũng có một
vài em học môn khác. Thử dừng chơn
trước bàn em A. Em đang tập làm
toán chia nhiều số, chăm chú làm việc
không quan tâm đến tiếng trống hoặc
các cậu bé khác. Một đôi khi lúng
túng vì có chỗ chưa hiểu, em đến cầu
cứu với một người bạn giỏi hơn. Nếu
chưa được bài lòng vì câu trả lời của
bạn, em đến hỏi thầy.

Bây giờ chúng ta xem xét đến em bé
khác. Các em đã làm xong phép nhơn
nhiều số, có em đã làm xong phép chia
nhiều số và tiếp tục làm toán đố. Lúc
nào ông thầy cũng làm việc chung với
học trò, khi giảng nghĩa cho đứa này
khi thúc giục đứa khác, chớ không bao
giờ giảng bài chung cho cả lớp hoặc
đọc chung một bài học thuộc lòng.
Những em nào làm xong toán trước
giờ thì sang qua học bài mới. Em A
vẫn còn huy hoáy với bài toán chia
của em, ông thầy cũng không đến làm
rộn em.

Ngoài những phương pháp kể trên,
còn những phương pháp căn cứ
vào hoạt động xã hội như phương
pháp Cousinet, phương pháp « thảo

án », phương pháp « tự chính » mà
chúng tôi sẽ có dịp bàn đến sau này.

ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG NHỮNG PHƯƠNG PHÁP HOẠT ĐỘNG

MẮC dầu giá trị nói trên, phổ thông
phương pháp hoạt động không
khỏi gặp nhiều trở ngại. Thứ nhất,
cần phải có toàn bộ giáo chức đồng
đủ, chọn lọc, có những đức tánh đặc
biệt. Thứ nhì, cần phải sửa sang
khung cảnh nhà trường và học cụ.
Hai vấn đề này sẽ chiếm một phần
quan trọng trong ngân quỹ quốc gia
và sau rốt một trở lực lớn nhất là
ảnh hưởng của xã hội và gia đình đối
với con trẻ, ảnh hưởng thường làm
hư hỏng tất cả hiệu quả của nền
giáo dục mới.

TÓM lại, nền giáo dục mới cốt kinh
trọng sự tự do hoạt động con trẻ,
thực hành nguyên tắc « learning by
doing. »
Người ta muốn cho con trẻ, không
phải chịu sự giáo hóa, mà chúng có
được một phần vào công cuộc ấy. Người
ta không muốn chúng ta nắm tay kéo
lôi chúng đi tới mà chúng vui vẻ đi theo
chúng ta. Ông thầy chỉ là một người
bạn, một người cộng sự với chúng,
giúp đỡ chúng trong những lúc khó
khăn. Thế thôi.

Những hoạt động tự do nhưng có
kết quả ấy sẽ đem lại cho nhà giáo
dục biết bao điều vui sướng; vui
sướng vì thấy con trẻ hăng hái làm việc
sức khỏe chúng được bồi đắp; vui
sướng vì được thấy chúng ta hằng
ngày tiếp xúc với đời sống thiết thực,
được thấy vai tưởng chúng ta biến đổi,
chúng ta không còn là một kẻ hằng
ngày rầy la, quở phạt, ra lệnh hay
ngăn cản, chúng ta không cần là một
kẻ vô tình xây bức tường kiên cố
không cho tuổi trẻ vượt qua, chúng
ta sẽ là một hướng đạo, một cổ vấn,
biết im lặng khi phải im lặng, biết
thảo luận khi cần thảo luận.

Sống giữa tuổi thơ hoạt động, đầy
hạnh phúc, nở nang nhịp nhàng, chúng
ta giữ mãi một tâm hồn vui trẻ nhờ
tánh hiếu kỳ không bao giờ thỏa mãn
nhưng luôn luôn sôi nổi, những ước
vọng đổi mới không ngừng, chúng ta
trở nên hoạt động, nhanh nhẹn, cởi
lớp hủ lậu; làm việc tận tâm: đó là
bí quyết của hạnh phúc.

Học sinh đào tạo nơi trường học
mới sẽ hấp thụ được một kỷ luật tốt
đẹp về làm việc, chúng biết giá trị của
những kiến thức cần yếu, giá trị của
sự tìm tòi và sự khảo chứng. Sau khi
ra trường, chúng còn giữ được cái
hứng vị của sự hiểu biết và như thế
chúng sẽ mãi mãi là những sinh viên.

— HOÀNG VĂN HÀ



Toàn chất cá biển Ngon và Bò

đủ hạng NHÍ — NHẤT — NGANG

Tổng phát hành: 214 RUE DIXMUDE — SAIGON

Mười mấy năm danh tiếng
 Tiêu thụ từ NAM CHÍ BẮC VIỆT NAM
 Thuốc hiệu CON CHIM CẦU CHƯNG TẠI TÒA

BẢO TẾ ĐƠN TRỊ: ĐAU BỤNG LÒ MƯA	CAM SÁNH BỒ PHÊ TÍNH CHẾ BẢNG CAM SÁNH NHUẬN PHÊ TRƯ HO
VAN KIM ĐƠN HỒ THÂN KIM ĐƠN	BẢO TẾ CHỈ KHAI TÂN TRỊ: HO GIÒ NGƯA CỐ TẬP ĐAM
BẢO TẾ NGOẠI CAM TÂN TRỊ: TỬ THỜI CAM MẠO	BẢO TẾ HUYẾT TRUNG BỒU TÍNH THIỆU MÁU HỒ HỘP BỊNH LẬU THIẾU BỒ
BẢO TẾ ĐAU THÔNG TÂN TRỊ: NHUỘ ĐAU ĐAU GÂN CỐT	BẢO TẾ SÂM NHUNG BÀ BỒ TÍNH ĐỒ KHÍ BỒ HUYẾT NGON AN NGON NGU
BẢO TẾ THỜI NHIỆT ĐƠN TRỊ: PHONG HẠN NONG NHIỆT	BẢO TẾ CÁN CỐ TÂN TRỊ: EM NHỎ NONG MINH HỌC SỬA DỨT MINH
BẢO TẾ TIÊU BAN LỘ TRỊ: BAN CUA TRẠI GIÒ	BẢO NHỊ XOÀI TÍNH DUNG CHẤT SÁNH TỒ LOẠI CẢI HANG BỒ NHỊ ĐỒNG
BẢO TẾ CỨU CẤP ĐƠN TRỊ: TỶ HƯ IẢ CHAY ĐAU BỤNG	BẢO TẾ CAM TÍCH TÂN TRỊ: SẼN XỎ LẠI TIÊU TÍCH
BẢO TẾ LỤC THÂN THUY TRỊ: THIÊN THỜI VÀ CỨU CẤP	BẢO TẾ TIÊU NHỊ THỜI NHIỆT TÂN TRỊ: EM NHỎ NONG MỀ MANG KHÁC NƯỚC KHỎ MỒI
BẢO TẾ BẢO NHAN THUY TRỊ: MẬT ĐỒ CỐ MÂY CỐ CƯM	BẢO TẾ TIÊU NHỊ CHỈ KHAI TÂN TRỊ: EM NHỎ HO HEN KHỎ KHÊ
BẢO TẾ PHÁT LẠNH HOÀN TRỊ: NONG LẠNH BAN RÊ TRUNG	TIÊU NHỊ CHỈ KHAI CAM ĐƯỢC LỘ LÀ SIRO THƠM NGỌT TRỮ HO EM NHỎ

TỔNG PHÁT HÀNH
BẢO TẾ DƯỢC PHÒNG
 NƠI 113 RUE CAN TON
 CHOLON
 CÓ TRỮ BÀN KHÁP HỒI VÀ CAO MIÊN LỄO

TỔNG ĐẠI LÝ
QUANG-KY VAN-QUANG
HOÀNH-SƠN MIMH-LY
 8 VAP TÔNG ĐỐC PHƯƠNG CHOLON

PHÒNG TRỒNG RĂNG

LÊ-TƯỜNG-KHAI

111, Đại-lộ Albert 1er — (Khích rạp hát A-Sam)

ĐẤT-HỘ — SAIGON

thợ chuyên-môn làm kỹ-lượng rất
 được vừa lòng tin cậy của thân chủ

NHA IN LÊ-VAN

104, Lộ Quảng Đông, Cholon. Điện thoại: 300

Chuyên làm răng giả cho các bảo, chỉ
 Cam đoan tiện lợi, giá rẻ hơn các nơi
 Nhận in đồ gấp và nhận hiệu, quảng
 cáo bày mẫu rất tươi. Bán sỉ và lẻ mực
 in bảo, mực màu Lorilleux, LeFranc, Georget Fils

Chuyên môn làm chân
 giả và tay giả để ráp
 thay chân cụt và tay
 cụt. Theo đúng phương
 pháp âu mỹ—các thứ
 giày tàn tật.

HIỆU BATRU

301, Colonel Grimaud
 SAIGON

Nhà khiêu vũ

GRAND MONDE

CUỘC BIỂU DIỄN KỸ THUẬT CAO SIÊU
 DO BAN HÁT XIỆT AI CẬP
BOGDAGI trình bày
 và cặp tài tử **DANTCHENKO**
 vẫn còn diễn trò như thường lệ

Bổ thận, bổ huyết
 đại tài.
 Dùng thường ngày
 khí huyết đầy đủ thân
 thể tráng kiện
 luôn luôn...

Đại bổ
NGŨ-TANG-TÍNH
 Van Sinh

LA-VAN-LINH 532. RUE DES MARINS. CHOLON CÓ BÁN KHẮP NƠI

Đã dùng rồi nhiều thuốc bổ...

Mà quý ngài chưa vừa lòng, Quý ngài hãy dùng thử
LONG PHỤNG HOÀN và thuốc nước liên tề **ĐẠI BỒ**
LONG PHỤNG TÍNH của nhà thuốc **Di-An-Hòa**, quý ngài
 sẽ ngạc nhiên thấy sự công hiệu hoàn toàn của nó. Và các
 bệnh yếu ớt, suy nhược, bại thận, tim yếu, mất ăn, kém ngủ
 sẽ không còn nữa! Cũng như thuốc **DƯƠNG THAI BẢO**
SẢN HOÀN nhân trái đất bay, trị ụạ, mưa, bón, thai động
 sanh mau lẹ, đứa con rất dễ nuôi. Thật Hay.

Tổng phát hành:
Di An Hòa
 252A—Lê-Lợi—Saigon—
 (có đề bán khắp nơi)

NHÀ BÁN TƠ LỤA

Phúc-Thịnh

Số 29 đường Đại Tá Grimaud Saigon

Nhuộm đủ màu Hấp tẩy ó áo quần
 May y phục phụ nữ
 Nghề làm lâu năm có danh tiếng khéo
 không đâu bằng

NƯỚC-MẮM

Yên-Son

nổi tiếng
 là ngon

Tổng phát hành:
MINH-SANH
 154 Quai de Belgique — Saigon

Dầu
Cù-là

MAC-PHSU
 GỐC MIÊN-ĐIỆN

STUDIO HADI

PHOTO CINÉ
 32 A.B.O A. Garros—SAIGON

MỸ THUẬT
GIÁ PHẢI CHẮNG
 Hội hè, tiệc tùng nhiếp ảnh không
 tính số phí, không buộc lấy hình.

NHỚ MUA GIẤY SỔ
Hồng Thập Tự
Việt Nam
 Một dịp giúp đồng bào
 chớ bỏ qua!

SỐNG MỚI: thì chết cũng
 phải mới làm sao cho ăn nhịp:
HÒM TÂY XE XÁC
KIỀU TÂY.
 Gọn gàng đẹp đẽ mà đúng
 lối tang khor.
 Chiếc xe tang Kiều Tây ở
 Pháp vừa mới lại ở hàng:
TOBIA
 224 Paul Blanchy Tândinh

TẬP XUÂN ĐỜI MỚI

hoàn toàn tiến bộ
Tiến bộ hình thức.
Tiến bộ nội dung.

HÌNH THỨC: Bìa nhiều màu
tươi đẹp với một ý nghĩa hăng
hải, phấn khởi.

Các trang trong in hai màu,
sáng rõ, hình vẽ thanh tao, trình
bày ý tứ.

NỘI DUNG: Hoàn toàn góp về
ý xuân, mới, tiến. Bài vở đều
chọn lọc; chánh tả, văn phạm,
mỗi mỗi đều được chú ý.

Mất hẳn tánh cách « xằng xít lỗ
lăng », xa biệt tư tưởng cũ rít,
đánh dấu trên đường kỹ thuật
tiến bộ.

Tập XUÂN ĐỜI MỚI

làm cho bạn hành diện mà khỏe,
khoảng với khách ngoại bang rằng
nước tôi cũng làm được tạp chí
đẹp và hay.

Tập XUÂN ĐỜI MỚI

dày bằng hai số thường, bên
trong in hai màu, bìa in bên Pháp
kể ra giá trị nó bằng 5 số thường.

CHỈ NHÌN QUA LÀ
ĐẸP MẮT
CHỈ LẬT RA LÀ
VỪA LÒNG,
CHỈ ĐỌC ĐẾN LÀ
THÍCH Ý.

Xét kỹ lại càng thỏa nguyện bởi vì
nó lôi bạn tới, nó thúc bạn bước mạnh,
nó đề nghị cho bạn làm tư tưởng, nó
bắt bạn phải làm suy nghĩ.

Đọ xong, bạn có thể tự thiết lập
minh một chương trình hoạt động cho
bốn mùa: Xuân, Hạ Thu, Đông.

CÁC BẠN HỌC SINH

mùa xuân là mùa Hi vọng

đọc:

MÂY VẦN TƯƠI SÁNG

của Thi sĩ TRUNG PHƯƠNG

Gồm 80 bài thơ trong sáng ca ngợi tuổi thơ ngây trong sạch của
các bạn. Trong đó là một thế giới toàn Hoa, Chim, Bướm, một
Vườn Xuân ấm áp đầy tươi vui của tuổi trẻ. Lại thêm gần 70 bức
tranh rất linh động ngoạn mục do ba danh họa.

Walt Disney Việt Nam:

MẠNH QUỲNH, TỐNG NGỌC, HỮU THANH
góp sức trình bày trong một công trình kiệt tác.

Bấy nhiêu đủ đem lại cho các bạn một nguồn sống tươi vui tràn
đầy ánh sáng suốt một năm.

TAM LANG VÀ KHÁI HƯNG đề tựa
Nhà sách Bình Minh 26B Duy Tân Hà Nội
xuất bản

Chải

GOMFIX

BẠN VẮN

Trẻ và Đẹp

Tăng vẻ đẹp cho quý ông và
quý bà...

BRILLANTINE

BOBEE

mùi santal thơm dịu không
trình nhờ chế đúng 90°
vaseline US.

BÁC SĨ

Nguyễn - tấn - Lung

24 Đại lộ La Somme — SAIGON

CHUYÊN MÓN

Trị bệnh người lớn và trẻ em

THI THƠ
NGUYỄN THẾ TÀI
43, Schroeder—Chợ mới Saigon
16.000\$

Những ai trả lời đúng các câu hỏi sau
sẽ được thưởng 16000\$: 1) Tiệm vàng
NGUYỄN THẾ TÀI và chỉ nhân 10
tiệm vàng THẾ HÙNG có 2 cặp và 1
ngựa ngồi ở cửa tiệm để làm gì? 2)
Brocanteur 60% căn tiền đem vàng lại
NGUYỄN THẾ TÀI 100\$ chỉ ăn lời
6\$ nghĩa là gì? 3) Tôi và.....
người đoán bài số..... hay nhất. Xin
đọc kỹ bài này và cắt nó cắt đi để dự thi.
Ngày 12-4-53 sẽ đăng điều lệ.

THI THƠ BÀI 850

Trên giòng sông Cửu long giang. Ghe thuyền
đò đến đậu trên khúc sông. Người ta xúm
lại rất đông. Nghe một bà tổ nói lòng riêng
tây: « Cách mười năm trước đây. Thuyền
bà bị đắm bởi tay sóng thần. Chỉ lo cứu
lấy tấm thân. Ghe thuyền tiền bạc chẳng
cần làm chi. Lại còn một gói vàng y. Cũng
đều chìm mất, vật chi chẳng còn. Hôm nay
với chiếc thuyền con. Đi vừa đến đó trí còn
nhớ nhung. Bồng bà ngo xuống đáy sông.
Thấy hào quang chiếu trong lòng hồ nghĩ.
Mười người lặn xuống tìm thì. Lấy lên
một gói vàng y rõ ràng. Xưa mua ở tiệm
nữ trang... Thế Tài họ Nguyễn ở đường
Vannier. Thuở nay thiên hạ bốn bề. Đầu
đầu đường cũng đã nghe tiếng đồn. Tính
ra đã mười năm hơn. Mà xem vàng vẫn
chưa sờn chưa phai. « Đáng khen vàng
Nguyễn thế Tài. » Có tiền không sắm cũng
hoài quá đi. Bà con ai có lạ gì...

— HIẾU
(lãnh tiền rồi)

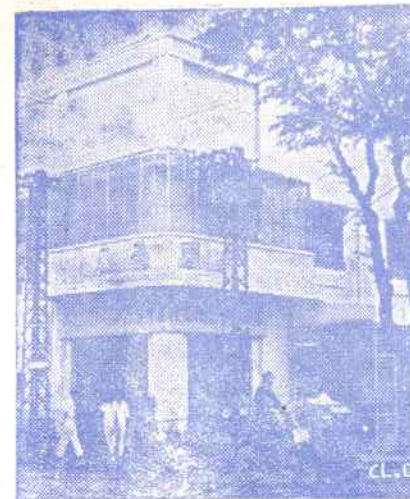
NGUYỄN THẾ TÀI
Brocanteur 6%



Dầu GIẾT CHẾT

Đã chết rồi!
Đã chết rồi!
vài nhều đầu
là đủ giết chết
chỉ, rắn, muỗi,
ruồi và bọ chét

NHA KHIÊU VŨ
ARC EN CIEL



52-59 đường JACCAREO
CHOLON

MAGDOLA
giải trí khêu lòng
hiếu kỳ tất cả
thành phố

TUẦN BÁO « ĐỜI MỚI »

Giám đốc: **VĂN LANG**

Quản lý: **TRÁC ANH**

Sắp chữ, bài trí tại nhà in riêng Đời Mới
117 Đại lộ Trần Hưng Đạo—Chợquán
(Giấy nói: 793)

ĐỜI MỚI GIÁ DÀI HẠN Ở NAM-VIỆT:

MỖI SỐ	5\$
1 tháng	20\$
3 tháng	60\$
6 tháng	120\$
1 năm	240\$

Đời địa chỉ xin cho nhà bao biết để tránh thất lạc.

Nhà xuất bản Dân Mới

96 đường đại tá Grimaud—Saigon

Giấy nói 22.491—Hộp thư: 353

Nhà in riêng 117 Trần Hưng Đạo—Chợquán

Chủ nhiệm: **TRẦN VĂN AN**

Xuất bản:

Hàng tuần: báo xã hội văn hóa nghị luận • ĐỜI MỚI •
Không định kỳ: Tạp văn • SỐNG MỚI • bài tác ĐỜI MỚI
Số xuất bản: Nhật báo thông tin theo đúng lối mới: TIN MỚI

CÁC LOẠI SÁCH KHAI TRÍ

Đáng cho bạn tin cậy, vì nó chỉ phụng sự Văn hóa mới, chỉ làm
thêm mới con đường văn nghệ và mở rộng phạm vi văn học

Đã xuất bản: Lý thuyết Kịch, ảnh hùng dân tộc bằng hình vẽ
cho bạn đọc thanh niên, với mục đích khuyến khích học hỏi lịch sử
nước nhà; giá 5 đồng.

Bạn đọc dài hạn được bớt 40 phần trăm



GÁNH HÁT XIỆC LỚN NHẤT HOÀN CẦU LÊN MÀN ẢNH

CECIL B. DE MILLE năm nay đã 70 tuổi, vừa quay xong cuốn phim thứ 70 trong đời của ông. Dưới cái tựa « Trong gánh xiếc lớn nhất hoàn cầu » cuốn phim màu ấy đem cả một đoàn tài tử hát xiếc lên màn ảnh cùng với những nghệ sĩ nổi danh ở Hollywood như Dorothy Lamour, Betty Hutton, Cornel Wilde, Gloria Grahame, Charlton Heston...

Như vậy, các ngôi sao màn ảnh cũng phải dày công luyện tập trong cả mấy tháng trời để thành những tài tử hát xiếc. Hutton phải nhảy đu rất nguy hiểm, Dorothy phải luyện hàm răng cho cứng rắn để cắn vào một cái đu, treo mình tòn ten, đưa đi đưa lại, hai hàm răng thay vì hai bàn tay.

Chuyện phim mô tả nghề nghiệp của những tài tử hát xiếc với cuộc tình duyên của họ. Kết cuộc, vì ghen tuông mà một tài tử làm cho đoàn xe lửa chở gánh hát xiếc bị trật đường rầy, bao nhiêu người bị thương, bao thủ vật xông chuồng, chạy đi mất.

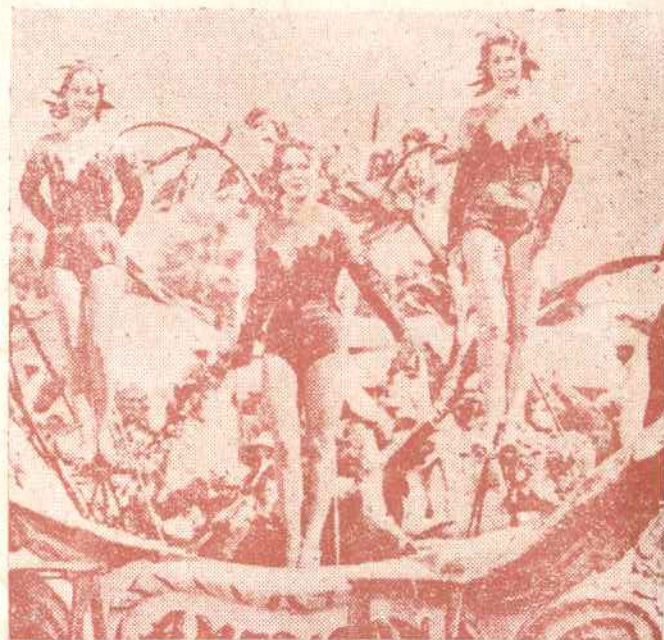
Về cuốn phim này, De Mille đã xài hết 3 tỷ Mỹ kim, chuẩn bị mất 18 tháng, quay trong 83 ngày với 1500 tài tử cùng hơn công của gánh xiếc Ringling và 300 người ông lựa chọn thêm, bên cạnh những ngôi sao màn ảnh tuyền ở Hollywood.

Những khán giả... già, chớ không phải thiếu, gồm có dờn ông, dân bà, con nít đi xem hát xiếc, đông tới 3000 người, cũng đủ tốn phí 20.000 đô la mỗi ngày.

Cuốn phim quay ở Sarasota, phải dùng đến 4000 dân chúng nữa để quay lúc xe lửa chở đoàn xiếc bị đổ, hung thủ xông ra, làm nổ động như dân cả một vùng. Hai chục va-gông bị hủy nát để cho đúng là một tai nạn xe hỏa ghê gớm. Riêng cảnh này quay xong cũng tốn một số tiền rất lớn. Việc ghê gớm, rùng rợn hơn, là những heo, cạp xông ra, chạy trong cùng đường sá.

Trong tai nạn già ấy, cũng có mấy thủ dử bị nạn thiệt: ba con voi bị thương, hai con ngựa, hai con cạp, một con báo bị chết. Trong số hơn viên quay phim, nhiều người bị thương đến đòi bệnh viện tỉnh Sarasota phải tập nập cứu chữa.

Thật là cuốn phim lên lao nhứt về nghề hát xiếc mà màn ảnh sẽ đem chiếu.



Cecil B. de Mille tuy đã già 70 tuổi mà vẫn tự tay điều khiển cuộc quay phim này. Lắm khi ông leo lên cột rất cao với người quay phim và dựa vào những đoạn gay cấn, nguy hiểm nhứt.

Muốn cho công chúng tin rằng cuốn phim không có đoạn nào giả dối, ông mời các kỹ giả đến xem lúc quay lần chót.

Những tài tử chớp bóng sau nhiều tháng tập luyện, đóng trò thử, đã thuần thục rồi, lúc quay lần chót, phải làm những trò hát xiếc từ đầu đến chót, cũng như người trong nghề vậy.

(Thuật theo Dimanche Magazine)

SỐ XUÂN « ĐỜI MỚI » NĂM QUÝ Tỵ:

BAI VỎ VUI VÀ CÓ Ý NGHĨA: CHÁNH TẢ, VĂN PHẠM,
SỬA CHỮA RÕ RÀNG, NHƯ MỘT CUỐN SÁCH

Vì nhà xuất bản muốn tập Xuân « Đời Mới » là một
Giai phẩm làm tăng giá trị của tủ sách các bạn